

Hercule Poirot's Christmas

by

AGATHA
CHRISTIE

Chết trong đêm Noel

Agatha Christie

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Hercule Poirot's Christmas

by

AGATHA
CHRISTIE

Table of Contents

[Chương 1](#)
[Chương 2](#)
[Chương 3](#)
[Chương 4](#)
[Chương 5](#)
[Chương 6](#)
[Chương 7](#)

Chương 1

Ngày 22 Tháng Chạp

Stephen nâng cổ Áo khoác lên và đi những bước nhanh nhẹn trong sân ga. Những chiếc đầu máy lớn hú còi ném vào không trung đầy tuyết rơi những đám mây khói che tới cả bầu trời Tất cả đều bắn thủ và đầy mờ hóng.

- Một xứ sở bần làm sao ! Một thành phố đáng chán làm sao! - Stephen nghĩ.

Cái thích thú tưởng tượng ra khi tới thủ đô của nước Anh được nhìn thấy những nhà hàng những khách sạn những phụ nữ xinh đẹp ăn bận lịch sự đã tan biến và anh so sánh London như một viên kim cương giả vừa tuột ra khỏi chiếc nhẫn xấu xí.

Nếu anh trở về Nam Phi thì sao nhỉ?. Anh như lại nhìn thấy mặt trời trên bầu trời xanh và những mảnh vườn đầy hoa màu Xanh ngắt những hàng rào nhấp nhô và những dây leo bám và từng túp lều.

Ở đây nơi nào cũng có bùn đất bắn thủ và những người bước đi đội mũ giống như những con kiến bận rộn xung quanh tổ kiến của chúng.

Có lúc anh nghĩ:

- Ta lấy làm tiếc đã tới đây.

Rồi anh nghĩ đến dự kiến của mình và mím chặt môi. Trời! Anh không thể dừng lại trước một con đường tốt đẹp như thế này được! Anh xây dựng kế hoạch ấy đã nhiều năm Bây giờ không phải là lúc lui bước được nữa.

Anh coi đây là chứng cứ của sự yếu đuối nhất thời trước khi thực hiện kế hoạch và những ý định đã đặt ra.

- Tại sao lại khuấy động quá khứ lên? Quên đi có tốt hơn không? Xem nào!

Anh không còn là một cậu bé dễ tin, hay thay đổi. Bốn mươi tuổi anh cảm thấy mình là một người đàn ông quyết đoán có thể làm tốt công việc khiến anh phải tới nước Anh này.

Anh lên tàu và đi vào hành lang để tìm chỗ nghỉ. Từ chối người khuân vác anh cầm trên tay chiếc va li da và nhìn vào từng khoang tàu. Tàu đã đủ khách. Chỉ còn ba ngày nữa là lễ Noel. Stephen nhìn những hành khách đang ngồi với một vẻ coi thường.

Khắp nơi! Rất nhiều người...Và tất cả... Nói như thế nào nhỉ?...Rất mờ nhạt! Đúng như vậy, một đám đông đơn điệu. Mọi người đều giống nhau. Người nào không có cái đầu giống như đầu cừu thì cổ đôi tai như tai thỏ. Một vài người nói chuyện với nhau và tỏ vẻ ta đây quan trọng. Những người khác, phần đông là những người đứng tuổi, mặc nhiều quần áo, đang ngủ và ngáy rất to. Cái đó giống cư dân trong một chuồng lợn. Các cô gái cũng vậy, với giáng cao thon, gương mặt bầu dục và cặp môi đỏ chót, trông đơn điệu một cách đáng chán.

Stephen thở dài và nghĩ đến châu phi, những khoảng trời rộng lớn đầy nắng, mênh mông và yên tĩnh.

Bất chợt anh nín thở. Anh vừa nhìn vào một trong những khoang tàu và thấy một cô gái khác hẳn với các cô khác. tóc đen, da ngăm ngăm, cặp mắt tối như đêm, buồn bã và tự hào của những người vùng đại tây dương.

Sự có mặt của người con gái ấy trên tàu, giữa đám người đáng ngờ này, làm anh cảm thấy lạ lùng. Stephen cho rằng, vị trí của cô ấy phải là trên một bao lớn, miệng ngậm một bông hồng, đầu đội một chiến khăn đăng ten màu đen và trong không khí có mùi máu bò tót... chứ không phải trong góc một khoang tàu hạng ba như thế này.

Cặp mắt quan sát của chàng trai nhận ra chiếc váy và chiếc áo khoác có vẻ nghèo nàn của người nữ hành khách, đôi găng tay bằng sợi thô kệch, đôi giày quá mỏng và trên tay mang một chiếc túi xách màu đỏ chói không mấy thích hợp. Lúc này anh chưa dám hình dung cô trong một khung cảnh tráng lệ hơn vì quả thật là cô rất xinh đẹp, con người lạ lùng này.

Cô tới cái xứ sở đầy sương mù và lạnh lẽo, giữa cái đám người lúc nhúc, lúc nào cũng vội vã như kiến này, làm gì?

Ta cần phải biết cô ấy là ai và tới đây làm gì?... Stephen nghĩ.

2

Pilar ngồi co người trong góc khoang tàu bên một ô cửa sổ, tự nhủ ở nước Anh có một mùi khác lạ... Cái mùi khác lạ với mùi xứ sở của mình là cái làm cô đặc biệt chú ý. Ở đây không có mùi tỏi, mùi bụi và rất ít hương thơm. Ở Khoang tàu này chỉ có mùi diêm sinh và mùi xà - phòng. Pilar ngửi nhiều lần không khí và nhận ra một mùi khó chịu nữa... Từ cổ áo lông của một bà béo phì ngồi bên mình. Tại sao người ta lại làm thơm mình bằng băng phiến? Pilar tự hỏi.

Tim của Pilar đập hơi nhanh. Cô có thành công trong kế hoạch đã vạch sẵn không? Phải, chắc chắn là như vậy... Cô đã suy nghĩ kỹ... Và chuẩn bị đối phó với mọi trở ngại. Cô sẽ thành công... Cô phải thành công.

Cặp môi đỏ mọng của cô bạch ra trông có vẻ như vừa độc ác vừa thèm ăn như miệng một đứa trẻ... Đòi hỏi thỏa mãn những ý thích của mình và chưa biết gì là thương hại.

Cô nhìn xung quanh với vẻ tò mò không giấu giếm. Tất cả những người Anh này - họ có bảy người - đối với cô họ đều có vẻ kỳ cục, tất cả đều giàu có và sang trọng... Khi nhìn vào quần áo và giày dép của họ. Ô! Cô mới chỉ nghe nói nước Anh rất giàu. Nhưng đúng là dân cư của nó thiếu sự vui vẻ.

Đứng ngoài hành lang là một người đàn ông tao nhã... đúng với sở thích của Pilar. Cô ưa bộ mặt. màu nâu, đường cong của chiếc mũi và đôi vai vuông vức ấy. Nhanh hơn một cô gái người Anh, Pilar nhận ra người ấy đang nhìn mình. Không trông ra, cô cũng biết anh ta nhìn mình nhiều lần và cô đoán được sự ngạc nhiên của anh.

Pilar không mấy cảm động: cô vừa từ một đất nước mà đàn ông không cảm thấy khó chịu khi nhìn những người phụ nữ tới đây. Cô tự hỏi đây có phải là một người Anh không và quả quyết rằng không.

- Anh ta trông rất nhanh nhẹn. - Cô tự nhủ: - Nhưng lại có mớ tóc vàng. Có phải là người Mỹ không?

Anh làm cô nhớ tới những tài tử điện ảnh trong những cuốn phim của Far West.

Một nhân viên đường sắt đi dọc hành lang nói to:

- Bữa ăn trưa! Phục vụ lần thứ nhất! Xin mời tới toa ăn uống ! Phục vụ lần thứ nhất!

Bảy người ngồi cùng khoang tàu với Pilar có phiếu ăn. Họ đứng lên cùng một lúc. Pilar ở một mình trong khoang tàu yên tĩnh.

Cô nhanh chóng nhắc cao tấm kính cửa sổ mà một bà tóc xám, vẻ gầy gò, vừa hạ xuống một vài xăng-ti-mét. Sau đó cô đành hoàng ngồi ngắm nhìn ngoại ô phía bắc của Londres. Cô quay đầu lại khi cửa khoang tàu được mở ra. Pilar biết đây là người đứng ngoài hành lang đang đi vào để nói chuyện với mình.

Về nghĩ ngợi, cô không rời mắt khỏi cửa sổ.

- Cô có muốn tôi hạ bớt cửa kính xuống không? - Stephen hỏi cô gái.

Cô trả lời anh bằng một giọng rời rạc:

- Thưa ông, ngược lại, tôi vừa nhắc lên.

Cô nói tiếng Anh rất thạo nhưng vẫn lơ lớ giọng nước ngoài.

Trong khoảnh khắc yên lặng tiếp theo, Stephen nghĩ:

- Một giọng nói dịu dàng... đầy ánh nắng mặt trời... Một giọng nói ấm áp, như một đêm mùa hè...

Về phần mình, Pilar tự nhủ;;

- Mình thích giọng nói mạnh mẽ của anh ta. Con người này rất dễ chịu.

Stephen nói thêm:

- Tàu có nhiều hành khách.

- Ô! Vâng. Mọi người rời khỏi Londres... Chắc hẳn vì nó quá u ám.

Sự giáo lý đối với Pilar không quá khắt khe. Người ta không coi việc nói chuyện với một người lạ mặt trên xe lửa là một tội lỗi.

Nếu sinh ra và lớn lên ở nước Anh, thì Stephen sẽ ngậm ngừ khi nói chuyện với một cô gái.

Trong thâm tâm, anh thấy không có gì là xấu khi đưa ra những ý kiến của mình.

Anh cười trước câu trả lời của Pilar và nói:

- Londres là một thành phố ghê tởm, phải không?
- Ồ! Vâng! Tôi không thích nó lắm.
- Tôi cũng vậy.
- Ông không phải là người Anh ư?
- Tôi là công dân trong khối Liên Hiệp Anh. Tôi vừa từ Nam Phi tới đây.
- Đây là lời giải thích ! - Pilar kêu lên.
- Còn cô? Cô vừa từ nước ngoài tới đây chứ?
- Vâng, từ Tây Ban Nha.
- A! Vậy ra cô là người Tây Ban Nha ư?
- Một nửa thôi. Mẹ tôi là người Anh. Đó là lý do tôi nói tiếng Anh thành thạo.
- Cô nghĩ gì về cuộc chiến tranh ở Tây Ban Nha?
- Thật là khủng khiếp... Nhà cửa bị đổ nát! Một. cuộc tàn phá ghê gớm!
- Cô theo phe nào?

Ý thức chính trị của Pilar dường như rất mơ hồ. Trong làng, người ta ít nói đến chiến tranh.

- Cái đó xảy ra xa nơi sinh sống của chúng tôi - Cô giải thích - Tất nhiên ông quận trưởng, vì là viên chức nhà nước, ông phải làm theo lệnh của cấp trên, ông mục sư là người theo tướng Franco... (Francisco Franco (1892 - 1975) đại tướng và nhà chính trị của Tây Ban Nha - ND), những người còn lại thì chăm sóc vườn nho và đồng ruộng của mình và không có thời gian để bàn luận những vấn đề chính trị.

- Cô đã chứng kiến một trận đánh nào chưa?

- Không phải là trong vùng tôi ở mà trong khi tôi đi qua đất nước bằng xe hơi, tôi đã nhìn thấy những thành phố bị tiêu hủy... Một quả bom rơi bên cạnh chúng tôi: Một toà nhà bị đổ sập, một. chiếc ô - tô bị bốc cháy. Quang cảnh đó thật đáng buồn.

Đôi môi của Stephen cố phác ra một nụ cười:

- Và cô thích thú khi nhìn cảnh hoang tàn ấy ư?

- Tôi rất lo lắng vì người lái xe bị chết ngay trước vòng lái của mình, còn tôi, tôi phải đi tiếp.

Stephen nhìn cô:

- Cô có hoảng sợ không?

Pilar mở to cặp mắt màu xám.

- Mọi người chúng ta lúc này, lúc khác đều sẽ chết cả, đúng không? Nếu cái chết từ trên trời rơi trúng đầu chúng ta... Ừm!... Như vậy, chỉ một cú, người ta sẽ đi nhanh hơn, đó là tất cả! Hôm nay người ta sống và ngày mai người ta chết.

- Có vẻ như cô là một người không theo chủ nghĩa hoà bình. - Stephen cười nói.

- Một người... gì?

Danh từ anh dùng không có trong từ vựng của cô gái người Tây Ban Nha.

- Cô có tha thứ cho kẻ thù của mình không?

- Tôi không có kẻ thù. Nhưng nếu có...

- Thì sao?

Stephen quan sát, như bị thôi miên vì cặp môi giận dữ của cô gái.

Bằng một giọng nghiêm trang, cô nói:

- Nếu tôi có một kẻ thù... Một kẻ thù thực sự... tôi sẽ cắn họng hắn như thế này.

Tay đưa lên cổ và phác ra một cử chỉ rất nhanh.

Stephen ngạc nhiên:

- Cô là một người khát máu ư?

Bằng một giọng bình thường, Pilar hỏi lại:

- Còn ông, ông sẽ đối xử với kẻ thù của mình như thế nào?

Anh giật mình, nhìn cô gái rồi bật cười:

- Tôi không biết.

Bực mình, Pilar cắn vụn:

- Biết chứ, xem nào. Ông biết rất rõ.

Thôi cười, Stephen thở dài và nói nhỏ hơn:

- Phải, tôi biết...

Thay đổi đề tài câu chuyện, anh hỏi Pilar:

- Cô tới nước Anh có việc gì?

Bằng một giọng đáng mến, cô trả lời:

- Tôi về sống với gia đình... Gia đình người Anh của tôi.

- Tôi hiểu.

Stephen ngả đầu về phía sau. Vừa nhìn cô gái anh vừa tự hỏi gia đình người Anh của cô ta như thế nào và cố gắng tưởng tượng cô gái Tây Ban Nha giữa những người Anh trong dịp lễ Noel tới.

- Nam Phi có đẹp không? - Pilar hỏi.

Stephen kể cho cô gái nghe về xứ sở của mình. Cô nghe một cách chăm chú và vui vẻ như một đứa trẻ được nghe chuyện cổ tích. Anh hài lòng trả lời những câu hỏi ngây thơ nhưng hợp lý và cố gắng làm cho câu chuyện của mình thành một chuyện thần tiên.

Việc trở lại của bảy người hành khách đã chấm dứt sự vui vẻ ấy. Stephen đứng lên cười với cô gái và trở ra hành lang.

Khi ra tới cửa khoang tàu anh phải tránh sang một bên lấy lối đi cho một bà già và mắt anh chợt nhìn thấy một mảnh giấy dán trên một chiếc vali bằng tre đan, chắc chắn đây là hành lý của cô gái người nước ngoài ấy. Anh đọc: Cô Pilar Estravados. Địa chỉ tiếp theo làm anh khó tin: "Lâu đài Gorston, Langsdale. Adlesfield".

Anh quay người lại nhìn cô gái bằng một cặp mắt nghi ngờ rồi ra đứng ở hành lang, vẻ trầm ngâm, anh châm một điếu thuốc lá.

oOo

3

Ngồi trong phòng khách lớn màu xanh của lâu đài Gorston, Alfred Lee và Lydia, vợ anh, đang thảo luận về việc tổ chức lễ Noel. Đứng tuổi, đáng người vạm vỡ, Alfred có một bộ mặt dễ coi và cặp mắt màu hạt dẻ. Anh nói một cách bình tĩnh và chính xác. Lúc này đầu rụt xuống vai, anh đang ngồi như bất động. Lydia dáng thon thả và mềm mại, là một người linh lợi khác thường và dường như mỗi cử động của chị đều do một đòn bẩy điều khiển. Bộ mặt chị không đẹp lắm nhưng có những đường nét rõ ràng; giọng nói của chị rất trong trẻo. (16)

- Em muốn gì? - Alfred nói - Ý định của cha là như vậy. Chúng ta không thể làm khác được.

Vẻ sốt ruột, người vợ cãi lại:

- Bao giờ chúng ta cũng phải làm theo ý muốn của ông cụ ư?

- Cha đã già, em yêu...

-Ồ! Em biết rõ, em biết...

- Cha muốn mọi người vâng lời mình.

Bằng giọng khô khan, Lydia nhận xét:

- Tất nhiên, vì người ta thường thường nhường nhịn ông cụ! Nhưng một ngày nào đó, Alfred, anh phải chiến thắng ông cụ.

- Em muốn chờ đợi điều gì, Lydia?

Thấy chồng có vẻ ngạc nhiên, chị mím môi và ngập ngừng trước khi nói.

Alfred Lee nhắc lại:

- Em muốn nói gì, Lydia?

Chị nhún đôi vai thon thả của mình, vừa nói vừa tìm danh từ thích hợp:

- Cha anh thường... áp chế người khác.

- Ông cụ đã già.

- Ông cụ sẽ già nữa, và tất nhiên, sẽ áp chế người khác nhiều hơn nữa. Đến lúc nào mới hết? Chúng ta đã làm theo những gì ông cụ muốn. Nếu chúng ta có quyết định mà không hỏi ý kiến của ông cụ, ông cụ sẽ lật nhào mọi dự kiến của chúng ta.

- Cha muốn mình là người đứng đầu. Cha rất tốt với chúng ta, Lydia.

- Rất tốt! Rất tốt!

- Đúng thế! - Alfred nói bằng giọng nghiêm chỉnh.

Bình tĩnh, Lydia hỏi lại:

- Anh muốn nói về mặt tài chính ư?

- Phải, nhu cầu của cha rất đơn giản, nhưng không bao giờ cha từ chối chúng ta cái gì. Áo quần, đồ dùng trong nhà, cha ký các hoá đơn mà không có nhận xét gì. Cha đã chẳng cho chúng ta một chiếc xe hơi vào tuần lễ trước đó ư?

- Về mặt tiền bạc thì cha anh rất hào hiệp, em thừa nhận. Nhưng đổi lại, ông cụ muốn mọi người là nô lệ của mình.

- Nô lệ ư?

- Đó là danh từ mà em dùng. Anh là nô lệ của ông cụ. Nếu chúng ta muốn đi ra ngoài thì ông cụ bảo ở nhà; và anh ở lại mà không có ý kiến gì! Nếu ông cụ muốn chúng ta đi ra ngoài thì nhất định chúng ta phải đi... Chúng ta không thể làm chủ được. những hành động của mình, chúng ta hoàn toàn phụ thuộc vào ông cụ.

Với vẻ buồn phiền, Lee bảo vợ:

- Anh lấy làm tiếc là em đã nói như vậy, Lydia. Em đã tỏ ra quên ơn về những gì cha đã làm cho chúng ta.

Cố nén một lời cãi lại, chẹn nhún đôi vai thon thả của mình một lần nữa.

- Em biết rõ, Lydia, cha rất quý em.

Lydia nói bằng một giọng đanh thép:

- Còn em, em không thích ông cụ:

- Lydia, em làm anh khổ tâm khi nói như vậy. Em rất độc. ác.

- Có thể, nhưng nhiều khi người ta phải nói đúng sự thật.

- Nếu cha biết...

- Ông cụ đã biết rõ từ lâu rằng em không thích ông cụ và em cho rằng cái đó làm ông thích thú.

- Em nhầm rồi, Lydia, cha thường nói tốt về em.

- Đúng thế, em vẫn tỏ ra lễ phép với ông cụ, và sau này em vẫn thế. Em chỉ muốn để anh biết tình cảm thực sự của mình. Em ghét cha anh, Alfred. Em thấy ông cụ là một kẻ ranh mãnh và tàn bạo. Ông cụ lợi dụng tình cảm đối với gia đình của anh. Nhiều năm nay anh đã sống dưới cái ách của ông cụ.

- Đủ rồi! - Alfred quát lên - Lydia, tôi yêu cầu cô câm miệng.

Chị thở dài:

- Tha lỗi cho em. Có thể là em đã nhầm... Hãy quay lại kế hoạch tổ chức lễ Noel của chúng ta. Anh cho rằng chú David sẽ về ư?

- Tại sao lại không?

Chị lắc đầu với vẻ nghi ngờ:

- Chú David thật là kỳ lạ. Đã nhiều năm chú ấy không đặt chân vào ngôi nhà này. Chú ấy rất yêu mẹ... Và ở đây làm chú ấy nhớ lại những kỷ niệm đau buồn.

- David thường làm cha bức mình vì âm nhạc và vẻ mặt. mơ màng của mình. Dù sao anh cũng tin rằng David và Hilda về dự lễ Noel.

- Phải. Noel! Hòa bình trên trái đất cho những người có thiện chí. - Lydia nói vui - Em đang tự hỏi liệu họ có về không. Chú George và thím Magdalene đã hứa về đây ngày mai. Em sợ rằng Magdalene sẽ buồn.

- Không biết suy nghĩ như thế nào mà em trai anh lại lấy một cô vợ kém mình đến hai chục tuổi! Bao giờ George cũng như một thằng điên.

- Chú ấy rất thành đạt trong nghề nghiệp của mình. - Lydia nhận xét - Các cử tri rất quý chú ấy và thím Magdalene không quản khó nhọc trong việc giúp đỡ chồng về mặt chính trị.

- Anh không thích cô em dâu ấy. - Alfred tuyên bố - Cô ta rất đẹp... - Nhưng có vẻ như một quả táo kỳ diệu... Da hồng hào như đánh xi ấy.

- Và da thịt của cô ta cũng không tốt nữa, đúng không? - Lydia nói thêm - Thật là kỳ cục khi nghe anh nói như vậy.

- Tại sao?

- Vì... theo thói quen... Anh vẫn tỏ ra độ lượng! Ít khi anh nói xấu về ai. Em rất buồn khi thấy anh... Nói như thế nào nhỉ... Hay nghĩ ngờ. Anh không hiểu hết sự độc ác của người đời. Thế gian này....

- Thế gian này là cái mà chúng ta tạo ra, anh cho là như vậy. - Alfred cười nói.

- không! - Lydia giải thích với giọng quả quyết. - Thế gian này rất xấu. Cái xấu không chỉ trong tư tưởng chúng ta. Nó tồn tại trong thực tế. Nếu anh đứng bên trên sự xấu xa và độc ác của những người khác, mà em cảm thấy... Ngay trong ngôi nhà này...

Chị bậm môi và quay đi.

- Lydia...

Chị giơ tay để báo cho chồng biết có sự có mặt của người lạ và quay ra cửa.

Một người mặt mày nhẵn nhụi, vẻ khác thường, đang đứng ở đấy.

- Có gì vậy, Horbury? - Lydia hỏi.

Người hầu trẻ tuổi Horbury trả lời bằng giọng kính cẩn và nhỏ nhẹ:

- Thưa mợ, ông sai tôi đến để báo tin cho cậu mợ rằng có thêm hai vị khách nữa tới dự lễ Noel với nhà ta và yêu cầu cậu mợ chuẩn bị phòng nghỉ cho họ.

- Hai khách mời nữa ư? - Lydia hỏi.

- vâng, thưa mợ. Một. ông và một cô.

Alfred ngạc nhiên nhắc lại:

- Một cô ư?

- Thưa cậu, vâng. Ông nói như vậy.

Lydia nhanh nhẹn nói:

- Em sẽ lên gặp ông cụ.....

Horbury bước lên một bước đủ để ngăn bà chủ.

- Xin lỗi mợ, nhưng lúc này thì ông đang nghỉ. Ông đã bảo tôi không được. để người nào tới quấy rầy ông.

- Rõ. - Alfred nói. - Chúng ta không làm phiền ông cụ nữa.

- Cảm ơn cậu chủ. - Horbury nói và rút lui.

- Em ghét cái thằng này. - Một. lát sau Lydia nói. - Nó đi vào các phòng mà không gây một tiếng động nào. Chẳng bao giờ người ta nghe thấy tiếng chân của nó.

- Anh cũng không ưa hẳn lắm. - Alfred nói - Nhưng hẳn biết rõ công việc của mình và rất khó mướn một người chăm sóc người ốm. Cha thích nó, đó là điều cốt yếu.

- Như anh nói, đó là điều cốt yếu, Alfred, nó vừa nói đến một cô. Có thể là ai nhỉ?

- Anh cũng không rõ.

Người này nhìn người kia. Sau đó Lydia nhăn mặt một vẻ đầy ngụ ý.

- Alfred, anh biết không, em nghĩ đến một việc.

- Việc gì?

- Thời gian gần đây cha anh tỏ ra buồn bực và nghĩ đến việc. tiêu khiển nhân dịp lễ Noel.

- Bằng cách cho hai người lạ và cuộc sum họp của gia đình ư?

-Ồ! Em còn chưa rõ những chi tiết của cuộc tiêu khiển ấy, nhưng em có cảm tưởng rằng ông

cụ tìm kiếm một trò giải trí.

- Anh hy vọng rằng cha sẽ hài lòng. - Alfred nói bằng giọng nghiêm chỉnh. - Ông già khốn khổ giam mình trong phòng, không thể đi lại được sau cuộc đời phiêu lưu đầy đó của mình, chắc hẳn đã phải than thở nhiều.

Lydia chậm chạp nhắc lại :

- Sau cuộc đời phiêu lưu... Mà ông cụ đã sống.

Đoạn ngừng lại sau cụm từ cuộc đời phiêu lưu của chị có một ý nghĩa khác thường. Alfred nhận ra cái đó và anh đỏ mặt một cách khổ sở.

Bất chợt Lydia kêu lên:

- Em tự hỏi tại sao ông cụ lại có một người con trai như anh! Anh không giống ông cụ! Ông cụ mê hoặc anh... Và anh tôn thờ ông cụ... Đơn giản là như vậy.

Bực mình, Alfred bảo vợ:

- Nào, Lydia, anh thấy em cường điệu vấn đề rồi. Tình cảm của người con trai đối với người cha là rất tự nhiên. Cái ngược lại mới là quái gở.

- Nếu vậy, những thành viên khác trong gia đình này đều là quái vật cả. - Lydia kết luận - Ôi! Tranh cãi thật là vô ích. Em xin lỗi anh. Em đã làm tổn thương đến những tình cảm của anh. Hãy tin em, Alfred, đây không phải là ý định của em. Em khâm phục sự trung thành đối với cha của anh. Sự trung thành ngày nay rất hiếm! Nếu muốn, anh cứ cho là em đã ghen tị. Người ta nói nàng dâu ghen tị với mẹ chồng... Nhưng tại sao không phải là bố chồng?

Alfred ôm lấy vợ:

- Bây, em yêu, lúc này em không nghĩ đến những điều em nói. Em chẳng có lý do gì để ghen tị cả.

Chị hôn và vuốt má anh:

- Em biết cái đó, Alfred. Hình như em không ghen tị với mẹ anh. Em rất muốn biết bà là người thế nào.

Anh thở dài:

- Đó là một người đàn bà yếu đuối.

Lydia ngạc nhiên hỏi lại:

- Tại sao lại yếu đuối?

- Anh thấy mẹ luôn yếu đau... và rất hay khóc lóc. Bà thiếu can đảm.

- Thật là kỳ cục... - Lydia lẩm bẩm.

Vì anh nhìn vợ bằng cặp mắt dò hỏi, Lydia ngẩng đầu lảng nhanh sang vấn đề khác.

- Vì không thể biết những vị khách bí mật của chúng ta là ai, em đi làm vườn đây.

- Trời lạnh và gió rất buốt.

- Em sẽ mặc thật ấm.

Chị rời khỏi phòng khách. Ở lại một mình, Alfred đứng lặng, lông mày anh cau lại. Sau đó anh đến bên cửa sổ và nhìn ra vườn. Trên sân chạy dọc theo hàng hiên, anh thấy Lydia mặc một chiếc áo khoác dày bằng len. Chị mang theo một chiếc thùng nhỏ. Ra đến vườn, đặt thùng xuống đất, chị bắt đầu làm việc trong một cái bể cạn hình vuông, xây bằng đá, nổi lên khỏi mặt đất một chút.

Alfred nhìn vợ một lúc. Cuối cùng anh mặc một chiếc áo khoác dày, đeo khẩu trang và xuống vườn bằng ô cửa bên. Còn nhiều bể cạn khác bằng đá mà Lydia đã tạo nên bằng đôi bàn tay nhỏ bé khéo léo của mình.

Một trong những bể cạn đó thể hiện một vùng sa mạc cát vàng, những cây cọ làm bằng sắt tây sơn xanh, một đàn lạc đà, một vài người Ả - Rập và những cái chòi nguyên thủy bằng bột nặn. Trong bể cạn khác thể hiện một vườn hoa của nước Ý có những luống cỏ hoa bằng sáp. Cũng có mảnh vườn trên Bắc cực có những mảnh kính vụn thể hiện những tảng băng và từng đàn chim cánh cụt. Rồi đến một mảnh vườn Nhật Bản có những cây lùn, những dòng suối làm bằng mảnh kính chảy dưới những cây cầu.

Alfred đến bên vợ. Chị đặt dưới đáy bể một tờ giấy xanh bên trên có một mảnh kính đè lên.

Bên bờ chi đặt những hòn núi nhỏ rồi đổ những viên sỏi nhỏ bốn xung quanh. Khoảng giữa những hòn núi chi trồng những cây xương rồng giả.

Lydia nói một mình:

- Đúng thế... đây là cái mà ta muốn.
- Công trình cuối cùng này là gì vậy? - Alfred hỏi.

Chi giật mình vì không biết anh đã tới bên.

- Đây là Biển Chết, Alfred. Anh thấy thế nào?
- Hơi hoang vắng, hình như vậy. Em nên trồng thêm cây.

Lydia lắc đầu:

- Không được. Đây là Biển Chết kia mà...
- Bể cạn này không đẹp như những bể cạn kia.
- Em vẫn có ý định làm một Biển Chết...

Có tiếng chân bước tới. Một ông người hầu già, tóc bạc, lưng gù đang đi tới phía họ.

- Thừa mợ, mợ George gọi điện thoại về. Mợ ấy hỏi là vợ chồng mợ ấy về bằng chuyến tàu năm giờ hai mươi phút thì có trở ngại gì không?

- Ông trả lời rằng như vậy thì rất tốt.
- Cảm ơn mợ.

- Ông già Tressilian thân thiết! Đây là một người đầy tớ trung thành. Chúng ta không thể làm được gì nếu không có ông ấy.

- Ông ấy là loại người cũ. - Alfred nói - Ông ấy đã giúp việc nhà này bốn chục năm nay và rất tận tâm với gia đình.

- Phải. Ông ấy làm em nhớ lại những người đầy tớ trong những cuốn truyện cổ. Ông ấy có thể phản lại lời thề để bảo vệ một người nào đó của gia đình.

- Đúng thế! - Alfred nói. - Anh thừa nhận là như vậy.

Lydia làm tiếp một vài việc cho cái bể cạn.

- Đấy! - Chi nói - Tất cả đã sẵn sàng.
- Sẵn sàng cho việc gì? - Alfred ngạc nhiên hỏi.
- Cho lễ Noel... Cho cái tình cảm sum họp gia đình....

oOo

4

David đọc bức thư. Đọc xong anh vo viên và ném xuống đất rồi lại nhặt lên vuốt thẳng ra để đọc lại.

Không nói một lời, Hilda, vợ anh yên lặng nhìn chồng. Chi nhận ra ở anh có những cái giật giật ở thái dương, sự run rẩy của đôi tay mềm mại và những cử chỉ lúng túng của một cơ thể đang tức giận. Anh hất một nắm tóc vàng thường rủ xuống trán sang một bên và quay sang vợ với cặp mắt xanh dò hỏi:

- Hilda, chúng ta sẽ làm gì?

Chi ngập ngừng trước khi trả lời vì đã nhận ra một vẻ đáng sợ trong giọng nói của chồng. Chi biết anh tin tưởng vợ từ ngày hai người lấy nhau. Chi có thể tác động vào quyết định của anh; và chính vì lẽ đó chi tránh trả lời chung chung.

- Anh xét xem mình có phải trở về không, David.

Hilda là một người đàn bà béo tốt, không đẹp lắm, nhưng có một sức hấp dẫn khác thường. Nhìn chị người ta nhớ đến một bức tranh Hà Lan. Giọng nói của chị chưa đựng một sự trìu mến; và con người chị có một năng lực lôi kéo những kẻ yếu. Con người đứng tuổi to béo ấy không nổi bật lắm nhưng có một cá tính mạnh mẽ.

David đứng lên và đi đi, lại lại ở trong phòng. Tuy mớ tóc vàng đã điểm một vài sợi bạc nhưng nhìn mặt anh người ta vẫn thấy anh còn trẻ.

Về lo ngại, anh bảo vợ:

- Em biết rõ tình cảm của anh, Hilda.

- Em không biết chắc chắn lắm.

- Đã nhiều lần anh nói với em anh ghét cái biệt thự Gorston và mọi người trong ngôi nhà ấy! Nó chỉ nhắc cho anh những kỷ niệm đau buồn. Khi nghĩ đến thời kỳ anh sống ở đây... Nghĩ đến những đau đớn của mẹ anh.

Hilda nhìn anh với vẻ thương cảm.

- Mẹ rất hiền lành và kiên nhẫn, Hilda! Anh đã nhìn thấy mẹ trên giường bệnh, đau đớn nhưng không than thở... Chỉ có Thượng đế mới biết mẹ đã phải chịu đựng như thế nào. Và khi anh nghĩ đến cha anh... (Mặt David sa sầm lại). Người chồng không chung thủy... Ông ta đã làm cho vợ đau khổ... Ông ta khoe khoang của cải trước mặt bà và nhục mạ bà bất kỳ lúc nào.

- Đáng lẽ phải bỏ đi thì mẹ lại ở lại.

David nói ngay:

- Về mặt ấy, bà rất tốt! Mẹ cho rằng bốn phận của mình là phải ở bên chồng. Hơn nữa, mẹ biết đi đâu nếu rời khỏi ngôi nhà ấy?

- Bà đi để làm lại cuộc đời.

- Thời kỳ ấy thì không có chuyện đó ! Em không hiểu. Phụ nữ thời ấy khác bây giờ. Họ kiên nhẫn chịu đựng và nghĩ đến con cái trước khi có một quyết định như vậy. Giả dụ có một cuộc ly hôn thì có chuyện gì xảy ra? Cha anh sẽ đi lấy vợ khác và xây dựng một tổ ấm mới. Mẹ thì phải nghĩ đến lợi ích của các con.

Hilda yên lặng và David nói thêm:

- Bà đã làm đúng. Đây là một vị thánh. Mẹ đau khổ đến tột cùng mà không kêu ca.

- Không hoàn toàn như vậy. - Hilda nói. - Vì anh đã biết những phiền muộn của mẹ.

Mặt của David sáng lên:

- Phải... Mẹ đã nói những cái đó với anh... Mẹ biết anh rất yêu mẹ... Khi bà qua đời.

Anh đưa tay lên vuốt tóc và nghĩ một thoáng:

- Hilda, thật là khủng khiếp! Em biết rất rõ nỗi khổ tâm của anh khi mẹ qua đời... Đáng lẽ bà không thể chết khi còn trẻ như vậy! Chính cha anh đã giết mẹ: ông đã làm trái tim người vợ tan nát. Từ lúc ấy anh quyết định không sống chung dưới cùng một mái nhà với ông ta nữa... Anh rời bỏ ngôi nhà đáng nguyền rủa ^ y.

- Em thừa nhận. Đây là cách giải quyết tốt nhất.

- Cha muốn giao cho anh việc quản lý nhà máy, như vậy thì buộc anh phải ở lại. Anh không thể chịu đựng được. ông ấy và anh tự hỏi anh Alfred đã xoay sở/ thế nào trong bấy nhiêu năm.

- Anh ấy không có phản ứng nào ư? - Hilda hỏi. - Anh đã nói, anh ấy phải từ bỏ công việc của mình để làm theo ý muốn của cha, đúng không?

- Đúng thế. Cha đã sắp đặt tất cả. Alfred gia nhập quân đội. Alfred, người con trưởng, sẽ là sĩ quan kỵ binh. Harry và anh, quản lý nhà máy và George làm chính trị.

- Nhưng thực tế lại khác hẳn, đúng chứ?

- Anh Harry đã lật nhào kế hoạch của cha. Anh ấy là một đứa con hư... Nợ nần và gây ra không ít chuyện bê bối. Rồi, một ngày nọ, anh ấy lấy mấy trăm bảng không phải của mình rồi ra đi, để lại một mảnh giấu nói cái ghế quản lý nhà máy không thích hợp với mình và anh đi chu du thiên hạ.

- Và từ đấy không nghe thấy ai nói gì về anh ta nữa chứ?

- Ồ! Có chứ.

David bật cười và nói tiếp:

- Các anh vẫn nhớ đến anh ấy. Cha anh nhận được những bức điện tín của anh ấy ở mọi góc ngách của quả đất gửi về xin tiền và theo thói quen, người ta vẫn gửi tiền cho anh ấy.

- Thế còn anh Alfred thì sao?

- Cha buộc anh ấy phải rời quân đội để trở về nhà máy.

- Anh ấy có buồn bực không?

- Rất chán nản. Anh rất ghét các loại công việc ấy. Nhưng cha vẫn dắt dẫn được anh Alfred

theo ý mình. Cha vẫn nắm được anh ấy.

- Còn anh... Anh đã thoát khỏi ông cụ! - Hilda nói.

- Phải. Anh quyết định tới Londres để học về hội họa. Cha báo trước nếu anh làm như vậy thì ông ấy sẽ cắt khoản trợ cấp thường xuyên và khi ông cụ qua đời thì ông sẽ không cho anh một mẩu gia tài nào cả. Anh bảo rằng mình không cần những thứ đó. Cha cho anh là một thằng điên, còn anh thì bỏ đi. Từ bấy đến nay anh không gặp lại cha anh nữa.

- Và anh không bao giờ hối tiếc việc làm của mình chứ? Hilda hỏi.

- Không. Anh biết rõ hội họa không làm anh nổi tiến gì. Anh sẽ không trở thành một nghệ sĩ... Nhưng chúng ta sống sung sướng trong ngôi nhà của chúng ta... Chúng ta có những cái chúng ta cần... Đó là điều chủ yếu... và nếu anh qua đời em sẽ có khoản bảo hiểm nhân thọ của anh.

Anh nghỉ một lát. Bàn tay đập lên mảnh giấy đặt trên bàn, anh nói tiếp:

- bây giờ thì... Bức thư này...

- Anh David, em lấy làm tiếc, không ngờ lá thư này lại làm anh đảo lộn đến như vậy. Đáng lẽ cha anh không nên viết và gửi cho anh.

- Ông cụ yêu cầu anh về dự lễ Noel và đưa vợ về để cả gia đình được sum họp một nhà.

- Tại sao không tìm một ý gì khác trong bức thư của cha anh?

David nhìn vợ một cách dò hỏi. Hilda cười rồi nói thêm: (32)

- Tuổi ông cụ đã cao. Ông muốn cả gia đình quây quần bên mình. Cái đó cũng thường xảy ra.

- Chắc chắn là như vậy. - David nói một cách miễn cưỡng.

- Sự cô đơn đang đè nặng lên ông.

- Hilda, em có muốn anh trả lời cha anh không?

- Phải. Thật đáng tiếc nếu từ chối sự mong muốn ấy. Có thể là em thủ cựu, nhưng lễ Noel: hòa bình trên trái đất cho những người có thiện chí! Tại sao anh không thể tha thứ cho cha đẻ của mình?

- Sau tất cả những cái mà anh đã kể cho em nghe ư?

- Em biết Em biết! Anh yêu. Nhưng những cái đó đã qua rồi.

- Nhưng đối với anh thì nó hãy còn nguyên vẹn.

- Hãy xua đuổi ra khỏi tâm trí mình những kỷ niệm đối địch trong dịp lễ Noel.

- Không thể được.

- Anh muốn nói rằng lúc nào mình cũng nghĩ đến chúng ư?

- Phải. - David trả lời - Những người trong gia đình anh lúc nào cũng vậy. Họ không quên cái gì cả. Những kỷ niệm đau buồn thì không thể xóa bằng năm tháng được.... Ngược lại!

- Cái đó thì chẳng có gì đáng tự hào cả! - Hilda sốt ruột nói.

David nhìn vợ, nghĩ ngợi rồi nói:

- Em không quan tâm đến sự trung thực.... Cũng như sự bền vững của các kỷ niệm ư?

- Đối với em, cái quan trọng nhất là cái hiện tại chứ không phải là quá khứ! Cái quá khứ phải đi vào hư không. Nếu chúng ta tìm cách làm sống nó lại, chúng ta sẽ làm biến dạng nó và chúng ta sẽ cường điệu mặt này mặt khác của nó, chúng ta sẽ không có một hình ảnh đúng nữa.

- Anh nhớ chính xác mỗi sự việc, mỗi lời nói trong thời kỳ ấy. - David hăng hái nói.

- Không nên nghĩ đến nó nữa, anh yêu! Thời ấy anh xem xét sự việc với con mắt của một cậu thiếu niên, bây giờ anh phải xem xét nó với con mắt của một người đứng tuổi.

- Có gì khác nhau?

Hilda ngáp ngừng, thấy rõ những khó khăn của việc tranh luận, nhưng chị vẫn muốn nói rõ một vài sự thật.

- David thân yêu, anh vẫn thấy cha anh là một con ngáo ộp. Dưới mắt anh ông cụ là hiện thân của sự độc ác. Nếu bây giờ nhìn lại, chắc chắn ông cụ là một người bình thường; một người biết chế ngự những ham muốn của mình và cuộc sống ít có những hối tiếc, ít nhất là một người như những người khác... Và không phải là một con quỉ.

- Em không chịu thừa nhận sự thật. Ông ấy rất tàn ác với mẹ anh.

Hilda nghiêm chỉnh giải thích cho chồng:

- Có một cách khắc phục... Sự êm dịu... Nó gấp mười những ham muốn của con người... Cũng con người ấy, đứng trước một ý chí mạnh mẽ, có thể có những hành động hoàn toàn khác hẳn.

- Thế là em hiểu sai về mẹ anh rồi....

Hilda ngắt lời anh:

- Không, chắc chắn là không. Em không nghi ngờ gì việc cha anh đã đối xử tàn nhẫn với bà, nhưng hôn nhân là một vấn đề phức tạp mà không ai, kể cả con cái.... có quyền phán xử người chồng hoặc người vợ... và lúc này sự thương cảm mẹ của anh không có tác dụng gì nữa. Tất cả đã kết thúc. Lúc này đơn giản chỉ còn lại một ông già ốm yếu, đang gọi con cái về bên mình để dự lễ Noel.

- Và em muốn chúng ta chiều theo ý muốn của ông cụ ư?

Sau một thoáng ngập ngừng, Hilda trả lời:

- Vâng, em muốn anh đi giết con ngáo ộp ấy một lần cho xong.

oOo

5

George Lee, dân biểu của quận Westeringham, là một người béo tốt. Bốn mươi mốt tuổi, mắt xanh nhạt, cằm hơi bạnh ra. Anh nói chậm chạp và có phần nào mô phạm trong khi phát âm:

- Magdalene, anh đã nói với em. Anh tin rằng bốn phận của anh là phải về.

Người vợ nhún vai.

Đó là một phụ nữ tóc vàng óng, lông mày thưa và mặt hình bầu dục. Khi muốn thì bộ mặt có thể vô cảm.... Ngay lúc này đây chẳng hạn.

- Nhưng, anh yêu, về đây thì buồn chết đi được.

- Hãy suy nghĩ một chút. - George, mắt. bỗng sáng lên vì một ý nghĩ mới nảy ra trong đầu,

nói: - Hãy nghĩ đến sự tiết kiệm! Noel là dịp người ta phải bỏ ra những khoản chi tiêu lớn. Chúng ta chỉ cần chi tiền ăn cho những người giúp việc thôi.

- Tuy vậy. - Magdalene nói - Dù ở đâu đi nữa Noel cũng rất buồn.

- Có thể - George tiếp tục dòng suy nghĩ của mình - Chúng sẽ phải có tiệc đêm. Em nghĩ thế nào khi cung cấp cho chúng miếng thịt bò thay vì một con gà trống tây?

- Cho ai? Cho bọn đầy tớ ư? Ô! George, anh không phải lo chuyện ấy. Bao giờ anh cũng tính toán về phương diện tiền bạc.

- Trong nhà cũng phải có một người nghĩ đến những việc như vậy chứ. - George cãi lại.

- Phải, nhưng thật là vô lý nếu lúc nào cũng tính toán như một kẻ hà tiện vậy. Tại sao anh không đòi hỏi cha anh hào hiệp hơn một chút? (36)

- Ông cụ đã cho chúng ta một khoản trợ cấp kha khá rồi.

- Thật đáng sợ khi sống hoàn toàn phụ thuộc vào ông cụ. Đáng lẽ cha anh phải cho ngay chúng ta một số tiền lớn.

- Cái đó thì ngoài thói quen của cha.

Magdalene quay về phía chồng, nhìn anh cặp mắt màu hạt dẻ, cái nhìn soi mói và cứng rắn. Lần này, nét mặt chị vẫn không thay đổi.

- Cha anh rất giàu, đúng không, George? Một triệu phú chứ?

- Hơn hai lần triệu phú, anh cho là như vậy.

Magdalene thở dài một cách thèm muốn:

- Ông cụ kiếm đâu ra số tiền ấy? Ở Nam Phi ư?

- Phải. Thời trai trẻ, cha đã lập nghiệp ở đấy. Ông cụ khai thác kim cương.

- Thật là thú vị!

- Trở về nước Anh, cha đưa tiền vào kinh doanh và đã làm tăng gấp đôi, có thể là gấp ba số vốn ấy.

- Khi ông cụ qua đời thì số tiền ấy thuộc về ai?

- Cha không nói đến việc này, và thật là thiếu tế nhị nếu hỏi cái đó. Hầu hết số tiền ấy thuộc về anh Alfred và anh. Tất nhiên anh Alfred được nhiều hơn.

- Hình như anh còn những anh em khác, em cho là như vậy.

- Đúng thế. Có anh David, nhưng anh cho rằng cha sẽ không cho anh ấy chút gì. Anh ấy bỏ nhà để trở thành một nghệ sĩ hoặc một cái gì tương tự. Cha nói là sẽ truất quyền thừa kế của anh, anh ấy nói mình không cần.

- Anh ấy thật là ngốc! - Magdalene kêu lên với vẻ coi thường.

- Cũng còn cô Jenniefer, em gái của anh. Cô ấy bỏ nhà đi với một người ngoại quốc... Một nghệ sĩ người Tây Ban Nha.... Người bạn của anh David. Cô ấy vừa qua đời cách đây một năm và để lại một đứa con gái. Chắc chắn cha sẽ cho nó cái gì đó, nhưng không nhiều. Rồi còn anh Harry.

- Harry ư? Harry là ai? - Magdalene ngạc nhiên hỏi.

Anh bối rối, yên lặng một thoáng.

- Đó là một người anh của anh.

- Tại sao chưa bao giờ anh nói đến anh ấy?

- Có biết không, em yêu, vì anh ấy làm mất danh dự của gia đình. Không bao giờ gia đình nhắc đến tên anh ấy. Nhiều năm nay các anh không nhận được tin tức gì của anh ấy; có thể là anh ấy đã chết.

Magdalene cười.

- Tại sao em lại cười?

Người vợ trẻ trả lời:

- Thật là kỳ cục khi thấy anh nói như vậy. George, anh lại có thể có một người anh không tốt, trong khi anh là con người có đạo đức!

- Anh hy vọng được như vậy. - George lạnh lùng nói.

Magdalene cau mày:

- Cha anh, ông cụ không được kính trọng lắm. George.

- Nào, Magdalene.

- Nhiều khi em cảm thấy khó chịu khi ông cụ nói chuyện với em.

- Em làm anh ngạc nhiên, Magdalene. Chị Lydia có cảm thấy như vậy không?

-Ồ! Ông cụ nói chuyện với chị ấy khác khi nói chuyện với em.

Tức giận, chị nói thêm:

- Không, ông cụ nói khác hẳn. Em tự hỏi tại sao.

- Nào, hãy độ lượng. Và tuổi của cha.... Và với bệnh tật của ông cụ...

- Ông cụ ốm thật ư? - Magdalene hỏi.

-Ồ! Anh không nói là cha anh thập tử nhất sinh. Ông cụ có sức đề kháng kỳ lạ. Vì ông cụ muốn cả gia đình sum họp quanh mình nhân dịp lễ Noel nên chúng ta cần nhận lời mời của ông cụ. Có thể đây là lễ Noel của ông cụ.

Bằng một giọng sắc lạnh, Magdalene nhận xét:

- Anh thì nói như vậy, nhưng em lại nghĩ rằng ông cụ còn sống thêm rất nhiều năm nữa.

George lấp bắp:

- Phải... phải... Cái đó là có thể.

- Tuy nhiên chúng ta vẫn nên về thăm ông cụ - Magdalene khẳng định.

- Không nghi ngờ gì nữa.

- Cái đó làm em lo ngại! Anh Alfred thì ít nói còn chị Lydia lại tỏ ra trịch thượng với em.

- Em nói những điều ngu ngốc.

- Không, em cam đoan với anh đó là sự thật. Hơn nữa em rất ghét người hầu.

- Ông già Tressilian ư?

- Không, đây là Horbury! Hắn len lỏi khắp nơi và gây ra nhiều chuyện.

- Đúng thế, Magdalene, anh không thấy em có gì chê trách Horbury!

- Hẳn gây căng thẳng thần kinh của em, đó là tất cả! Nhưng, mặc kệ. Chúng ta rất cần về thăm ông cụ. Tốt nhất là đừng làm ông cụ bức mình.

- Em có lý. Bây giờ thì chúng ta bàn về tiệc đêm của bọn đầy tớ.

- Chúng ta sẽ nói cái ấy sau, anh George. Bây giờ em đi gọi điện thoại cho chị Lydia để báo cho chị ấy rằng chúng ta sẽ về nhà vào ngày mai bằng chuyến tàu năm giờ hai mươi.

Magdalene vội vàng rời khỏi vòng. Sau khi gọi dây nói xong, chị về phòng mình và ngồi trước bàn giấy. Chị mở các ngăn kéo lấy ra những tờ hóa đơn và sắp xếp chúng theo một trật tự nhất định. Cuối cùng, bức tức, chị thở dài rồi xếp chúng vào ngăn kéo. Đưa tay lên mớ tóc vàng óng, Magdalene lẩm bẩm:

- Trời ơi, làm thế nào bây giờ?

oOo

6

Trên lầu một của lâu đài Gorston, phía cuối hành lang có một căn phòng rất lớn quay ra vườn. Trong phòng, tường được phủ bằng những tấm thảm lớn, người ta thấy những chiếc ghế bành bọc da, những bình hoa lớn có hình những con rồng đắp nổi, những pho tượng bằng đồng đen... Tất cả đều đẹp đẽ, đắt tiền và chắc chắn.

Một ông già gầy gò, hom hem đang ngồi trong một chiếc ghế bành kê ở phía trong. Hai bàn tay có những ngón tay dài như móng ác đặt trên tay ghế. Một chiếc gậy có quả nắm bằng vàng đặt bên tay phải. Ông mặc một chiếc áo khoác trong nhà đã bạc màu, chân đi giày vải. Tóc bạc, da mặt màu vàng xỉn và nhăn nheo.

Thoạt nhiên, người ta tưởng đây là một con người tầm thường. Nhưng khi nhìn đường cong của chiếc mũi, màu xám của cặp đồng tử trong mắt, người ta buộc phải thay đổi ý kiến, vì chính đây là ông Simeon Lee.

Lúc này ông đang nói một mình và có vẻ rất thích thú. Sau đó ông quay sang người hầu đang đứng bên chiếc ghế.

- Thế nào, anh đã chuyển ý kiến của ta cho cậu Alfred chưa?

- Rồi, thưa ông. - Người ấy trả lời một cách kính cẩn.

- Đúng từng lời như ta đã nói với anh chứ?

- Vâng, thưa ông, tôi không nhầm lẫn một chữ nào.

- Tốt... Tốt... Anh sẽ hối hận nếu không làm theo đúng ý kiến của ta. Cậu Alfred nói thế nào, Horbury? Mợ ấy nói thế nào?

Bằng một giọng bình tĩnh người hầu thuật lại những việc đã xảy ra trong phòng khách màu xanh. Hải lòng, ông già xoa hai tay vào nhau, cười thầm:

- Tuyệt vời... Tuyệt vời!... Chúng sẽ rất băn khoăn.... Cả buổi chiều nay! Tuyệt. vời! Lúc này ta muốn gặp chúng. Bảo chúng lên đây.

- Vâng, thưa ông.

Horbury rời khỏi phòng không một tiếng động.

- Nói xem, Horbury.

Ông già quay lại rồi chửi:

- Hẳn không ở đây nữa! Hẳn đi như một con mèo, không có một tiếng động nào. Không bao giờ người ta biết hẳn đang đứng ở đâu. (42)

Ông già ngồi yên trên ghế, tay gác ăm.

Có tiếng gõ cửa, Alfred và Lydia bước vào.

- A! Hai người đây rồi. Chị ngồi đây, Lydia thân mến, ngồi gần ta. Mặt chị rất hồng hào.

- Con vừa ra ngoài vườn. Khi đi ra ngoài, không khí lạnh làm mặt đỏ lên.

- Cha có khỏe không? Trưa nay cha ngủ ngon giấc chứ? - Alfred hỏi.

- Rất tốt. Ta ngủ và mơ tới thời trai trẻ của mình... Thời đẹp đẽ đó, thời ta chưa có của cải cũng như địa vị.

Bất chợt ông cười một cách vui vẻ.

Người con dâu lễ phép nghe ông nói, miệng nhếch một nụ cười.

- Thừa cha - Alfred nói - Tin mới ấy là gì... Hai người khách mời nhân dịp lễ Noel nữa ư?

- A! Đây! Ta cần giải thích với các con. Năm nay, ta muốn có một lễ Noel thật to... thật đẹp.

Nói tóm lại: có thêm George và Magdalene.

- Vâng. - Lydia nói - Họ sẽ về đây vào ngày mai, bằng chuyến tàu năm giờ hai mươi p phút.

- Thằng George mất dạy! - Ông già Gimeon kêu lên - Cái đầu rỗng tuếch! Tuy nhiên, đó là con trai của ta.

- Cử tri rất quý chú ấy. - Alfred nhận xét.

- Chắc chắn vì người ta cho nó là một người thật thà. Một người dòng họ Lee thật thà. Một hiện tượng như vậy thì không có trong gia đình này đâu.

- Thôi nào, cha - Người con cả của ông kêu lên.

- Con là một ngoại lệ, con trai.

- Thế còn chú David? - Lydia hỏi.

- Ta quên mất David. Ta sẽ ngạc nhiên nếu thấy nó về sau nhiều năm vắng bóng như vậy. Thời trẻ, tình cảm của nó rất ủy mị. Ta tự hỏi vợ nó là người thế nào. Dù sao nó cũng không sai lắm khi lấy một cơ vợ kém mình hai chục tuổi như thằng George, như thằng George mất dạy.

- Thím Hilda đã có thư trả lời - Lydia nói - Và con vừa nhận được điện báo tin là chú thím ấy sẽ về vào ngày mai.

Người bố chồng nhìn chị một cái nhìn thân mật:

- Lydia bao giờ cũng bình tĩnh - Ông già cười nói - Ta phải nói rằng chị là người được giáo dục tốt. Chị đã sống trong một gia đình nền nếp. Vấn đề di truyền thật là kỳ cục ! Trong số các con của ta, chỉ có một đứa giống ta... Xứng đáng mang dòng họ của ta.

Một ánh lửa lóe lên trong mắt ông:

- Anh chị hãy đoán xem đó là ai?

Ông già lần lượt nhìn từng người. Alfred cau mày lăm lăm:

- Horbury nói là cha đang đợi một cô gái.

- Cái đó làm anh chị lo lắng phải không? Ta tin chắc là có điều đó. Pilar sẽ tới đây trong chốc lát. Ta đã cho xe ra ga đón.

- Pilar là ai? - Alfred ngạc nhiên hỏi lại.

- Phải, Pilar Estravados - Ông Simeon nói - Con gái của Jennifer và là cháu gái của ta. Ta đang tự hỏi là nó giống ai.

- Trời! - Alfred kêu lên - Thế mà cha không cho chúng con biết sớm.

- Ta muốn giữ bí mật chuyện đó. Ta sẽ viết thư cho ông chương khế Charlton. Ông ấy sẽ thanh toán tiền lệ phí cho nó.

Bằng một giọng chê trách, Alfred nhắc lại:

- Thế mà cha không nói...

Một nụ cười xấu xa trên bộ mặt của ông già:

- Cái đó làm mọi người mất đi sự ngạc nhiên! Ta muốn thấy tuổi trẻ trong ngôi nhà này! Ta chưa hề nhìn thấy Estravados. Không biết con bé giống cha hay giống mẹ?

- Cha có thấy như vậy là khôn ngoan không? Như vậy coi như....

Ông già ngắt lời anh:

- Anh thật là một con người thận trọng, Alfred! Luôn luôn là kẻ thù của cái mới. A! Anh không giống ta. Pilar là cháu gái của ta... Cháu gái duy nhất của ta! Không cần đếm xỉa đến tư cách của cha nó ra sao ! Nó là giọt máu của ta và nó sẽ sống trong nhà của ta.

- Thế nào? - Lydia kêu lên - Cô gái sẽ về sống ở đây ư?

Ông già nhìn chị rất nhanh:

- Chị phản đối ư?

Lydia ngẩng đầu cười và trả lời:

- Con muốn ngăn trở việc một người về nhà này, đúng không? Không. Đơn giản là con nghĩ về... Cô gái ấy.

- Chị muốn nói gì?

- Liệu cô ta có được sung sướng khi ở đây không?

Ông già Simeon ngẩng đầu:

- Nó không có lấy một xu. Nó sẽ phải cảm ơn ta.

Lydia nhún vai còn ông Simeon quay sang con trai.

- Nghe đây. Chúng ta sẽ tổ chức một lễ Noel tuyệt vời! Ta sẽ có đông đủ con cái bên ta. Tất cả các con ta! Bây giờ, Alfred, anh đoán xem, người khách mời nữa là ai?

Alfred mở to mắt.

- Nào, con trai. Ta đã nói ta muốn có tất cả các con quây quần bên ta. Đoán xem! Harry, tất nhiên! Em trai Harry của anh!

Alfred tái mặt và lắp bắp:

- Harry ư? Không thể là Harry được...

- Được chứ, Harry bằng xương, bằng thịt.

- Nhưng nó đã chết rồi.

- Không phải.

- Và cha đã gọi nó về đây... Sau những việc nó đã làm ư?

- Việc trở về của một đứa con trai phi thường, đúng không? Chúng ta phải giết một con bê thật béo, Alfred. Cần phải đón tiếp nó thật đàng hoàng.

Alfred lắp bắp:

- Nó đã ăn cắp của chúng ta.... Làm mất danh dự của chúng ta....

- Nhớ lại những tội ác của nó thì ích gì? Danh sách khách mời sẽ rất dài. Nhưng anh hãy nhớ, Noel là mùa của sự tha thứ. Chúng ta sẽ vui vẻ đón tiếp đứa con trai phi thường ấy.

Alfred đứng lên và nói:

- Cái tin đó đã gây cho con một cú sốc. Con không thể tưởng tượng được Harry lại có mặt trong ngôi nhà này.

Ông Simeon quay sang nhìn anh:

- Chưa bao giờ anh yêu quý Harry, đúng không? - Ông già hỏi con bằng một giọng êm ái.

- Sau tất cả những việc mà nó đã làm...

- Chúng ta hãy quên quá khứ. Phải tổ chức lễ Noel trong tinh thần tha thứ, đúng không, Lydia?

Chị cũng tái mặt.. Bằng giọng khô khan chị nói với bố chồng:

- Con thấy cha muốn có nhiều người bên mình vào dịp Noel năm nay.

- ta muốn có đầy đủ gia đình xung quanh ta. Hòa bình trên trái đất cho những người có thiện chí. Ta đã già. Chị đi đấy ư, Lydia?

Alfred đã rời phòng, Lydia đứng lại một lát rồi đi theo chồng.

Ông già Simeon nhìn theo Alfred đã đi tới ngưỡng cửa.

- Nó đang hốt hoảng. Nó và Harry vẫn không ưa nhau. Harry đã chế giễu Alfred bằng cái tên: Thăng Hâm.

Lydia đã mở miệng. Chị định cãi lại nhưng đã bình tĩnh lại trước thái độ độc ác của ông già. Sự bình tĩnh của người con dâu đã tước mất vũ khí của ông Simeon. Lydia biết rõ cái đó và can đảm lên tiếng:

- Trong truyện ngụ ngôn con Thỏ và con Rùa thì con Rùa đã thắng cuộc.

- Trong đời thường thì nhiều khi ngược lại, Lydia thân mến.

Lydia tươi cười bảo ông:

- Xin lỗi, con phải đi theo anh Alfred. Những cái đó làm anh ấy bối rối.

- A! nó không thích cái mới. Bao giờ Alfred cũng muốn sự yên ổn.

- Lúc nào Alfred cũng tận tâm với cha. - Lydia nói.

- Cái đó làm chị ngạc nhiên, đúng không?

- Nhiều lúc, vâng.

Chị rời khỏi căn phòng dưới con mắt chế giễu của bố chồng.

Khi con dâu đi khỏi, ông già xoay hai tay vào nhau và lẩm bẩm:

- Cái đó làm ta thích thú trong dịp lễ Noel này!

Ông nặng nhọc chống gậy đứng lên và đi tới cuối phòng.

Ông dừng lại trước một kết sắt đặt ở góc phòng và xếp ô chữ. Cánh cửa bật mở và tay run rẩy ông Simeon đưa tay vào trong kết.

Ông lấy ra một chiếc túi làm bằng da mềm và để rơi trên tay những viên kim cương chưa chế tác.

- Các người đây rồi, những báu vật của ta... hãy còn đây... những người bạn cũ của ta. Một thời tốt đẹp... những ngày sung sướng. Các người sẽ không bị đeo gọt, những người bạn thân mến của ta. Các bà, các cô không thể đeo các người trên tai, trên cổ, trên tay. Các người là của riêng ta... của một mình ta thôi... những người bạn thân yêu của ta! Chúng ta có một bí mật riêng. Chúng nói ta đã già cả và ốm yếu, nhưng ta không phải là một người tay trắng. Ta còn muốn hưởng thú vui của cuộc đời...

oOo

Chương 2

Ngày 23, Tháng Chạp

1

Người hầu già Tressilian đi ra mở cổng vì những tiếng chuông giật giọng của một vị khách nào đó đang sốt ruột. Trước khi lão ra khỏi phòng xếp chuông lại réo lên một hồi nữa.

Lão đỏ mặt lên vì tức giận. Cái cách xác xược khi tới nhà người ta! Nếu là phường hát rong nhân dịp Lễ Noel... Lão sẽ dạy chúng cách giật chuông.

Phía sau tấm kính đã mờ đi vì tuyết, lão thấy bóng của một người đàn ông đội chiếc mũ dạ vành cup xuống. Lão Tressilian mở cổng. Trước mặt lão là một người lạ mặt, áo quần tề chỉnh, da ngăm ngăm. Một kẻ trơ trẽn!

- Nào! Nhưng vẫn là ông già Tressilian tốt bụng... Sức khỏe của ông thế nào?

Lão Tressilian trở mặt, thở dài và nhìn vị khách. Cái cầm gậy gỗ, chiếc mũi khoằm, cặp mắt bông đùa... Ông nhận ra những cái đó sau rất nhiều năm... Nhưng rõ nét hơn ngày xưa!

Người hầu già kêu lên:

- A! Cậu Harry!

- Ông có vẻ vui mừng khi thấy tôi. Tôi được mọi người mong chờ, đúng không?

- Vâng, thưa cậu. Chắc chắn là như vậy!

- vậy tại sao ông lại tỏ vẻ ngạc nhiên?

Harry lùi lại một bước đưa mắt lên ngôi nhà... Một khối viên gạch đỏ, không đẹp lắm nhưng chắc chắn.

- Bao giờ cũng xấu xí - Anh nhận xét - Nhưng nó vẫn đứng vững. Đó là cái cốt yếu. Cha tôi như thế nào, ông Tressilian?

- Ông gần như bị tàn tật, thưa cậu. Ông luôn ở trong phòng và không thể đi lại được. Nhưng theo tuổi tác thì ông vẫn khỏe.

- A! Tên cướp già!

Harry Lee đi vào phòng xếp. Ông Tressilian hơi ngỡ ngàng khi cầm mũ và khăn quàng của cậu chủ.

- Anh Alfred thân mến của tôi như thế nào, ông Tressilian?

- Rất tốt, thưa cậu.

- Anh ấy đang sốt ruột chờ tôi, đúng chứ?

Harry nhún mặt cười.

- Tôi cho là như vậy, thưa cậu. (51)

- Còn tôi thì tôi cho là ngược lại. Anh ấy coi việc trở về của tôi là một trò giả dối. Alfred và tôi không bao giờ ưa nhau. Ông có thường đọc Kinh Thánh không, ông Tressilian?

- Có, thưa cậu.

- Ông có nhớ chuyện Đứa trẻ phi thường không? Nếu vậy hẳn ông nhớ người anh nhìn việc trở về của đứa em bằng con mắt ác cảm. Tôi tin chắc Alfred ru rú ở xó nhà không thích thú gì với việc tôi trở về.

Lão Tressilian yên lặng, mắt cup xuống. Cái lưng gù của lão hình như phản đối ý kiến ấy. Harry vỗ vai ông.

- Con bê béo đang đợi tôi. Ông dẫn tôi lên gặp ông cụ.

Lão Tressilian lẩm bẩm:

- Cậu có muốn vào phòng khách trước không, thưa cậu? Tôi không biết những người khác đang ở đâu... Không thể cho xe ra ga đón cậu vì không biết cậu về chuyến tàu mấy giờ.

Harry gật đầu xác nhận. Đi theo người hầu già, anh vào phòng xếp và tò mò nhìn xung quanh.

- Tôi thấy những đồ đạc ở đây vẫn là những đồ đạc của hai mươi năm trước. Không có gì

thay đổi từ ngày tôi ra đi.

Anh đi theo lão Tressilian vào phòng khách.

Người hầu già nói với anh:

- Tôi đi tìm cậu hoặc vợ Alfred.

Và lão vội vàng ra đi.

Harry đi lại trong phòng rồi dừng bước trước một cô gái ngồi trên cửa sổ. Không tin vào mắt mình, anh ngắm mở tóc đen và bộ mặt da ngăm ngăm của cô ta.

- Trời! - Anh kêu lên - Có phải đây là người vợ thứ bảy của cha tôi không? và là người đẹp nhất không?

Pilar nhảy xuống đất và đến trước mặt anh.

- Tôi là Pilar Estravados - Cô nói - Và chắc chắn ông là bác Harry, người anh của mẹ tôi, phải không?

Harry chăm chăm nhìn cô gái:

- Như vậy cô là con gái của Jennifrer, đúng không?

- Vâng. Tại sao bác lại hỏi cháu có phải là người vợ thứ bảy của cha bác không? Có đúng là ông đã có sáu người vợ rồi không?

- Không. Bác cho rằng ông chỉ có một người vợ chính thức thôi. Pi... Cháu tên là gì?

- Pilar.

- Này Pilar, bác không ngờ cháu đã như một bông hoa trong cái hầm mộ này.

- Cái hầm... gì? - Bác nói lại đi.

- Nhà bảo tàng của những xác ướp! Bác thấy ngôi nhà này lúc nào cũng bẩn thỉu! Bây giờ thì nó đáng chán hơn lúc nào hết.

Pilar cãi lại:

- Ô! Không. Ở đây tất cả đều lộng lẫy! Đồ gỗ rất đẹp và thơm trái... rất dày. Chỗ nào cũng có đồ mỹ nghệ... loại tốt và đắt tiền!

- Về điểm ấy thì cháu có lý - Harry nhìn người cháu với vẻ thích thú rồi càu nhàu - Nhưng bác không về ở giữa...

Anh ngừng nói vì thấy Lydia bước vào phòng khách.

Chị đi thẳng đến trước mặt anh.

- Chào Harry! Tôi là Lydia, vợ của anh Alfred.

Anh bắt tay chị, nhìn bộ mặt. linh lợi và thông minh của người chị dâu và thấy rõ chị có dáng đi rất uyển chuyển.

Về phần mình, Lydia có nhận xét người em chồng ngay cái nhìn đầu tiên: "Anh ta rất trẻ trung... Nhưng rất hấp dẫn. Ta không thể tin được người này..."

Chị tươi cười nói:

- Chú thấy nhà cửa như thế nào sau một chuyến đi dài như vậy? Khác xưa hay là vẫn như cũ?

- Tôi thấy không có thay đổi gì lớn. Căn phòng này đã được tu sửa lại.

-Ồ! Rất nhiều lần.

- Tôi muốn nói chính chị là người mang lại những thay đổi ấy, đúng chứ?

- Phải, chắc chắn là như vậy...

Anh ta nhìn chị với cặp mắt tinh quái giống như cặp mắt của ông già ngồi trong chiếc ghế bành trên lầu.

- Phòng khách bây giờ rất lịch sự. - Harry nói - Tôi nhớ rằng mình đã nghe anh Alfred đã cưới một hậu duệ của dòng họ Guillaume - người chinh phục, đúng không?

Lydia cười.

- Tôi cho rằng đúng như vậy, nhưng từ thời ấy đến nay, cây đã cho nhiều hạt rồi.

- Anh Alfred thế nào? - Harry hỏi - vẫn thủ cựu như ngày xưa ư?

- Tôi không biết chú muốn anh ấy thay đổi như thế nào?

- Còn những người khác? Vẫn ở rải rác khắp nước Anh chứ?

- không... Họ sẽ có mặt ở đây nhân dịp lễ Noel.

Harry mở to mắt.

- Một lễ Noel lớn của gia đình. Cha tôi thế nào? Ngày xưa ông cụ ít tình cảm. Có lẽ ông cụ khá hơn cùng với tuổi tác.

- Có thể! - Lydia nói bằng giọng khô khan.

Pilar nghe câu chuyện với một vẻ ngạc nhiên.

- George thế nào? - Harry hỏi - Vẫn keo kiệt chứ? Nó kêu la như một kẻ bị hành hình trước khi lấy một đồng xu trong túi ra.

- Chú George làm chính trị. Chú ấy là dân biểu.

- Thế nào? George là dân biểu ư? Thật là cừ khôi.

Harry ngả đầu về phía sau và cười sằng sặc.

Tiếng cười vang trong phòng khách. Pilar như bị ngạt thở còn Lydia thì chau mày.

Có tiếng động ở phía sau, Harry ngừng cười và quay lại. Anh không nghe thấy tiếng chân Alfred bước vào; người anh đang đứng trước cửa nhìn em trai với vẻ lạ lùng.

Sau một thoáng ngập ngừng, Harry cười và bước lên một bước.

- Này! Đây là anh Alfred! - Anh ta kêu lên.

- Chào Harry.

Hai anh em nhìn nhau khá lâu. Lydia nín thở và nghĩ: Họ thật là kỳ cục! Có thể nói đây là hai con chó.... đang gầm gừ nhau.

Còn Pilar thì nghĩ: Thật đáng ngạc nhiên khi họ cứ đứng trước mặt nhau... Tại sao họ không ôm hôn nhau? Không, có lẽ những người Anh không ôm hôn nhau. Nhưng họ phải nói với nhau câu gì chứ? Tại sao họ lại nhìn nhau như vậy?

Cuối cùng Harry nói:

- Thật là kỳ cục khi tôi lại trở về ngôi nhà này.

- Tôi hiểu. Chú đã rời bỏ nó... rất nhiều năm.

Harry ngẩng đầu, đưa tay lên gãi má, một dấu hiệu không muốn cãi nhau.

- Phải - Anh nói - Tôi rất sung sướng được trở về nhà... của chúng ta.

Anh nghĩ một lát trước khi nói câu cuối cùng như để nó có thêm sức nặng.

oOo

2

- Đời ta không gương mẫu lắm.

Ngồi trong một chiếc ghế bành lớn, cầm vênh lên, vẻ nghĩ ngợi, một ngón tay đưa lên gãi má, ông Simeon Lee nói. Trước mặt ông lửa trong lò sưởi nhảy nhót hắt những ánh sáng đỏ trong căn phòng. Pilar ngồi bên cạnh lò sưởi, tay cầm một mảnh bìa cứng đưa lên che mặt. Đôi lúc bằng cổ tay mềm mại cô dùng nó để phe phẩy quạt. Ông Simeon ngắm cô.

Ông già tiếp tục nói, để cho mình hơn là để cô gái nghe, nhưng vẫn nhận ra sự hiện diện của cô.

Pilar nhún vai nói:

- Mọi người đều tàn ác, ít nhất đây là sự xác nhận của các bà xơ. Do đó tại sao phải cầu kinh cho họ.

- A! Nhưng ta lại tàn ác hơn những người khác. - Ông Simeon cầu nhàu tuyên bố như vậy - Ta không nuối tiếc... gì cả! Ta đã vui chơi thoải thích. Mọi người nói khi về già người ta sám hối về những lỗi lầm của thời trẻ. Thật là ngu ngốc! Ta không có gì là ân hận... Tuy ta đã phạm vào nhiều tội lỗi... Và những người đàn bà... Ta có những cuộc phiêu lưu tình ái trong cuộc. sống! Một ngày nọ người ta đã nói với ta rằng có một lãnh chúa A - Rập có đến bốn chục người con trai... sần sần tuổi nhau! A! Bốn chục! Ta không biết mình có đến bốn chục đứa con không nhưng chúng khá nhiều, có lẽ đến một trung đội, nếu ta đi tìm những đứa con ngoài giá thú ấy. Này Pilar, cháu nghĩ về ông ngoại của mình như thế nào? Ta có làm cháu hốt hoảng không?

Cô nhìn thẳng vào ông già:

- Không, tại sao cháu lại hốt hoảng? Đàn ông có thời gian cho những người đàn bà. Cha cháu cũng như những người khác thôi. Do đó tại sao những người vợ khốn khổ của họ phải đi lễ ở nhà thờ.

Ông già cau mày và lẩm bẩm một mình: "Thật vậy, ta đã làm cho Adelaide trở nên khốn khổ. Trời ơi! Một người đàn bà mới tốt đẹp làm sao. Xinh xắn và tươi tỉnh như một bông hồng khi mới lấy nhau. Nhưng sau đó bà ấy chỉ biết khóc lóc và than thở. Cái gì làm người đàn ông thất vọng hơn khi thấy vợ chỉ biết khóc lóc. Bà thiếu can đảm, bà Adelaide. Chỉ cần bà chống lại! Nhưng bà không một lời chê trách nào... Khi cưới bà, tôi tưởng mình sẽ thay đổi được tư cách, xây dựng gia đình và... cắt đứt với quá khứ...."

Tiếng nói của ông dần tắt ngấm. Ông nhìn ngọn lửa lung linh.

- Xây dựng gia đình... Trời ơi! Một gia đình như thế này ư?

Bất chợt ông nói như gắt lên:

- Cháu xem chúng nó như thế nào! Không đứa nào sinh con để cái để nối dõi dòng họ của ta! Trong huyết quản của chúng không có lấy một giọt máu! Ví dụ như Alfred... Trời ơi! Cái mà Alfred làm ta chán ngán nhất là cái thái độ một con chó trung thành của nó... sẵn sàng vâng lời ta. Một thằng đàn ông đàn độn! Ta quý Lydia, vợ nó. Ít nhất vợ nó còn can đảm. Nó không quý ta, ta biết rõ cái đó! Nó chịu đựng ta vì thằng ngốc Alfred.

Ông nhìn người cháu gái ngồi bên cạnh lò sưởi.

- Pilar, nhớ rõ điều này: không gì đáng buồn hơn là sự qui phục mù quáng.

Cô cười. Sung sướng khi được nói chuyện với một cô gái có ý chí mạnh mẽ, ông già tiếp:

- Còn George thì sao? Một thằng khùng! Một chiếc túi đầy gió, một cái đầu không có óc... và keo kiệt về những cái đó! Còn David? Một thằng điên hay mơ mộng! Điều hợp lý duy nhất của nó là lấy một người vợ đầy thiện chí.

Ông dấm xuống tay ghế và nói thêm:

- Harry là đứa tốt nhất trong nhóm! Cái thằng Harry khốn khổ, cái thằng tồi tệ nhất trong gia đình. Nhưng chỉ có cái thằng ấy là có đầy sức sống!

- Vâng - Pilar xác nhận - Bác ấy biết cười. Bác ấy cười rất to; ngả người ra đằng sau mà cười. Ồ! Cháu cũng vậy, cháu rất quý bác Harry.

- Thật ư? Pilar? Harry bao giờ cũng biết cách làm hài lòng phụ nữ. Nó giống ta.

Người ta nghe thấy tiếng thở của người mắc bệnh hen xuyễn ở ông già.

- A! Ta đã sống tốt! Ta không thiếu cái gì cả!

- Ở Tây Ban Nha có một câu ngạn ngữ: Hãy lấy những gì mà anh muốn miễn là anh biết đặt giá và Thượng đế bằng lòng.

Với vẻ tán thành, ông già Simeon dấm tay xuống ghế.

- Thật là hoàn hảo! Ta thấy đúng là như vậy. Hãy lấy cái gì mà anh muốn... Cả đời ta... ta đã lấy những cái mà ta muốn.

Bằng một giọng rõ ràng và đanh thép, người cháu gái ngắt lời ông:

- Thế ông có trả tiền không, ông ngoại?

Ông Simeon nhìn Pilar bằng cặp mắt dò hỏi:

- Cháu muốn hỏi gì?

- Cháu hỏi ông có trả tiền cho những cái gì mà ông đã lấy không?

- Ta... ta không biết. - Ông Simeon trả lời.

Lại dấm tay xuống ghế, ông kêu lên:

- Ai bảo cháu hỏi ta như vậy, cháu gái? Ai bảo cháu hỏi ta như vậy?

- Cháu... cháu chỉ tự hỏi thế thôi. - Cô gái lắp bắp.

Cặp mắt màu xám chứa đựng nhiều điều bí mật, cô ngả đầu về phía sau, ý thức được giới tính của mình.

- Đồ quý! - Ông ngoại cô nói to.

- Ông không yêu cháu rồi, ông ngoại - Cô nói bằng một giọng dịu dàng - Cháu tới đây nói chuyện với ông là mong ông vui vẻ.

- Đúng thế. Đã từ lâu ta không nhìn thấy một cô gái trẻ và đẹp nào như cháu. Cái đó làm ta hài lòng và sưởi ấm lòng ta... Hơn nữa cháu mang trong mình dòng máu của ta... Con Jennifer dù sao cũng là đứa con tốt nhất trong gia đình.

Pilar cười.

- Nhưng cháu hãy coi chừng! Đừng tưởng ta có thể bị lừa bởi vẻ xinh đẹp của cháu - Ông Simeon nói với cô - Ta biết rõ tại sao cháu tới đây ngồi và kiên nhẫn nghe câu chuyện tào lao của ta rồi... Đó là vì tiền của ta... tiền của ta.... Xem nào, cháu vừa nói rằng cháu rất yêu ông ngoại của cháu, đúng không?

- Ô! Cháu không yêu ông với một tình yêu sâu sắc, nhưng ông làm cháu thích thú. Cháu yêu ông, hãy tin cháu. Cháu biết trước kia ông độc ác, nhưng cái đó không làm cháu lo ngại. Ông là người năng động nhất trong ngôi nhà này và đã kể cho cháu nghe những chuyện thú vị. Ông đã đi rất nhiều và đã có một cuộc sống phiêu lưu. Nếu là con trai, cháu sẽ giống ông.

- Ta tin cháu - Ông Simeon nói - Người ta bảo gia đình ta có đôi chút máu của người Di-gan. Các con ta không thừa hưởng cái đó... trừ Harry... và dù sao nó cũng có trong người cháu. Hơn thế nữa, ta biết kiên nhẫn khi cần thiết. Có một lần, ta đợi mười lăm năm để trả một mối thù. Đây là một đặc điểm nữa của dòng họ Lee... họ không bao giờ quên! Một người đã quật ngã ta. Ta đã đợi mười lăm năm để trả hận. Ta đã làm cho hắn sạt nghiệp... con người ấy. Ta đã hạ được hắn!

- Có phải chuyện xảy ra ở Nam Phi không? - Pilar hỏi.

- Phải. Một xứ sở tuyệt vời....

- Sau đó ông có quay lại đấy không?

- Ta đã trở lại đó một lần, năm năm sau ngày thành hôn của ta.

- Nhưng trước đó thì sao? Ông đã ở đấy nhiều năm chứ?

- Phải.

- Ông kể cho cháu nghe cuộc sống của ông ở Nam Phi đi !

Ông già bắt đầu kể chuyện đời người khai mỏ của mình. Pilar lấy chiếc quạt bằng giấy che miệng và lắng nghe.

Tiếng nói của ông già ngày càng nhỏ dần, cuối cùng với vẻ mệt mỏi, ông nói:

- Đợi đấy, ta sẽ cho cháu xem cái này.

Ông già thận trọng chống gậy đứng lên và đi tới góc phòng. Ông mở chiếc két sắt lớn và quay lại ra hiệu cho Pilar tới gần.

- Này, cháu nhìn xem! Bốc lấy chúng và cho chúng rơi qua những kẽ tay của cháu.

Ông già bật cười trước vẻ lo ngại của cô gái.

- Cháu có biết đây là gì không? Những viên kim cương, cháu gái, những viên kim cương!

Pilar mở to mắt, nhìn kỹ rồi nói:

- Nhưng đây chỉ là những viên sỏi.

- Đây là những viên kim cương nguyên thủy, cháu gái. Người ta khai thác được chúng dưới dạng này.

Khó tin, Pilar hỏi:

- Sau khi đổ gọt chúng thì chúng là những viên kim cương thật sự ư?

- Chắc chắn là như vậy.

- Chúng sẽ lấp lánh và hắt ra những tia sáng ư?

- Phải, chúng sẽ hắt ra những tia sáng.

Với một giọng con trẻ, Pilar tuyên bố:

- Ô! Cháu không tin.

- Tuy nhiên đó là sự thật.

- Chúng có giá trị lớn chứ?

- Giá trị rất lớn. Rất khó xác định khi chúng chưa được chế tác. Lúc này nó đáng giá nhiều triệu đồng bằng.

Pilar nhắc lại từng lời:

- Nhiều... triệu... đồng... bằng ư?

- Cứ cho là chín hoặc mười triệu... Đây là những viên lớn.

Pilar mở to mắt:

- tại sao ông không bán đi?

- Vì ta muốn giữ chúng dưới dạng này.

- Nhưng còn tiền?

- Ta không cần tiền.

- Cháu hiểu. - Pilar nói - Nhưng tại sao ông không cho chế tác chúng? Nhìn chúng sẽ đẹp hơn.

- Vì ta thích để nguyên chúng như vậy.

Ông nói thêm để mình ông nghe:

- Chỉ riêng việc. sờ vào chúng, cảm thấy chúng trên những ngón tay của mình, cái đó làm ta nghĩ đến ngày trước... ta thấy lại mặt trời, những con bò... ông già Wb... những bạn bè... ta nhìn thấy những buổi chiều... ta ngửi thấy mùi vùng hoang mạc...

Có tiếng gõ cửa.

- Đặt nhanh chúng vào trong két và khóa ngay két lại.

Sau đó ông trả lời:

- Vào đi!

Người hầu trẻ tuổi Horbury bước vào phòng và báo tin:

- Bữa trà ở dưới nhà đã chuẩn bị xong, thưa ông.

oOo

3

- Này! Anh ở đây ư, David? - Hilda hỏi chồng - Em tìm anh khắp nơi. Không nên ở trong căn phòng này. Nó quá lạnh.

David không trả lời ngay. Anh đứng nhìn chiếc ghế bành, một chiếc ghế bành bọc xa-tang đã bạc màu. Bất chợt anh nói:

- Đây là chiếc ghế của mẹ... Mẹ vẫn ngồi trên chiếc ghế này... nó vẫn như cũ, chỉ lụa bọc là bạc màu.

Trán của Hilda hơi cau lại:

- Em hiểu - Hilda nói - Lại đây, David. Chúng ta ra khỏi nơi này, ở đây rất lạnh.

Như không nghe thấy gì, David nhìn quanh phòng.

- Mẹ ngồi ở trong phòng khách nhỏ này và anh thấy như mình đang ngồi trên một chiếc ghế nhỏ bên bà, trong khi ấy thì bà đọc cuốn Jack, người giết rồng. Đúng thể Jack, người giết rồng. Lúc ấy anh mới bảy tuổi.

Hilda nắm lấy cánh tay chồng:

- Chúng ta tới phòng khách, anh yêu. Căn phòng này không đốt lò sưởi.

Anh ngoan ngoãn đi theo vợ, nhưng chị thấy tay anh đang run rẩy.

- Tất cả vẫn như ngày xưa... Có thể nói thời gian không xê dịch...

Hilda tỏ ra lo lắng. Chị nói bằng một giọng vui vẻ và quả quyết:

- Em đang tự hỏi là những người khác hiện ở đâu. Đã đến giờ dùng trà rồi.

David mở cửa một phòng khác.

- Ngày xưa có một chiếc dương cầm kê ở đây... Ô! Nó hãy còn.... Anh tự hỏi đàn còn tốt hay không.

Anh ngồi xuống ghế, mở nắp hộp đàn và những ngón tay của anh nhấn lên các phím đàn.

- Phải, đàn còn tốt.

Anh bắt đầu chơi một bản nhạc. Đàn rung lên dưới tay của anh.

- Em biết bản nhạc này, nhưng không nhớ tên đầu đề của nó.

- Đã nhiều năm nay anh không chơi đàn - David nói - Mẹ vẫn thường chơi nó. Đây là một bản nhạc không lời của Mendelssohn.

Những tiếng đàn êm dịu, rất êm dịu, tràn ngập căn phòng.

- Anh chơi nhạc của Mozart đi - Hilda yêu cầu.

David lắc đầu và chơi một bản nhạc khác của Mendelssohn. Đột nhiên, mười ngón tay anh đập một lúc xuống các phím đàn gây ra một tiếng ồn lớn. Anh đứng lên, tay chân run rẩy. Hilda đến bên chồng.

- David... David... Anh làm sao vậy?

- Không sao cả.

oOo

4

Chiếc chuông ngoài cổng lại réo lên từng hồi. Từ trong bếp lão già Tressilian chậm chạp đứng lên và ra mở cổng.

Chuông lại reo lên một lần nữa và lão Tressilian cau mày. Qua ô kính nhỏ mờ đi vì tuyết phủ lão thấy bóng một người đàn ông đội mũ dạ, vành sụp xuống.

Lão Tressilian đưa tay lên trán. Có điều gì đó làm lão băn khoăn. Người ta có thể nói hiện tượng này xảy ra lần thứ hai.

Cũng cái cảnh ấy xảy ra một lần nữa trong cùng một ngày.

Lão tháo chốt và mở cổng.

Người đứng trước cổng hỏi lão:

- Đây có phải nhà ông Simeon Lee không?

- Vâng, thưa ông.

- Tôi có thể gặp ông ấy được không?

Giọng nói đập vào trí nhớ của ông Tressilian. Lão nhớ rõ cái giọng ấy... Nó lui về quá khứ... vào thời kỳ mà ông Lee trở về nước Anh.

Lão Tressilian ngẩng đầu với vẻ lo ngại:

- Ông Lee không đi lại được, thưa ông. Ông ấy không tiếp khách. Nếu ông...

Người lạ mặt ngắt lời lão. Lấy từ trong ví ra một chiếc phong bì, người ấy đưa cho ông hầu già:

- Nhờ ông đưa giúp cái này cho ông Lee.

- vâng, thưa ông.

oOo

5

Ông Simeon Lee lấy một tờ giấy trong phong bì ra. Ông tỏ vẻ ngạc nhiên, nhướn mắt lên rồi cười.

- Thật là tuyệt vời! - Ông kêu to.

Sau đó ông nói với người hầu già:

- Ông Tressilian, ông đưa ông Farr lên đây.

- Vâng, thưa ông.

- Ta nghĩ đến lão Ebnezer Farr, người hợp tác với ta ở Kimberley. Và đây là con trai của lão từ trên trời rơi xuống!

Có tiếng lão Tressilian:

- Ông Farr.

Stephen Farr bước vào phòng. Để che giấu sự bối rối, anh tỏ vẻ ngạc nhiên và nói bằng giọng Nam Phi theo thói quen:

- Có phải đây là ông Lee mà tôi hân hạnh được tiếp chuyện không?

- Ta rất sung sướng được gặp anh. - Ông già nói với Stephen - Như vậy anh là con trai của

Ông Ebnezer ư?

Stephen Farr mỉm cười:

- Đây là lần đầu tiên cháu đến nước Anh. Cha cháu dặn cháu đến thăm bác nếu cháu tới đất nước này.

- Tốt! (Ông già Simeon nhìn xung quanh). Ta giới thiệu với anh đây là Pilar Estravados, cháu ngoại của ta.

- Xin chào anh - Pilar nói bằng giọng rất bình thường.

Rất thán phục, Stephen tự nhủ: "Đúng là một nữ diễn viên có tài! Cô ấy rất ngạc nhiên khi nhìn thấy ta, nhưng cái đó chỉ xảy ra trong chớp mắt".

Ngượng ngịu anh nói:

- Tôi rất sung sướng được quen biết cô. Cô Estravados.

- Cảm ơn. - Pilar nói.

- Anh ngồi xuống đây. - Ông Simeon nói với Farr - Hãy nói về mình đi. Anh ở lại nước Anh có được lâu không?

-Ồ! Cháu không có gì phải vội vã cả - Farr trả lời và ngả đầu về phía sau.

- Tốt quá. - Ông Simeon Lee nói - Anh sẽ ở lại với ta trong một thời gian.

-Ồ! Thưa bác, cháu không dám làm phiền gia đình. Sắp đến lễ Noel rồi.

- Anh sẽ dự lễ Noel với ta... Nếu anh không có công việc gì khác.

- Không, cháu không có công việc gì. Nhưng cháu ngại rằng...

- Thế là xong rồi - Ông Simeon nói.

Ông già quay đầu lại:

- Pilar!

- Thưa ông.

- Cháu tới nói với bác Lydia rằng chúng ta có một vị khách nữa. Bảo bác ấy tới gặp ta.

Pilar rời khỏi phòng. Stephen nhìn theo. Ông già thích thú khi nhìn thấy cảnh đó. Ông nói với Farr:

- Anh từ Nam Phi đến thẳng đây chứ?

- Vâng.

Và họ bắt đầu nói chuyện với nhau về cái xứ sở đầy nắng ấy.

Một lát sau, Lydia hiện ra.

- Ta giới thiệu với chị đây là anh Stephen Farr - Ông Simeon bảo Lydia - Stephen là con trai của ông bạn cũ và là người hợp tác với ta, Ebnezer Farr. Anh ấy sẽ dự lễ Noel với chúng ta, nếu chị thu xếp được cho anh ấy một phòng nghỉ.

- Chắc chắn là được.

Chị quan sát người lạ mặt, da mặt ngăm ngăm, cặp mắt xanh, cái đầu hơi ngả về phía sau.

- Đây là con dâu của ta. - Ông Simeon nói với Farr.

- Bác làm cháu bối rối... khi bác đưa cháu vào cuộc sum họp giữa những thành viên trong gia đình.

- Cháu là người của chúng ta, con trai. - Ông Simeon bảo anh - Anh hãy coi đây như nhà mình.

- Thưa bác, bác rất tốt.

Pilar trở lại ngồi bên lò sưởi và cầm tấm bìa trên tay. Cô dùng nó làm quạt khi làm cho cổ tay mềm mại của mình cử động. Về khiêm tốn, cô cúi mặt xuống.

oOo

Chương 3

Ngày 24, Tháng Chạp

1

- Cha, cha thực lòng muốn con ở lại nhà ư? - Đầu ngả về phía sau, Harry hỏi ông già - Con sẽ gây ra sự rắc rối trong gia đình mất.
 - Anh muốn nói gì? - Ông Simeon hỏi con bằng giọng khô khan.
 - Alfred, anh trai Alfred của con, nhìn con bằng cặp mắt ác cảm.
 - Mặc nó! Ta không còn là chủ trong ngôi nhà này nữa sao?
 - Chắc chắn là như vậy! Nhưng hình như cha có phần nào phụ thuộc vào Alfred. Con không muốn làm đảo lộn...
 - Anh sẽ làm đúng như cái ta ra lệnh - Ông Simeon nói.
- Harry cố chặn một cái ngáp dài.
- Con không đủ sức để sống một cuộc. sống tĩnh tạ. - Cuối cùng anh tuyên bố - Một người thích bay nhảy sẽ đau khổ khi ở lâu một chỗ.
 - Tốt nhất là anh xây dựng một tổ ấm - Ông Simeon khuyên.
 - Lấy ai đây? Đáng tiếc là người ta không thể lấy cháu gái làm vợ được. Con bé Pilar rất hấp dẫn.
 - Nó đã mê hoặc anh ư?
 - Về chuyện vợ con thì George là người biết chọn lựa. Cô vợ ấy ở đâu ra vậy?
- Ông Simeon nhún vai.
- Ta làm thế nào mà biết được? George đã chọn trong số những cô người mẫu. Con vợ nói nó là con một sĩ quan hải quân về hưu.
 - Chắc chắn là trung úy trên một con tàu nhỏ... George có khó khăn gì trong việc canh chừng cô ta không?
 - George là một thằng mất dạy - Ông Simeon Lee nói.
 - Tại sao nó lại cưới con bé?... Vì tiền ư?
- Ông Simeon lại nhún vai.
- Cha có thể làm cho anh Alfred chấp nhận con ở lại nhà không?
 - Chúng ta sẽ giải quyết chuyện này ngay tức khắc.
- Ông già lấy chiếc chuông để bên người lắc một vài tiếng.
- Horbury lập tức hiện ra. Ông chủ bảo anh ta:
- Mời cậu Alfred lên đây!
- Horbury đi ra.
- Cái thằng này nghe trộm ở ngoài cửa.
 - Có thể là như vậy.
- Alfred vội vàng tới nơi. Mặt anh sa sầm lại khi nhìn thấy người em trai. Bằng một giọng chua chat, anh nói với ông già:
- Cha cho gọi con ư?
 - Phải. Anh ngồi xuống đây. Ta đang nghĩ đến việc tổ chức lại cuộc sống trong nhà vì lúc này có thêm hai người nữa.
 - Hai ư?
 - Từ nay Pilar sẽ sống với chúng ta. Và Harry sẽ về sống trong gia đình.
 - Harry sẽ về sống với chúng ta ư?
 - tại sao lại không, ông anh? - Harry hỏi.
- Alfred quay ngay sang người em trai:
- Chú phải biết là tại sao!

- Tôi rất tiếc là không biết cái lý do...
- Sau tất cả những việc đã xảy ra... cái cách chú đã xử sự... chuyện bê bối...

Harry khoát tay.

- Chú đã tỏ ra là một đứa con hư đốn, sau những việc mà cha đã làm cho chú.

- Nghe đây, anh Alfred. Tôi cho rằng cái ấy chỉ liên quan đến cha thôi, chứ không việc gì đến anh. Nếu cha muốn tha thứ và quên đi...

- Ta muốn cái đó - Ông Simeon nói - Dù sao Harry cũng là con trai của ta.

- Đúng - Alfred nói - Nhưng nó đã đối xử không đúng với cha.

- Harry sẽ ở lại đây. Ta nói như vậy. Ta rất quý Harry - Ông nói thêm và đặt tay lên vai người con trưởng.

Mặt tái xanh, Alfred đứng lên và rời khỏi phòng. Harry mỉm cười và đi theo.

Ông Simeon ngồi lại một mình. Bất chợt ông giật mình và nhìn xung quanh.

- Ai vậy? A! Horbury đấy ư? Tại sao ta không biết anh đang ở đây?

- Xin lỗi ông, thưa ông.

- Cái đó không quan trọng. Nghe đây. Ta có lệnh cho anh đây. Ta muốn mọi người lên phòng của ta sau bữa ăn sáng... Tất cả mọi người, nghe rõ chưa?

- Rõ, thưa ông.

- Một việc khác. Anh đi theo mọi người khi họ theo thang gác đi lên. Khi đến nửa hành lang, anh phải đánh tiếng để ta có thể nghe thấy. Nói bất cứ câu gì. Hiểu chưa?

- Hiểu, thưa ông.

Horbury đi xuống bếp. Anh ta nói với ông Tressilian:

- Nếu ông muốn biết, tôi cho rằng chúng ta sẽ có một lễ Noel vui vẻ.

- Anh nói gì? - Người hầu già hỏi anh ta bằng một giọng khô khan.

- Ông hãy đợi rồi sẽ thấy, ông Tressilian. Chúng ta sắp đến đêm Noel và những người trong ngôi nhà này không mấy thích thú. Tôi nói với ông như vậy.

oOo

2

Khi tới trước cửa phòng của ông Simeon Lee, mọi người dừng lại trước cửa.

Ông già đang nói chuyện qua điện thoại. Ông giơ tay ra hiệu mời họ vào.

- Các anh, các chị ngồi xuống - Ông bảo họ - Tôi nói chuyện chừng một phút.

Ông tiếp tục nói vào ống điện thoại:

- Ông Charlton đấy ư? Simeon Lee đang nói chuyện với ông đây. Vâng... Không, tôi muốn yêu cầu ông thay đổi người thừa kế trong bản di chúc của tôi. Vâng! Trước đây tôi đã soạn thảo một bản... Hoàn cảnh đã thay đổi buộc tôi phải làm bản mới... Ô! Không, cái đó không vội. Tôi không muốn ông rối bặt rong dịp lễ Noel. Chúng ta thỏa thuận với nhau đến đầu tháng giêng. Ông đến chỗ tôi vào ngày 2 và tôi sẽ nói với ông những ý định thay đổi của tôi. Không, sức khỏe của tôi rất tốt. Tôi chưa chết ngay lập tức đâu.

Ông gác máy rồi nhìn tám thành viên của gia đình. Bằng một giọng bông đùa, ông nói :

- Các người có vẻ cau có. Có chuyện gì vậy?

Alfred lấp bắp nói:

- Cha cho gọi chúng con...

Ông nói ngay:

- Ô! Nhưng không có gì là nghiêm trọng để báo tin cho các con đâu. Các con tưởng đây là cuộc họp của gia đình ư? Không, đơn giản là ta chỉ muốn nói với các con rằng hôm nay ta hơi mệt. Không một ai trong các con lên thăm ta sau bữa trưa. Ta muốn ngủ cho lại sức để hoàn toàn sáng khoái trong ngày Noel.

Ông ném cho họ một tiếng cười gằn.

- Rõ, thưa cha - George nói.

- Lễ Noel cổ truyền thức tỉnh chúng ta những tình cảm đoàn kết gia đình, có đúng không Magdalene thân mến?

Được. bố chồng hỏi đến. Magdalene Lee giật mình. Cái miệng nhỏ ngốc nghếch mở ra rồi mím lại.

- Ô!... ô!... - Chị ta nói.

Ông Simeon lại hỏi Magdalene:

- Xem nào, chị sống với một sĩ quan về hưu... (nghỉ một lát)... ông thân sinh ra chị. Chị rất sung sướng trong ngày Noel. Phải là một ngày lễ lớn trong gia đình để hưởng thụ những ngày lễ đó.

- Vâng... vâng... có thể.

Sau đó ông Simeon nói với George, chồng của Magdalene:

- Cái đó không ngăn cản ta nói về những điều đáng lo ngại xảy ra trong thời kỳ này, nhưng anh phải biết, George, ta phải giảm đôi chút khoản trợ cấp đưa cho anh. Trong tương lai những khoản chi phí của gia đình phần nào sẽ căng thẳng.

George đỏ mặt.

- Nhưng, cha không thể làm một việc như vậy được.!

Ông già cãi lại bằng một giọng nhẹ nhàng:

- Rồi mọi người sẽ thấy.

- Những chi tiêu của con vượt quá số thu nhập và con không biết làm thế nào để cân đối cả. Để giải quyết con đã phải giảm mức sống xuống tối thiểu.

- Magdalene sẽ thực hiện việc tiết kiệm. Những bà chủ nhà tốt tử ra khôn ngoan trong những loại việc ấy và bao giờ họ cũng thành công. Một phụ nữ khéo léo thì có thể tự may lấy áo mà mặc. Ta nhớ mẹ các con may vá rất khéo. Đây là một người đàn bà khéo tay... rất tốt... tuy hơi thiếu cần...

David đứng phắt lên.

- Ngồi xuống đi, con trai - Ông già bảo anh - Con làm vỡ chiếc lọ sứ Trung Quốc mất thôi.

- Mẹ tôi... - David lắp bắp nói.

- Mẹ anh ngốc như một con ngỗng ấy. Và ta cho rằng con cái bà thừa hưởng sự ngu dốt ấy.

Rồi đột nhiên ông già đứng lên, mặt đỏ gay và nói thêm bằng giọng rin rít:

- Tất cả các người đều chẳng ra gì cả. Các người ăn thịt ta! Các người không phải là người. Mà là những xác ướp. Các người là những kẻ yếu đuối, không tính cách. Chỉ riêng Pilar cũng gấp đôi mỗi đứa trong các người. Ta có rất nhiều con ngoài giá thú xứng đáng với ta và hơn hẳn bất cứ một đứa con chính thức nào của ta.

- Cha! Cha! Hãy cân nhắc lại lời mình nói! - Harry nhảy lên một bước, bộ mặt bầu bĩnh đánh lại và nói.

- Những cái ta nói cũng đúng với chính mày! - Ông già nói - Mày đã làm được. những gì? Đi khắp nơi, khắp chốn viết thư về ăn mày tiền của ta! Ta chán các người lắm rồi. Tất cả ra khỏi đây ngay!

Chậm chạp, người nọ sau người kia, những thành viên trong gia đình rời khỏi căn phòng. George đỏ mặt lên vì bức bối. Magdalene tỏ ra rất hoảng hốt. David run lên vì tức giận. Harry ra khỏi phòng với vẻ gầy gò, còn Alfred thì như người đang đi trong mộng. Lydia ngẩng cao đầu đi theo chồng.

Chỉ một mình Hilda ra đến cửa thì quay lại phía sau.

Chị đến bên bố chồng như đang ngủ gật. Khi mở mắt ra, ông già ngạc nhiên nhìn chị. Ông cảm thấy một sự đe dọa trước sự có mặt của người đàn bà mạnh khỏe đang yên lặng bên mình.

Ông hỏi chị với giọng bức bối:

- Có việc gì vậy?

- Khi chúng con nhận được thư cha - Hilda bắt đầu nói - Con tin vào sự thành thật của cha... và con hình dung là cha sẽ rất sung sướng khi thấy các con tập hợp quanh mình nhân dịp lễ Noel. Thế là con khuyên anh David nhận lời mời của cha.

- Rồi sao nữa?

- Chắc chắn là cha muốn gia đình ở bên cha nhưng không phải với mục đích như cha nói trong thư. Cha ném sự hờn giận vào các con cái của cha. Con thương hại cha nếu điều đó làm cha thích thú!

Ông Simeon cầu nhàu:

- Ta thường thích đùa cợt. Ta không đợi những người khác có tán thành cái đó hay không. Cái đó làm ta thích thú là được.

Chị yên lặng. Một sự khiếp sợ mơ hồ xâm chiếm tinh thần của ông Simeon. Ông hỏi chị bằng giọng sắc lạnh:

- Chị đang nghĩ gì?

- Con sợ...

- Sợ cái gì?

- Không phải là sợ cha.... mà là sợ cho cha!

Như một vị quan tòa vừa đọc xong một bản án, chị lui ra; với những bước chân chậm chạp và nặng nề chị ra khỏi phòng.

Ông già Simeon nhìn chăm chăm ra cửa.

Sau đó ông lê bước tới bên chiếc kết sắt.

- Ta phải nhìn qua kho báu của ta mới được. - Ông lẩm bẩm.

oOo

3

Lúc tám giờ kém hai mươi phút thì tiếng chuông ngoài cổng lại réo lên.

Lão Tressilian ra mở cổng. Khi xong việc, trở vào bếp, ông thấy Horbury đang xem nhãn hiệu in trên những chiếc tách cà phê đặt trên khay.

- Ai vậy? - Horbury hỏi.

- Cảnh sát trưởng... ông Sugden... Này, coi chừng!

Horbury vừa đánh rơi, làm vỡ vụn một chiếc tách.

- Một chiếc tách bị vỡ! - Lão Tressilian thở dài - Mười một năm qua ta rửa chúng mà không làm vỡ một chiếc. Anh quan tâm đến những việc chẳng liên quan gì đến mình... và nhìn xem cái gì đã xảy ra!

Horbury chống chế:

- Tôi lấy làm tiếc, thưa ông. Tôi không biết tại sao ông nói rằng ông cảnh sát trưởng đã tới đây ư?

- Phải... Ông Sugden.

Horbury tặc lưỡi:

- Ông ấy... tới đây làm gì nhỉ?

- Đi quyên góp cho trại trẻ mồ côi của ngành cảnh sát.

- Ô!

Horbury nhún vai. Bằng một giọng làm ra vẻ tự nhiên, anh ta hỏi thêm ông Tressilian:

- Người ta có cho họ gì không?

- Ta đã mang cuốn sổ lên cho ông chủ và ông đã bảo ta mời ông cảnh sát trưởng lên sau khi đặt chai rượu xê - ry lên bàn.

- Năm vừa rồi có rất nhiều người đi quyên góp - Horbury nhận xét - Ông chủ lại hào hiệp. Ông già có nhiều tật xấu, nhưng không thể nói ông ấy keo kiệt được.

- Ông Simeon Lee bao giờ cũng như vậy.

- Phải, phải thừa nhận điều đó - Horbury nói - Bây giờ thì tôi đi đây. (82)

- Anh đi xem chiếu bóng ư?

- Có thể. Sẽ gặp lại ôn sau, ông Tressilian.

Người hầu già nhìn chiếc đồng hồ treo trên tường rồi vào phòng ăn gói những chiếc bánh mì

nhỏ vào trong những chiếc khăn.

Sau khi thấy mọi việc đã được sắp đặt chu đáo, lão ra phòng xếp gỗ nhiều tiếng vào một chiếc cồng treo ở góc phòng.

Cùng lúc ấy thì viên cảnh sát từ cầu thang đi xuống. Sugden là một người trẻ đẹp. Anh mặc một bộ com - le màu xanh cài cúc cẩn thận, tỏ rõ vẻ quan trọng của mình.

Bằng một giọng đáng mến, anh nói với lão Tressilian:

- Tôi cho rằng đêm nay tuyết sẽ đóng băng. Càng tốt! Năm nay chúng ta chưa có mùa đông.

Tressilian ngẩng đầu nói :

- Trời ẩm ướt như thế này thì bệnh thấp khớp càng hành hạ tôi.

Sugden thừa nhận bệnh tật. như vậy thì thật là khổ và lão Tressilian đi theo anh ra tận cổng. Sau khi Sugden đi khỏi, lão gài cổng và quay trở lại phòng xếp.

Một mồi, Tressilian đưa tay lên dụi mắt và thở dài. Sau đó lão đứng lên khi thấy Lydia bước vào phòng khách và George từ cầu thang đi xuống.

Khi người cuối cùng là Magdalene tới nơi, lão Tressilian đứng ở trước cửa nói to:

- Bữa ăn đã dọn xong!

Từng phục vụ bàn ăn, lão Tressilian thường có những nhận xét về cách ăn mặc của nữ giới. Chiếc bình cà phê trên tay, đi quanh bàn, lão nhìn và phê phán những chiếc áo của phụ nữ.

Lão ngắm chiếc áo của vợ Alfred hoa đen trên nền trắng. Ít người dám dùng loại hoa to như vậy, nhưng vợ có vẻ hài lòng. Chiếc áo của vợ George chắc chắn là theo đúng thời trang và rất đắt tiền. Lão nghĩ đến vẻ mặt người chồng khi ký vào những tờ hóa đơn! Cậu George không bao giờ thích chi tiêu. Còn vợ David thì đúng là một người không biết cách ăn mặc. Thân hình nở nang đáng lẽ vợ ấy phải vận đồ đen nhưng lại vận bộ đồ nhung đỏ chói. Cô Pilar là người vận bất cứ chiếc áo nào cũng đẹp với thân hình mềm mại và mớ tóc đen óng ả. Bộ đồ của cô chắc chắn không mất nhiều tiền, nhưng ông già Simeon Lee hứa là sẽ chăm sóc cho cô - lão Tressilian tự nhủ. Khi trở về già thì người ta thường yêu quý tuổi trẻ.

- Rượu vang vùng Rhin hay vùng Bordeaux đây? - lão Tressilian thăm thì bên tai George.

Liếc mắt, lão thấy thằng bé Walter tiếp rau trước khi tiếp nước chấm... Cái thằng rất vô ý!

Lão Tressilian tiếp bánh rán cho mọi người. Lúc này lão không ngắm những chiếc áo của phụ nữ, không chú ý đến thằng bé Walter nữa mà nhìn mọi người đang lặng lẽ ăn uống... Cũng không hoàn toàn như vậy: cậu Harry đang nói thay nhiều người khác. Không, không phải là cậu Harry mà là người trẻ tuổi ở Nam Phi tới. Những người khác thì thỉnh thoảng mới lên tiếng, nhưng tất cả tỏ ra rất lạ lùng.

Ví dụ như cậu Alfred đang tỏ ra rất mệt mỏi như vừa trải qua một cơn xáo động nặng nề. Cậu ấy dường như không ăn uống gì. Người vợ cậu đang ngồi đầu bàn bên kia lo ngại khi thấy chồng như vậy. Cậu George mặt đỏ gay, lấy thức ăn mà không cần thưởng thức mùi vị của chúng. Một ngày nào đó cậu sẽ ngã bệnh nếu không thận trọng trong việc ăn uống. Vợ George thì không ăn hoặc chỉ làm ra vẻ có ăn. Cô Pilar thì ăn uống rất ngon miệng, vừa ăn vừa nói chuyện với người vừa từ Nam Phi tới. Cậu này tỏ ra rất sung sướng. Chỉ có hai người này là vô tư, không chút âu lo.

Thái độ của cậu David làm lão Tressilian đặc biệt lo ngại. Cậu ấy mới giống bà mẹ làm sao! Cậu có vẻ trẻ nhưng đã rất đáng trí. Đây, cậu vừa đánh đổ cốc rượu.

Lão Tressilian nhặt những mảnh thủy tinh vỡ và sửa lại tấm thảm. Bây giờ thì tất cả đều sạch sẽ. Thấy rõ sự vững về của mình, cậu David tái mặt đi và nhìn thẳng phía trước.

Vẻ mặt tái đi của cậu ấy làm cho lão Tressilian nhớ tới bộ mặt của thằng Horbury lúc ở trong bếp khi được báo tin ông cảnh sát trưởng tới nhà... như thế là...

Lão Tressilian xua đuổi ý nghĩ ấy trong đầu. Thằng Walter vừa đánh rơi một quả táo trên khay nó đang bưng. Bọn người hầu nhỏ tuổi thật là vô tích sự! Chúng chỉ khéo léo nếu được làm chân giữ ngựa mà thôi.

Lão Tressilian tiếp rượu poóc - tô. Cậu Harry hình như không ăn uống gì. Cậu ấy luôn nhìn cậu Alfred. A! Hai người này vẫn không ưa nhau. Tất nhiên cậu Harry được cha nuông chiều. Cậu Alfred vẫn còn hận cậu Harry. Ông Simeon Lee chưa bao giờ yêu quý cậu Alfred tuy rằng

cậu rất tận tâm với cha. Thật đáng tiếc!

Lúc này thì vợ Alfred rời khỏi bàn ăn. Dáng đi mới chừng chạc làm sao!

Lão Tressilian vào bếp sau khi đã khép cửa phòng ăn trong đó nam giới đang dùng rượu poóc - tô. Lão mang bốn tách cà phê đựng trên khay cho nữ giới. Họ đang ngồi trong phòng khách, và không ai nói chuyện với ai cả.

Trong lúc trở lại bếp thì lão nghe thấy tiếng cửa phòng ăn mở ra và cậu David đi qua phòng xép vào phòng khách.

Trong bếp, lão Tressilian mắng thẳng Walter nhưng nó trả lời bằng những câu hỗn xược rồi mặc lão ngồi một mình ở đấy.

oOo

4

Lão Tressilian thất vọng ngồi lại. Đêm Noel, nhưng mọi người tỏ ra không mấy vui vẻ... Lão không thích cảnh này chút nào.

Lão nặng nhọc bước vào phòng khách để thu dọn tách chén. Chỉ còn lại một mình vợ Lydida đang đứng trước cửa sổ vén rèm che để ngắm ban đêm.

Ở phòng bên có tiếng dương cầm.

- Nhưng - Lão Tressilian tự hỏi - Tại sao cậu David lại chơi bài Hành Khúc Tang Tóc? (Vì đúng là David đang chơi đàn). Đêm nay, tất cả đều trái ngược. - Lão Tressilian nghĩ.

Chậm chạp lão đi ra phòng xép rồi xuống bếp. Vừa khép cửa bếp thì lão nghe thấy một tiếng động lớn ở trên lầu: một tiếng đổ vỡ của đồ sứ và tiếng đổ của bàn ghế.

- Trời! - Lão Tressilian tự hỏi - Ông chủ đang làm gì vậy? Có chuyện gì xảy ra ở trên ấy?

Rồi một tiếng kêu... một tiếng kêu hãi hùng sau đó là một tiếng rên như bị bóp nghẹt.

Lão đứng lặng người một lúc, sau đó lão tới phòng xép rồi lên cầu thang cùng với những người khác vì tiếng kêu rất to, ở trong nhà chỗ nào cũng nghe thấy.

Đến cầu thang mọi người rẽ tay phải để vào hành lang, đi qua những hõm tường có những pho tượng màu trắng hắt ra những ánh sáng ma quái để đến cửa phòng ông Simeon Lee.

Stephen Farr và người vợ của David đang đứng ở đấy. Chị đứng tựa vào tường trong lúc người đàn ông trẻ tuổi đang cố mở cánh cửa.

- Cửa đã khóa bên trong. - Anh nói - Đã khóa bên trong rồi!

Đến lượt mình, Harry Lee cố lay quả nắm cửa.

- Cha! - Anh kêu to - Cha, mở cửa ra!

Anh giơ tay tỏ vẻ thất vọng và áp tai vào cửa để nghe ngóng. Không có tiếng trả lời. Không có một tiếng động nào từ bên trong.

Có tiếng chuông cổng réo nhưng không ai để ý.

- Cần phải phá cửa - Stephen Farr tuyên bố - Chỉ có cách ấy mới vào trong phòng được.

- Khó đấy. Cửa rất chắc. - Harry nói - Lại đây giúp tôi, anh Alfred.

Họ dùng hết sức mạnh để đẩy cánh cửa. Cuối cùng họ lấy một chiếc ghế dài làm máy phá thành. Cánh cửa lung lay rồi đổ nghiêng vào trong phòng.

Cùng một lúc người này đứng sát vào người kia trước cái cảnh khủng khiếp bày ra trước mắt họ.

Chiếc bàn nặng đổ vật. Những chiếc bình bằng sứ rơi xuống sàn, mảnh vụn tung tóe khắp nơi và, trước lò sưởi, trên thảm trải sàn, ông Simeon Lee đang nằm trên một vũng máu. Ở đâu cũng có máu, giống như một lò mổ....

Người ta nghe thấy một tiếng thở dài, rồi hai tiếng nói tiếp nối nhau và đáng ngạc nhiên, cả hai tiếng giống như lời viết trong sách.

-...

David Lee nói:

- Chiếc cối xay của Thượng đế nghiền chậm chạp nghiền nát...

Và Lydia thì nói:

- Ai có thể tin được ông già lại có nhiều máu đến như vậy!

Viên cảnh sát trưởng Sugden đã giật chuông ba lần. Sốt ruột anh lấy chiếc búa nhỏ gài sẵn đây để đập cửa.

Vẻ hốt hoảng, thằng bé Walter chạy ra mở cổng.

- Ô! - Nó nói bằng giọng như được. an ủi khi nhận ra người khách. - Tôi vừa gọi điện thoại cho cảnh sát.

- Để làm gì? - Sugden hỏi ngay - Đã có chuyện gì xảy ra?

Walter thì thào :

- Ông Simeon Lee. Người ta đã giết ông ấy...

Đẩy thằng bé qua một bên, Sugden vội vàng chạy lên thang gác. Anh vào phòng của ông Lee. Không ai để ý đến anh. Anh thấy cô Pilar vừa cúi xuống và nhặt một vật gì ở dưới đất còn David Lee thì hai tay đang ôm lấy mặt. Alfred Lee đang cúi xuống nhìn người chết. Môi tái nhợt, anh nhìn xác người rất lâu.

George tuyên bố vợ"i một vẻ quan trọng:

- Không được làm lộn xộn hiện trường... Coi chừng, không được sờ mó vào vật. gì trước khi cảnh sát tới nơi. Đó là điều cốt yếu.

- Xin lỗi. - Sugden nói.

Anh gạt nhẹ những người phụ nữ sang một bên và bước vào.

Alfred Lee biết rõ người này.

- A! - Anh nói - Ông là cảnh sát trưởng Sugden. Ông đã nhanh chóng tới đây.

- Đúng thế, ông Lee.

Sugden không muốn giải thích gì hơn.

- Đã xảy ra việc gì?

- Cha tôi đã chết - Alfred nói - Bị giết chết.

Giọng anh như muốn vỡ ra.

Magdalene bỗng nhiên khóc nức nở.

Sugden giơ tay lên và nói bằng giọng ra lệnh:

- Mọi người rời khỏi phòng... trừ ông... ông George Lee.

Tuy không muốn nhưng mọi người chậm chạp đi ra cửa như một đàn cừu. Bỏn cợt Sugden đến trước mặt Pilar:

- Xin lỗi cô - Anh nói bằng giọng đáng mến - Không ai được sờ mó cũng như lấy đi vật gì trong căn phòng này.

Cô gái nhìn chăm chăm vào anh ta. Stephen Farr vội vàng can thiệp:

- Đúng thế. Cô ấy biết rõ điều này.

Vẫn bằng giọng vui vẻ, Sugden hỏi cô gái:

- Cô vừa nhặt vật. gì trên sàn nhà?

- Tôi ư? - Pilar bực mình hỏi lại.

Bằng một giọng khẳng định nhưng vẫn giữ nụ cười trên môi, Sugden nói:

- Vâng, thưa cô, vì tôi đã nhìn thấy...

-Ồ!

- Cô đưa cho tôi vật. cô đã nhặt được.

Chậm chạp Pilar xòà bàn tay ra; trong lòng bàn tay cô có một miếng cao su nhỏ buộc vào một mẫu gỗ. Sugden cầm lấy cho chúng vào một chiếc phong bì rồi đút chiếc phong bì ấy vào túi trong của áo vét - tông.

- Cảm ơn - Anh nói và tiếp đó quay sang George Lee.

Stephen Farr ngạc nhiên khi nhìn thấy người cảnh sát có một thân hình rất đẹp.

Mọi người chậm chạp rời khỏi căn phòng bí hiểm trừ Sugden và George. Ra đến hành lang họ nghe thấy Sugden nói như ra lệnh và khá lạnh lùng:

- Nào, thưa ông, chúng ta bắt đầu làm việc...

oOo

5

- Đối với tôi thì không có gì tốt hơn là sưởi bằng củi gỗ - Đại tá Johnson xích ghế lại và ném thêm củi vào lò sưởi rồi nói - Mời ông uống đi - Ông thân mật nói thêm và đẩy chai rượu đặt trên một chiếc bàn nhỏ về phía vị khách tới nhà.

Vị khách từ chối bằng một cử chỉ của bàn tay. Anh đưa ghế vào gần lò sưởi và nói rằng việc nướng chân như thế này (như một kiểu tra tấn thời Trung Cổ) thì không sợ gió lùa vào vai nữa.

Đại tá Johnson, chỉ huy trưởng cảnh sát ở quận Midleshire, thì thích sưởi bằng củi; về phần mình, Hercule Poirot, anh thích sưởi bằng hơi nước từ một lò sưởi trung tâm trong nhà.

- Một trường hợp thú vị, vụ Cartwright - Đại tá nói - Thủ phạm là một gã đàn ông kỳ lạ! Trông hẳn rất có duyên. Nếu gã tới đây với chúng ta, chúng ta sẽ cho gã là thiên thần không một tội lỗi. Đây là một vụ xảy ra cách đây không lâu. Trời! Những vụ đầu độc bằng ni- cô - tin thật là hiếm.

- Đã có lúc ông nói rằng người Anh thì không bao giờ đi đầu độc kẻ khác. - Poirot gợi ý - Đầu độc là một tội ác của những người nước ngoài và không xứng đáng với những nhà thể thao!

- Thật là không thể tin được! - Đại tá Johnson thở dài - Thường là có những vụ đầu độc bằng thạch tín... người ta không thể nghi ngờ được.

- Phải, cái đó là có thể!

- Một vụ đầu độc gây ra nhiều việc phức tạp cho cảnh sát - Ông Johnson lưu ý - Ý kiến của các nhà chuyên môn thường mâu thuẫn nhau và các thầy thuốc chỉ nêu những vấn đề mơ hồ trong các bản báo cáo của họ. Thật khó khăn khi trình bày loại tội ác đó với các quan tòa. Nếu là một vụ giết người (lạy Trời tha tội cho tôi!) hoặc ít nhất là một vụ rõ ràng... thì người ta dễ dàng tìm ra nguyên do của cái chết.

Poirot gật đầu xác nhận.

- Một viên đạn xuyên vào người. Một vết cắt trên cổ hoặc chiếc sọ bị đập nát. Những cái đó làm chúng tôi thích thú hơn, bạn thân mến. Đừng tưởng chúng tôi khoái chí với việc giết người. Cầu trời để tôi không bao giờ gặp lại những cái đó nữa! Tôi mong ông được thanh thoi trong chuyến đi nghỉ này.

Poirot khiêm tốn nói:

- tiếng tăm của tôi...

Nhưng Johnson đã nói tiếp :

- Noel là dịp người ta cầu nguyện cho hòa bình và tha thứ cho nhau. Mỗi người phải yêu mến đồng loại của mình trong dịp lễ này!

Hercule Poirot ngả lưng trên ghế, chắp hai tay vào nhau và nhìn chủ nhà.

- Như vậy - Anh lẩm bẩm - Ông cho rằng Noel là thời kỳ không thích hợp với các tội ác ư?

- Đó là điều tôi muốn nói.

- Tại sao?

- Tại sao ư? - Johnson phật ý nhắc lại - Vì đây là thời kỳ thiêng liêng, vui vẻ và thiện chí!

- Những người Anh! Một dân tộc tình cảm! - Poirot kêu lên.

Johnson cãi lại:

- Như thế thì có gì là xấu? Tại sao chúng ta không giữ lại những phong tục tập quán cũ? Ông thấy có gì xấu trong những cái đó?

- Không có gì, ngược lại tôi thấy những cái đó là tốt đẹp! Nhưng chúng ta hãy xem xét sự việc. Ông nói Noel là thời kỳ vui vẻ và thiện chí ư? Như vậy người ta sẽ ăn uống nhiều hơn thường ngày! Ăn uống nhiều sinh bội thực! Và bội thực sẽ sinh ra những con người hay nổi cáu!

- Những tội ác - Đại tá Johnson lưu ý - Không nảy sinh từ sự nổi cáu.

- Ông còn nói Noel là thời kỳ người ta tha thứ cho nhau. Không có gì tốt hơn. Người ta quên

những chuyện cũ, người ta đoàn kết với nhau, nhưng chỉ trong một thời gian thôi.

- Đúng như vậy - Ông Johnson xác nhận - Người ta sống hoà bình với nhau.

Tiếp tục dòng suy nghĩ của mình, Poirot nói thêm:

- Vào dịp lễ, những gia đình mất đoàn kết, sống chia rẽ đã hàn gắn và tập hợp lại một lần nữa. Trong điều kiện ấy, anh bạn, có một sự khó chịu đối với những người đã từng sống riêng rẽ. Những người ít đáng mến tỏ ra hiền dịu. Vậy thì trong dịp lễ Noel có một sự giả dối... cho một mục đích tốt đẹp mà tôi thừa nhận nhưng... vẫn là giả dối.

- Chúng tôi không gọi hiện tượng ấy bằng cái tên như vậy - Đại tá lẩm bẩm.

Mắt sáng lên, Poirot nhìn người đối thoại:

- Không, không. Tôi là người gọi hiện tượng này bằng cái tên ấy chứ không phải ông! Tôi muốn làm ông rõ trong những điều kiện ấy có một sự khó chịu về tinh thần, mệt mỏi về thể xác, những kẻ xấu có thể đột nhiên có những tính cách bỉ ổi, những người ít can đảm bỗng chốc tỏ ra đáng ghét hơn thường ngày. Người ta muốn giữ những tính cách tự nhiên nhưng rồi con dê sặt lở và tai họa xảy ra.

Đại tá Johnson nhìn vị khách với vẻ ngạc nhiên:

- Tôi không hiểu ông nói nghiêm chỉnh hay là ông chế giễu tôi. - Ông ta càu nhàu.

- Tôi không nói nghiêm chỉnh - Poirot cười rồi nói. - Không một chút nào. Nhưng có điều cần chú ý là những điều kiện nhân tạo có thể gây ra những phản ứng tự nhiên.

Người hầu của viên đại tá bước vào phòng và báo tin:

- Thưa ngài, cảnh sát trưởng Sugden đang chờ ngài ở máy nói.

- Được, ta sẽ tới.

Sau khi xin lỗi, Johnson rời khỏi phòng khách.

Một vài phút sau ông ta trở vào với bộ mặt nghiêm nghị và lo lắng.

- Cái nghề khốn khổ! - Ông kêu lên - Một vụ giết người... đêm Noel!

Poirot cau mày:

- Có đúng là... một vụ giết người không?

-Ồ! Đúng, không nghi ngờ gì nữa. Một vụ giết người dã man.

- Ai là nạn nhân?

- Ông già Simeon Lee. Một trong những người giàu có nhất ở vùng này. Ông ta lập nghiệp ở Nam Phi. Khai thác vàng.... nói đúng hơn là kim cương! Ông ta xây dựng ở đây một nhà máy chế tạo máy móc cho ngành khai thác khoáng... bằng những sáng kiến, phát minh của mình, hình như thế. Dù sao đi nữa, ông ta cũng kiếm được nhiều tiền. Người ta nói ông ta nhiều lần triệu phú.

- Ông ấy có vợ không?

Đại tá Johnson suy nghĩ trước khi trả lời:

- Tôi không biết, nhưng đây là một con người kỳ cục. Đã nhiều năm nay, ông ta chỉ sống trong căn phòng của mình. Cá nhân tôi thì tôi không thích ông ấy. Nhưng ông ta đúng là người trong vùng này.

- Vụ này chắc chắn có nhiều dư luận, đúng không?

- Đúng thế. Tôi phải đi Langsdale ngay bây giờ.

Ông ta ngáp ngừng và nhìn vị khách.

Poirot đoán được câu hỏi không nói ra của Johnson.

- Ông muốn tôi đi theo ông, phải không?

Bối rối, chủ nhà nói:

- Thật phiền nếu tôi nói với ông điều đó. Nhưng mong ông hiểu cho hoàn cảnh của tôi. Cảnh sát trưởng Sugden là một người tốt, nghiêm chỉnh, có thể tin tưởng được... nhưng anh ta thiếu trí tưởng tượng. Ông đang ở đây, tôi muốn xin ông những lời khuyên.

Poirot trả lời ngay:

- Tôi vui lòng. Xin ông tin ở tôi, tôi sẽ tận lực giúp ông. Chúng ta phải tính đến lòng tự ái của

người cảnh sát trưởng ấy: anh ta sẽ gặp khó khăn trong công việc... Tôi, tôi tới đây chỉ là để nêu những ý kiến của mình để giúp ông.

- Ông Poirot, ông rất tốt - Đại tá Johnson nói.

Và hai người lên đường.

oOo

6

Người cảnh sát mở cổng và chào hai người vừa tới nơi. Cảnh sát trưởng Sugden tiếp họ trong phòng xép và nói với người chỉ huy của mình:

- Tôi rất sung sướng được gặp ngài, thưa ngài. Ngài có muốn vào văn phòng của ông Lee không? Tôi sẽ báo cáo ngài những nét lớn. Đây là một vụ không bình thường.

Anh dẫn hai người vào trong một phòng nhỏ phía bên trái phòng xép có một máy điện thoại đặt trên bàn. Trên tường có những giá xếp đầy sách.

- Sugden - Đại tá Johnson nói - Tôi giới thiệu với anh đây là ngài Hercule Poirot. Chắc hẳn anh đã biết thanh danh của ông ấy. Ông ở chỗ tôi đúng vào lúc anh gọi điện thoại về.

Poirot chào người cảnh sát trưởng, một người đáng đẹp đẽ, vai vuông vức vẻ quân nhân, với chiếc mũi khoằm, cái cằm bạnh và bộ ria màu nâu sáng. Sau cái gật đầu nhẹ, Sugden nhìn Hercule Poirot. Cặp mắt của Hercule Poirot chú ý đến bộ ria của Sugden. (97)

- Tất nhiên - Sugden nói - Về phần mình, tôi đã được nghe nói về ông, thưa ông Poirot. Tôi nhớ rõ ông đã về vùng này cách đây ít năm... vào thời kỳ xảy ra cái chết của ngài Bartholomé Strange, bị đầu độc bằng ni - cô - tin. Không thuộc địa bàn của tôi, nhưng tôi vẫn theo dõi vụ án.

Đại tá Johnson sốt ruột nói với cấp dưới:

- Nào, Sugden, đã có việc gì xảy ra? Một vụ giết người, anh nói như vậy chứ?

- Vâng, thưa ngài, không nghi ngờ gì nữa. Cổ của ông Lee bị cắt... tĩnh mạch cảnh bị đứt, ông bác sĩ nói như vậy. Nhưng vụ này rất khác thường.

- Thế nào?

- Trước hết, tôi báo cáo những điều mình nắm được. Lúc năm giờ chiều nay, ông Lee gọi điện thoại đến đồn cảnh sát ở Adlesfield cho tôi. Giọng nói của ông ấy có vẻ khác thường. Ông ấy bảo tôi đến gặp ông vào lúc tám giờ tối... và khẩn khoản yêu cầu tôi đến đúng giờ. Hơn nữa, ông ấy lại yêu cầu tôi gọi cổng để người hầu ra mở và tôi phải nói dối rằng đến để quyền góp làm công tác từ thiện cho ngành cảnh sát.

- Tóm lại, ông ta tìm một cái cớ để anh có thể vào nhà của ông ta. - Người thủ trưởng kết luận.

- Đúng như vậy, thưa ngài. Ông Lee là một thân sĩ ở vùng này nên tôi chấp nhận yêu cầu của ông. Tôi tới đây trước tám giờ và tôi giải thích cho ông già người hầu là mình đi quyền tiền để xây dựng trại trẻ mồ côi của ngành cảnh sát. Ông hầu già vào nhà và một lát sau trở ra nói ông chủ muốn gặp tôi. Sau đó ông ấy dẫn tôi lên gặp ông Lee. Phòng của ông Lee trên lầu một, dưới đó là phòng ăn.

Cảnh sát trưởng Sugden nghỉ một lát rồi thở dài nói tiếp:

- Ông Lee đang ngồi trên một chiếc ghế bành bên lò sưởi. Ông mặc một chiếc áo khoác trong nhà. Khi người hầu ra khỏi phòng và khép cửa lại, ông Lee mời tôi ngồi bên ông. Ông giải thích với vẻ bối rối về những chi tiết của một vụ trộm mà ông là nạn nhân. Tôi hỏi ông đâm mất những gì. Ông bảo tôi đó là những viên kim cương (kim cương chưa chế tác, tôi cho là như vậy) trị giá nhiều triệu bảng mà ông vẫn cất trong két sắt.

- Kim cương ư? - Người chỉ huy cảnh sát hỏi.

- vâng, thưa ngài. Tôi đặt ra những câu hỏi thông thường nhưng chỉ thu được những câu trả lời mơ hồ. Cuối cùng ông ấy bảo tôi: "Xin ông tin tôi, ông Sugden, tôi không thể nhầm lẫn được".

- Tôi không hiểu ý ông, thưa ông - Tôi cãi lại - Người ta đã ăn cắp của ông hay là những cái đó đã biến mất... chỉ có thể là một trong hai cái đó thôi?

Ông ấy trả lời:

- Những viên kim cương ấy đã biến mất, nhưng có thể là người ta đã lấy chúng đi để chơi khăm tôi.

Ý kiến đó đối với tôi thật là lạ lùng, tôi yên lặng, còn ông ấy nói tiếp:

- Tôi không thể đi sâu vào chi tiết. Hai người có thể biết tôi có những viên kim cương ấy. Một người thì muốn trêu tôi, còn người kia thì ăn cắp thật.

- Vậy thì ông muốn tôi làm gì đây? - Tôi hỏi.

Ông ấy vội trả lời tôi:

- Tôi muốn ông tới đây sau một tiếng đồng hồ nữa... hoặc muộn hơn một chút. Chúng ta cứ nói là chín giờ mười lăm phút. Lúc ấy tôi sẽ nói một cách chắc chắn với ông là tôi có bị mất cắp hay không.

Tôi quá đỗi ngạc nhiên và ra về sau khi hứa là tôi sẽ trở lại vào thời gian đã định.

- Câu chuyện thật lạ lùng - Đại tá Johnson nhận xét - Ông nghĩ sao, ông Poirot?

- Liệu tôi có thể hỏi, ông cảnh sát trưởng, ý kiến của ông là thế nào?

Sugden gãi cằm rồi trả lời một cách thận trọng:

- Có nhiều ý nghĩ xuất hiện trong óc tôi. Có thể đây là một chuyện lừa dối; những viên kim cương đã bị mất cắp thật. Ông già không biết ai là thủ phạm. Có hai người có thể gây ra vụ này: một là người hầu, hai là một thành viên của gia đình ông ấy.

Poirot gật đầu xác nhận:

- Tốt. Cái đó giải thích thái độ của ông ta.

- Và ý định gặp lại tôi một tiếng đồng hồ sau đó. Trong khoản thời gian ấy, ông Lee sẽ gặp những người khả nghi. Ông sẽ nói với chúng rằng ông đã báo tin mất trộm cho cảnh sát, nếu không trả lại ông sẽ vạch mặt hắn.

- nếu thủ phạm không trả lại của ăn trộm thì sao? - Đại tá Johnson hỏi.

- Ông già Lee sẽ tự mình tiến hành cuộc điều tra.

Viên đại tá cau mày và vuốt ria mép. Với vẻ khó tin ông hỏi:

- Tại sao ông ta không gặp những kẻ khả nghi trước khi mời anh tới nhà?

- Ngài không hiểu, thưa ngài. - Sugden nói - Nếu ông ấy làm như ngài nói thì tên kẻ cắp sẽ nghĩ: "Lão già không gọi cảnh sát mặc dù có sự nghi ngờ!" Còn nếu ông ấy tuyên bố: "Ta đã báo tin cho cảnh sát. Ông cảnh sát trưởng vừa rời khỏi đây" thì tên kẻ cắp sẽ hỏi lại người hầu già và được. ông này trả lời: "Phải, ông Sugden vừa tới đây trước bữa cơm chiều". Lần này tên kẻ cắp sẽ biết rõ là ông già sẽ tiếp tục điều tra vụ này và hắn sẽ mang những viên kim cương tới trả lại.

- Tôi hiểu - Đại tá Johnson nói - Anh đã biết rõ căn cước của tên kẻ cắp chưa?

- Chưa, thưa ngài.

- Không có một dấu vết nào ư?

- Không.

- Vậy anh báo cáo tiếp đi - Ông Johnson ra lệnh cho Sugden.

Bằng một giọng đĩnh đạc, Sugden nói tiếp:

- Tôi trở lại lâu đài vào lúc chín giờ mười lăm. Khi tôi vừa giật chuông ngoài cổng thì tôi nghe thấy trong nhà có tiếng kêu sau đó là những tiếng ồn ào. Tôi giật chuông nhiều lần rồi tôi đập cánh cổng bằng chiếc búa. Ba hoặc bốn phút sau mới có người mở cổng cho tôi. Khi nhìn thẳng bé người hầu tôi biết rằng trong nhà đã xảy ra một việc khác thường. Chân tay nó đang run bần lên và hình như sắp ngất đi. Nó nói là người ta đã giết ông già Lee. Tôi vội vàng lên thang gác và tới phòng của ông Lee đang trong một tình trạng lộn xộn không thể mô tả được. Chắc chắn ở đây đã có một cuộc vật lộn dã man. Ông già Lee đang nằm trên một vũng máu trước lò sưởi, cổ họng bị cắt.

Đại tá Johnson hỏi:

- Có thể là ông ta tự cắt cổ họng mình không?

- Không thể được, thưa ngài! Những cái còn lại chứng tỏ trong phòng đã có một cuộc. vậ
lộn: bàn ghế bị đổ, đồ sứ bị vỡ... Hơn nữa bên xác của nạn nhân không có con dao hoặc lưỡi cạo
râu nào cả.

- Như vậy đã rõ - Đại tá Johnson nói - Lúc ấy có những ai ở trong phòng?

- Mọi thành viên trong gia đình đều có mặt ở đấy.

Bằng một giọng ngắn gọn, đại tá Johnson hỏi:

- Sugden, anh không có ý kiến gì về thủ phạm ư?

- A! Thưa ngài - Sugden thở dài: - Đó là điều đáng buồn. Tất cả làm người ta tin rằng một
thành viên nào đó trong gia đình đã giết người cha. Tôi không biết ai đã tiến hành vụ giết
người ấy và ra khỏi phòng bằng cách nào.

- Còn cửa sổ? Nó được gài hay để ngỏ?

- Trong phòng có hai cửa sổ. Một đã bị gài chặt còn một thì hé mở một vài xăng - ti - mét ở
phía dưới và đã hãm chốt an toàn. Nó vẫn như vậy từ nhiều năm nay. Tôi đã mở thử nhưng
không được. Trong phòng thì tường nhẵn nhụi, không có dấu vết gì và không một ai có thể chui
qua tường để rời khỏi phòng được.

- Phòng có mấy cửa ra vào?

- Căn phòng ở cuối hành lang, chỉ có một cửa ra vào. Cửa được khóa từ bên trong. Khi mọi
người nghe thấy những tiếng động của cuộc vật lộn và tiếng kêu của ông già bèn chạy vội lên
gác và phải phá cánh cửa mới vào được phòng của ông Lee.

- Lúc ấy có ai ở trong phòng không?

Sugden khẳng định:

- Không có ai cả, thưa ngài, trừ ông già Lee bị giết trước đấy vài phút.

oOo

7

Đại tá Johnson nhìn thẳng vào Sugden.

- Anh muốn làm tôi nghĩ rằng - Ông nói - Đây là một vụ giết người đần độn trong các tiểu
thuyết trinh thám ư? Một người bị giết trong một căn phòng khép kín bởi một lực lượng siêu
tự nhiên ư?

Một nụ cười làm nhếch bộ ria mép của Sugden.

- Ô! Không, thưa ngài, tôi không nghĩ vụ án lại phức tạp đến như vậy.

- Hoặc - Đại tá Johnson nói - Đây là một vụ tự sát !

- Nếu ông Lee tự sát thì người ta sẽ tìm thấy vũ khí mà ông ấy đã dùng. Không, thưa ngài, giả
thiết tự sát không thể đứng vững được.

- Anh nói xem kẻ giết người đã bỏ trốn như thế nào. Qua cửa sổ ư?

Sugden lắc đầu:

- Tôi sẵn sàng thề là không.

- Nhưng anh nói cửa được khóa từ bên trong kia mà.

Sugden lấy trong túi ra một chiếc chìa khóa và đặt lên bàn.

- Không có một dấu vân tay nào - Anh nói - Nhưng xin ngài nhìn nó qua chiếc kính lúp này.

Đại tá Johnson và Poirot cúi xuống nhìn kỹ chiếc chìa khóa. Đại tá Johnson kêu lên:

- Trời! Tôi bắt đầu hiểu ra. Ông Poirot, ông có nhìn thấy những vết xước trên thân chìa khóa
không?

- Rất rõ! Cái đó nói rằng chìa khóa được xoay từ bên ngoài nhờ vào một chiếc kim đưa một
dụng cụ nào đó vào ổ Khóa làm cho đầu dụng cụ ôm chặt lấy đầu chiếc chìa khóa.

- Đúng thế. - Đại tá Johnson xác nhận.

- Kẻ giết người muốn làm cho người ta tưởng đây là một vụ tự sát vì cửa đã được khóa chặt
và không có người nào trong phòng cả.

- Đây không phải là một sự nghi ngờ, ông Poirot, mà là chủ tâm của kẻ giết người.

Poirot ngẩng đầu với vẻ khó tin.

- Tuy nhiên còn tình trạng lộn xộn trong phòng! Như ông vừa nói bàn ghế bị đổ, đồ sứ bị rơi vỡ... Tất cả chứng tỏ là đã có một cuộc vật lộn, khác hẳn với một vụ tự sát, kẻ giết người phải sắp đặt trật tự lại trước khi bỏ đi chứ?

- Hẳn không có thời gian - Sugden giải thích - Đây là điểm cốt yếu. Những người ở dưới nhà đều nghe thấy tiếng vật lộn và tiếng kêu cứu của ông già Lee. Như vậy thì thủ phạm chỉ có thời gian chạy ra ngoài và khóa trái cửa lại mà thôi.

- Cái đó rất phù hợp - Poirot thừa nhận - Kẻ giết người của ông đã phạm một sai lầm. Tại sao hẳn không đặt hung khí bên xác chết? Nếu không tìm thấy hung khí thì làm thế nào để kết luận đây là một vụ tự sát? Đúng là một sai lầm!

Đại tá Johnson nhận xét:

- Bọn giết người cũng thường phạm những sai lầm. Như vậy chúng ta mới có kinh nghiệm.

Poirot thở dài rồi nói:

- Mặc dù sai lầm kẻ giết người ấy vẫn thoát khỏi tay chúng ta.

- Tôi không tán thành ý kiến của ông.

- Ông cho rằng hẳn vẫn còn ở trong nhà ư?

- Có thể như vậy. Đó là một người trong gai đình hoặc một người giúp việc đã gây ra tội ác ấy.

- Cũng vậy thôi - Poirot khiêm tốn nói - Cho đến lúc này hẳn vẫn tuột khỏi tay chúng ta. Ông vẫn chưa biết hẳn là ai.

Sugden trả lời bằng giọng đanh thép:

- Tôi hy vọng là chúng ta sẽ biết ngay thôi. Chúng ta vẫn chưa thẩm vấn mọi người trong nhà này.

Đại tá Johnson ngắt lời anh:

- Có một chi tiết làm tôi ngạc nhiên, Sugden. Kẻ xoay chiếc chìa khóa bên trong cửa hẳn là một tên kẻ trộm chuyên nghiệp chứ không phải là một kẻ mới vào nghề. Hẳn có nhiều kinh nghiệm trong việc thực hiện tội ác. Không phải đây là lần đầu tiên hẳn thực hiện thủ thuật này.

- Ngài cho rằng đây là một kẻ trộm và giết người chuyên nghiệp ư?

- Đúng, là điều tôi muốn nói.

- Trong trường hợp này - Sugden nói - Thì trong số những người giúp việc có một kẻ cắp chuyên nghiệp; cái đó giải thích việc những viên kim cương biến mất và việc ông Lee bị giết hại.

- Cách giải quyết như vậy có thể chấp nhận được.

- Đó cũng là ý nghĩ đầu tiên của tôi, nhưng qua tình hình thực tế tôi phải loại bỏ - Sugden nói

- Trong nhà này có chín người giúp việc: sáu phụ nữ, trong đó người mới nhất cũng đã được bốn năm, và hai người đàn ông: một ông đầy tớ già làm quảng gia và một người đầy tớ nhỏ tuổi. Ông đầy tớ già đã làm việc trong gia đình này gần bốn chục năm, là một người tin cẩn. Còn đứa nhỏ tuổi là con một người làm vườn. Tôi cho rằng nó không thể là một tên kẻ trộm chuyên nghiệp được. Ngoài ra còn một người hầu chuyên phục vụ cho ông già Lee thì không có mặt ở nhà trong lúc xảy ra án mạng. Anh ta đã đi khỏi nhà trước tám giờ.

- Anh có danh sách chính xác những người có mặt trong nhà này lúc xảy ra vụ án không? - Đại tá Johnson hỏi.

- Có, thưa ngài. Ông quản gia đã cung cấp cho tôi cái đó. Ngài có muốn tôi đọc bản danh sách ấy không? - Sugden nói và mở sổ tay ra.

- Được, anh đọc đi.

- Ông và bà Alfred Lee. Ông George Lee, dân biểu và vợ. Ông và bà David Lee. Ông Harry Lee....

Sugden ngừng đọc để nhìn kẻ tên cô gái người nước ngoài... - Cô Pilar Estravados. Ông Stephen Farr. Sau đó là danh sách những người giúp việc: Edward Tressilian, quản gia. Walter Champion, thằng bé giúp việc. Emily Reeves, bà nấu bếp. Quennie Joné, phụ bếp. Gladys Spent, bà hầu chính. Grace Best, Beatrice Moscombe, những bà hầu. Joan Kench, người hầu gái.

Sydney Horbury, người hầu riêng của ông Lee.

- Hết chưa?

- Hết, thưa ngài.

- Anh có biết mỗi người đang ở đâu khi xảy ra vụ án không?

- Như đã báo cáo vì chưa tiến hành thẩm vấn nên đây mới là nói theo ông gài Tressilian, người quản gia thôi. Đàn ông thì đang trong phòng ăn còn phụ nữ thì ngồi trong phòng khách nơi ông già người hầu đã tiếp cà phê. Khi ông này xuống bếp thì có tiếng đổ vỡ và tiếng kêu trên lầu. Ông ta chạy lên phòng xép và cùng theo thang gác lên lầu với những người khác.

Đại tá Johnson hỏi:

- Những người sống trong nhà này là những ai và những ai là khách mời?

- Chỉ có vợ chồng ông bà Alfred Lee sống ở đây. Những người khác là khách mời tới dự lễ Noel.

- Lúc này mọi người đang ở đâu?

- Tôi đã yêu cầu họ ngồi trong phòng khách cho đến khi tôi thẩm vấn từng người.

- Tốt. Bây giờ chúng ta lên nhìn qua căn phòng xảy ra tội ác ấy.

Viên cảnh sát trưởng, ông Johnson và Poirot theo cầu thang lớn để lên lầu một.

Vào trong phòng nơi có xác người đang nằm đấy, ông Johnson thở dài.

- Thật kinh khủng ! - Ông kêu lên.

Ông quan sát bàn ghế bị lật nghiêng, đồ sứ bị đổ vỡ. Mảnh rơi tứ tung, nhiều mảnh vụn máu người.

Một người gầy gò đang quì bên xác chết đứng lên và chào:

- Chào ông Johnson - Người ấy nói - Ở đây như một lò mổ, đúng không?

- Thật vậy! Bác sĩ, ông đã có những kết luận cho chúng tôi chưa?

Ông bác sĩ nhăn mặt và nhún vai:

- Trước tòa án tôi sẽ trình bày bằng những thuật ngữ chuyên môn, nhưng lúc này tôi có thể nói cái chết không có gì khác thường cả. Người ta đã bóp cổ ông giànhư bóp cổ một con lợn con và ông ta đã chảy máu trong mười phút đồng hồ. Không có vũ khí trong vụ giết người này.

Poirot đến bên các cửa sổ. Một đã gài chặt, một để hở ở bên dưới chừng mười xăng - ti - mét như viên cảnh sát trưởng đã nói.

- Theo ông quản gia thì cánh cửa này không bao giờ được mở ra dù trời tốt hay xấu - Sugden nói - Một mảnh vải nhựa che khi trời mưa nhưng ít khi nước mưa vào trong nhà vì đã có một mái che trên cửa sổ.

Poirot gạt đầu và đến bên để nhìn kỹ xác chết.

Miệng của nạn nhân mở to để lộ ra những chiếc răng vàng khè. Những ngón tay như những móng chim đang nắm lại.

- Người này có vẻ không khỏe lắm - Poirot nhận xét.

- Tôi cam đoan với ông là ông ấy có một chiếc kết vững chãi - Ông bác sĩ tuyên bố - Ông ấy đã chống cự thắng lợi với nhiều bệnh hiểm nghèo.

- Đó không phải là cái mà tôi muốn nói - Poirot tuyên bố - Tôi không thấy ở ông ta một vóc người mạnh khỏe.

- Thật vậy, ông ấy rất yếu.

Rời xác chết, Poirot đến nhìn một chiếc ghế bị đổ, một chiếc ghế bành bằng gỗ hồ đào. Bên cạnh đó là một chiếc bàn năng với những mảnh vỡ của một cây đèn bằng sứ. Không xa là hai chiếc ghế bành nhỏ hơn, một cái chặn giấy, một vài cuốn sách, một pho tượng nhỏ bằng đồng đen, những mảnh vụn của một chiếc lọ sứ Trung Quốc, một bình nước và hai chiếc cốc.

Poirot cúi xuống nhìn kỹ các vật trên mà không sờ mó vào chúng. Anh chau mày.

- Có điều gì làm ông suy nghĩ, Poirot? - Đại tá Johnson hỏi.

Hercule Poirot thở dài:

- Một người nhỏ bé, lòng không như thế kia... và... những đồ gỗ bị đổ.....

Ông Johnson cũng tỏ ra ngạc nhiên rồi quay sang người cảnh sát trưởng.

- Anh có lấy được các dấu vân tay không?
- Rất nhiều, thưa ngài. Chúng có ở khắp nơi.
- Còn trên kết sắt thì sao?
- Không có gì, thưa ngài... Chỉ có vân tay của nạn nhân.

Ông Johnson quay sang ông bác sĩ:

- Ông có ý kiến gì về máu, bác sĩ? Hẳn là áo quần của kẻ giết người đã bị vấy máu.

- Không cần thiết - Ông bác sĩ trả lời - Hầu hết máu ở đây là từ tĩnh mạch cảnh, máu không vọt ra như ở động mạch.

- Không, không. Tôi thấy hình như nạn nhân đã bị chảy nhiều máu.

- Thật vậy - Poirot nói - Tôi cũng thấy ông ta đã mất nhiều máu.

Cảnh sát trưởng Sugden hỏi anh bằng giọng lễ phép

- Ông Poirot, cái đó có làm cho ông phát hiện ra điều gì không?

Poirot nhìn xung quanh và ngẩng đầu với vẻ ngạc nhiên:

- Tôi thấy ở đây... có bao lực. Phải, đúng như thế... một cuộc vật lộn dữ dội... Và máu... rất nhiều máu... Ông giải thích như thế nào... Tôi thấy rất nhiều máu. Máu trên ghế, trên bàn, trên thảm. Có thể nói đây là một đám lễ máu... một cuộc hy sinh đầm máu... Ông già gầy gò, yếu đuối, khô đét vì tuổi tác, khi chết lại đổ nhiều máu đến như vậy...

Tiếng của anh tắt hẳn. Sugden nhìn Poirot bằng cặp mắt tròn, sợ hãi và nói bằng giọng nghi hoặc:

- Thật kỳ lạ... cùng ý nghĩ với một người đàn bà.
- Ai vậy? - Poirot hỏi ngay - Bà ấy đã nói như thế nào?

Sugden trả lời:

- Bà Lee.... Bà Alfred Lee... Đứng trước cửa, bà ta đã có nhận xét như ông vừa nói. Lúc ấy tôi chưa hiểu hết câu nói của bà ta.

- bà ấy nói ra sao?
- Một câu gì đó như thế này: "Ai có thể tin được ông già lại có nhiều máu đến như vậy".

Dường như Poirot nghe thấy câu nói của Phu nhân Macbeth:

... Ai có thể tin được trong người của ông già lại có nhiều máu đến như vậy" Bà ấy nói thế ư? Thật là thú vị....

oOo

8

Alfred Lee và vợ vào phòng khách nhỏ có đại tá Johnson, cảnh sát trưởng Sugden và Poirot đang đứng chờ. Đại tá Johnson tiến lên:

- Chào ông Lee. Chúng ta ít gặp nhau, nhưng chắc rằng ông đã biết tôi là chỉ huy cảnh sát trưởng của quận. Tôi là Johnson. Cho phép tôi nói, tôi rất buồn trước vụ việc xảy ra.

Alfred nhìn ông này bằng cặp mắt bi thảm và nói bằng giọng khàn khàn:

- Xin cảm ơn ông. Thật là khủng khiếp... Tôi... tôi... xin giới thiệu đây là vợ tôi.

Lydia nói với đại tá Johnson bằng một giọng bình tĩnh:

- Cái chết ấy đã gây cho chồng tôi một cú sốc nặng nề... Đó là nỗi kinh hoàng của tất cả chúng tôi... nhưng đặc biệt là với anh ấy.

Chị đặt tay lên vai chồng.

- Xin mời bà ngồi. - Đại tá Johnson bảo chị - Cho phép tôi giới thiệu đây là ông Hercule Poirot.

Poirot cúi đầu. Cặp mắt tò mò của anh nhìn người vợ rồi người chồng.

Tay của Lydia ấn nhẹ vai chồng.

- Ngồi xuống, Alfred.

Alfred lẩm bẩm:

- Hercule Poirot ư? Nhưng đó là ai?

Anh đưa tay lên trán.

Lydia nói với anh:

- Anh Alfred, đại tá Johnson muốn đặt ra cho anh nhiều câu hỏi.

Đại tá Johnson nhìn chị bằng cặp mắt tán thưởng, vui mừng khi thấy bà Alfred là một người biết điều.

- Tất nhiên, tất nhiên - Alfred nói.

Johnson nghĩ: "Nỗi bất hạnh đã làm cho ông ta mất tinh thần. Tuy nhiên rồi ông ta sẽ bình phục".

- Tôi có ở đây - Ông nói to - bản danh sách những người có mặt trong nhà này hồi tối. Ông Lee, ông cho tôi biết bản danh sách này có chính xác không?

Ông ra hiệu cho Sugden và anh mở cuốn sổ ra đọc.

Dần dần Alfred trở lại con người kinh doanh thường ngày. Tỉnh táo anh chăm chú nghe Sugden rồi xác nhận:

- Hoàn toàn chính xác. - Anh nói.

- Ông cho tôi biết về những khách mời. Ông bà George và ông bà David đều là những người thân, đúng không?

- Đó là hai em trai tôi và vợ của họ.

- Họ đi qua ghé lại đây ư?

- Họ về để dự lễ Noel.

- Harry Lee cũng là em trai ông chứ?

- Vâng.

- Còn hai vị khách khác: cô Estravados và ông Farr?

- Estravados là cháu gái tôi. Farr là con trai của một người cộng tác làm ăn cũ của cha tôi, vừa từ Nam Phi tới.

- A! Một người bạn cũ.

Lydia nói ngay:

- Không phải. Trước kia chúng tôi chưa hề gặp anh ta.

- Còn bây giờ thì ông bà đã mời ông ta đến dự lễ Noel ư?

Alfred ngập ngừng đưa mắt nhìn vợ. Lydia trả lời một cách rõ ràng:

- Anh ta tự tới đây vào hôm qua chứ chúng tôi không mời. Vì có việc trong vùng này, anh ta tới thăm bố chồng tôi. Khi biết anh là con trai của người bạn đồng thời là người cùng cộng tác làm ăn cũ của mình, bố chồng tôi khẩn khoản mời anh ở lại để dự lễ.

- Tôi hiểu - Đại tá Johnson nói - Còn về những người giúp việc c, bà có cho rằng họ là những người đáng tin cẩn cả không?

Lydia yên lặng một thoáng trước khi trả lời.

- Vâng. Tất cả đều thật thà và đã làm việc ở đây từ lâu. Ông quản gia Tressilian đã ở nhà này từ khi chồng tôi còn là một đứa trẻ. Những người mới là Joan, con bé người hầu và người hầu riêng của cha tôi.

- bà nghĩ như thế nào về hai người này?

- Joan là cô bé tận tâm tuy hơi ngốc nghếch. Có thể kể ra nhiều nhược điểm ở nó. Tôi không hiểu lắm về Horbury. Anh ta làm việc ở đây mới được một năm. Anh ta phục vụ cho cha tôi và ông có vẻ hài lòng.

Poirot hỏi một cách tế nhị:

- Còn bà, bà cũng hài lòng chứ?

Lydia khẽ nhún vai:

- Tôi không có việc gì để giao cho anh ta cả.

- Xin lỗi, thưa bà, với tư cách là bà chủ trong nhà, bà có trách nhiệm trông coi những người giúp việc.

- Vâng, đúng như thế. Nhưng Horbury là người hầu riêng của bố chồng tôi, tôi không quản lý anh ta.

- Tôi hiểu.

- bây giờ chúng ta nói về những việc đã xảy ra tối hôm qua - Đại tá Johnson nói - Tôi mong ông cố gắng nhớ lại. Yêu cầu ông Lee thuật lại.

Câu trả lời của Alfred rất nhỏ :

- Chắc chắn là như vậy.

Ông đại tá hỏi ngay:

- Ông nhìn thấy cha ông lần cuối vào lúc nào?

Một nỗi đau đớn làm biến dạng bộ mặt của Alfred. Anh trả lời từng câu đứt quãng:

- Sau bữa trà, tôi ngồi bên cha tôi một lúc... Sau đó tôi chúc ông ngủ ngon và rời khỏi phòng... Lúc ấy khoảng... sáu giờ kém mười lăm.

Poirot lưu ý:

- Ông chúc ông già ngủ ngon. Vậy ông cho rằng tối hôm đó mình không gặp ông cụ nữa?

- Không. Chiều hôm ấy cha tôi ăn rất ít và người ta mang thức ăn lên sớm hoặc ông ngồi trên ghế. Ông không muốn mình bị quấy rầy. Nếu không được gọi thì không ai được lên gặp ông (118)

- Việc gọi người lên thường xảy ra chứ?

- Đôi lúc, khi cha tôi muốn có người để trò chuyện.

- Nhưng đây không phải là một thói quen chứ?

- Không.

- Xin mời ông nói tiếp, ông Lee.

- Chúng tôi ăn vào lúc tám giờ - Alfred kể tiếp - Khi xong bữa vợ tôi và phụ nữ vào phòng khách.

Mắt mở to, giọng của anh lạc đi:

- Nam giới chúng tôi đang ngồi trước bàn ăn... thì bất chợt trên đầu chúng tôi có một tiếng động đáng sợ. Bàn ghế đổ, đồ sứ vỡ; sau đó... Ôi! Trời! (Anh run lên) Tôi còn nghe rõ... cha tôi... một tiếng kêu khủng khiếp kéo dài... như người đang trong một cơn đau đớn ghê gớm.

Alfred úp mặt vào hai bàn tay đang run rẩy. Lydia thương cảm đặt tay lên vai anh.

- Rồi saonữa? - Đại tá Johnson hỏi.

Alfred nghẹn giọng nói:

- Chúng tôi lắng người đứng một lúc. Sau đó chúng tôi lên cầu thang để tới phòng của cha tôi. Cửa đã khóa từ bên trong. Không thể nào vào được. Cuối cùng chúng tôi phải phá cửa để vào và chúng tôi nhìn thấy....

Tới đây thì tiếng nói của anh vỡ ra.

Johnson cắt ngang:

- Vô ích khi đi vào các chi tiết, ông Lee. Xin trở lại lúc mọi người trong phòng ăn. Những ai ở bên ông khi có tiếng kêu ấy?

- Những ai ư?... Tất cả chúng tôi... Không... đợi đã... Em trai tôi và tôi... chú Harry.

_ không có ai nữa chứ?

- Không.

- Những người khác thì ở đâu?

Alfred cố nhớ lại để trả lời:

- Để tôi nhớ lại đã. Lúc này đối với tôi câu chuyện xảy ra như đã cách đây... nhiều năm rồi... A! Phải. Tôi ngồi đấy. George đi gọi điện thoại. Chúng tôi thảo luận về công việc gia đình. Stephen xin lỗi nói chúng tôi cần ngồi riêng với nhau để thảo luận loại công việc này. Anh ta đi một cách tế nhị và đáng mến.

- Thế còn ông David?

Alfred suy nghĩ:

- David ư? Chú ấy có ngồi với chúng tôi không ư? Không, tôi không thể nói rõ chú ấy rời phòng ăn từ lúc nào được.

Poirot hỏi một cách nhã nhặn:

- Ông muốn nói các ông đang bàn về công việc gia đình ư?

- Vâng... đúng thế.

- Có thể nói rằng ông bàn chuyện đó với một người trong gia đình, đúng không?

- Ông muốn nói gì? - Lydida hỏi.

Hercule Poirot lập tức quay về phía chị:

- Thưa bà, chồng bà vừa nói ông Farr rút lui vì ông ấy biết rằng họ muốn thảo luận công việc nhưng đây không phải là một cuộc họp gia đình vì ông David và ông George vắng mặt. Đây chỉ là một cuộc nói chuyện giữa hai thành viên trong gia đình.

Lydia giải thích:

- Em chồng tôi, Harry, đã nhiều năm sống ở nước ngoài. Rất tự nhiên là chú ấy với anh trai có nhiều chuyện cần nói với nhau.

- Phải, tôi hiểu, đúng là điều tôi nghĩ.

Chị lo ngại nhìn Poirot, sau đó quay mặt đi.

Johnson nhận xét:

- Điểm này đã rõ. Ông có nhìn thấy người nào khác trong khi các ông vội chạy lên phòng của ông già không?

- Tôi... Phải... Chúng tôi từ nhiều ngả chạy lên. Nhưng chúng tôi không nhìn thấy người nào khác... Tôi rất hết hoảng... Tiếng kêu khủng khiếp ấy...

Đại tá Johnson chuyển nhanh sang đề tài khác:

- Ông Alfred, hình như cha ông có một số kim cương có giá trị lớn, đúng không?

- Vâng, đúng như vậy.

- Những viên kim cương ấy được cất ở đâu?

- Trong chiếc két sắt kê ở trong phòng cha tôi.

- Ông có thể mô tả chúng không?

- Đó là những viên kim cương nguyên thủy... những viên đá quý chưa chế tác.

- Tại sao cha ông lại giữ chúng trong phòng của mình?

- Đơn giản là do ý thích của ông. Cha tôi đã mang chúng từ Nam Phi về, sung sướng khi thấy nó thuộc về mình và không nghĩ đến việc mang chúng đi chế tác. Như tôi đã nói với các ông, với cha tôi, đây đơn giản là do ý thích.

- Tôi hiểu. - Đại tá Johnson nói. Nhưng qua giọng nói người ta biết ông không hiểu đây lại là một ý thích đơn thuần của ông già.

- Những viên kim cương ấy có giá trị lớn không?

- Cha tôi cho rằng chúng trị giá khoảng mười ngàn bảng.

- Đây là cả một gia tài.

- Vâng.

- Ý nghĩ giữ những viên kim cương có giá trị lớn như vậy trong một chiếc két sắt ở phòng ngủ đối với tôi thật là lạ lùng - Đại tá Johnson nói.

- Đại tá Johnson, bố chồng tôi là một người tính nết có phần khác thường - Lydia giải thích - Những sở thích của ông cụ khác hẳn với mọi người. Thực tế, ông cụ rất thích thú khi sờ mó vào những viên kim cương ấy.

- Có thể chúng làm ông già nhớ về quá khứ. - Poirot nhận xét.

Lydia nhìn anh với vẻ tán thành:

- Vâng, đúng thế.

- Chúng có được bảo hiểm không? - Đại tá Johnson hỏi.

- Tôi không rõ.

Johnson cúi xuống bình tĩnh nói:

- Ông Lee, ông có biết những viên kim cương ấy đã bị mất cắp rồi không?
- Thế nào? - Alfred nghẹn giọng hỏi.
- Cha ông không nói với ông việc biến mất của chúng sao?
- Ông cụ không nói một lời nào cả.
- Cảnh sát trưởng Sugden tới đây để rình bẫy về việc bị mất trộm này ư?
- Tôi không biết gì cả.
- Còn bà thì sao, bà Lee? - Đại tá Johnson hỏi.

Lydia ngẩng đầu:

- Tôi cũng không biết gì cả.
- Và bà vẫn cho rằng những viên kim cương ấy vẫn còn trong két sắt ư?
- Vâng.

Sau một thoáng ngập ngừng, chị hỏi:

- Có phải chính vì cái đó mà người ta giết bố chồng tôi không? Để cướp lấy những viên kim cương?

- Đó là việc chúng ta phải khám phá ra! - Đại tá Johnson trả lời.

Rồi ông hỏi thêm:

- Bà Lee, bà có nghi ai đã làm việc này không?

- Không, chị ngẩng đầu và trả lời. Tôi xin bảo đảm với các ông rằng những người giúp việc đều rất thật thà. Dù sao đi nữa họ không có việc gì để đến gần chiếc két. Bố chồng tôi không bao giờ rời khỏi phòng. Không bao giờ ông cụ xuống dưới nhà.

- ai quét dọn căn phòng ấy?

- Horbury soạn giường nằm và rũ bụi những tấm thảm. Một bà hầu chịu trách nhiệm hốt tro than và nhóm lò sưởi mỗi buổi sáng. Horbury làm những việc còn lại.

- Vậy Horbury là người có điều kiện đến bên chiếc két sắt? - Poirot nhận xét.

- Vâng.

- bà có cho rằng chính anh ta là người lấy cắp những viên kim cương ấy không?

- Có thể... hẳn có điều kiện làm việc này hơn những người khác. Ô! Tôi không hiểu việc này ra sao nữa!

Đại tá Johnson nói với bà Lee:

- Chồng bà vừa cho chúng tôi biết thời gian biểu của ông trong buổi tối. Bà có thể làm như vậy được không, thưa bà? Lần cuối cùng bànhin thấy bố chồng bà vào lúc ăn?

- Mọi người đều lên phòng của ông sau bữa trà. Đó là lần cuối cùng tôi thấy ông cụ còn sống.

- Buổi tối bà không lên chúc ông cụ ngủ ngon giấc ư?

- Không.

Poirot hỏi :

- Thường ngày bà cũng không lên để chúc ông già như vậy ư?

- Không - Lydia trả lời dứt khoát.

Đại tá Johnson hỏi:

- Bà đang ở đâu khi xảy ra vụ giết người?

- Tôi ở trong phòng khách.

- Bà có nghe thấy tiếng vật lộn không?

- Tôi nghe thấy tiếng của một vật gì rơi. Vì phòng của bố chồng tôi ở trên phòng ăn chứ không ở trên phòng khách, tiếng đổ vỡ nghe nhỏ hơn n.

- Nhưng bà có nghe thấy tiếng kêu, đúng không?

Lydia run lên:

- A! Vâng, tôi nghe thấy... Thật khủng khiếp... Người ta có thể cho đây là tiếng kêu của một kẻ bị hành hình. Ngay lập tức tôi hiểu là đã xảy ra một việc gì đó. Tôi ra khỏi phòng khách đi theo

chồng tôi và chú Harry lên thang gác.

- Lúc ấy trong phòng khách có những ai?

Lydia cau mày:

- Trời... tôi không thể nhớ lại được. David đang chơi dương cầm ở phòng bên. Thím Hilda sang với chồng.

- Còn hai phụ nữ khác? Họ ở đâu?

Lydia chậm chạp trả lời:

- Magdalene đi gọi dây nói. Tôi không biết thím ấy có trở lại phòng khách không. Còn Pilar thì tôi không biết cô ta ở đâu.

Poirot nói:

- Thực tế" thì chỉ có một mình bà trong phòng khách, đúng không?

- Vâng... vâng..., đúng thế, tôi tin rằng mình đã ngồi một mình.

- Về những viên kim cương ấy - Đại tá Johnson nói - Chúng ta sẽ có cách xem chúng có mất thực không. Ông Lee, ông có biết cách mở khóa không? Chắc hẳn là khóa kiểu cũ.

- Sổ mật mã được viết trong một cuốn sổ nhỏ cha tôi thường đút vào túi trong của chiếc áo mặc trong nhà của ông.

- Tốt. Chúng ta sẽ đi tìm... Sau đó chúng ta sẽ hỏi những thành viên khác trong gia đình. Các bà đã đi nghỉ chưa?

Lydia đứng lên.

- Chúng ta đi ra, Alfred - Quay lại phía những người cảnh sát, chị nói thêm - Các ông có muốn tôi đi gọi những người khác không?

- Nếu cái đó không làm phiền bà, bà Lee. Nhưng từng người một thôi.

- Chắc chắn là như vậy.

Chị đi ra cửa. Alfred theo sau.

Bỗng anh quay lại.

- Khoan đã! - Anh nói.

Anh nhanh nhẹn đến trước mặt Poirot.

- Ông là Hercule Poirot! Đầu óc tôi để ở đâu không biết. Tôi đã nhận ra ông.

Anh nói thêm với vẻ sốt sắng:

- Chính Thượng Đế đã cử ông tới đây, ông Poirot! Nhất định ông phải tìm ra sự thật. Không quản ngại vấn đề tiền bạc. Tôi thanh toán tất cả. Xin ông làm ơn tìm ra kẻ đã giết người cha khốn khổ của tôi... Hắn đã giết ông cụ một cách rất dã man! Ông Poirot, tôi muốn cha tôi được trả thù!

Bình tĩnh, Poirot trả lời:

- Tôi xin cam đoan làm hết sức mình để giúp Đại tá Johnson và cảnh sát trưởng Sugden, Ông Lee.

Alfred Lee nài nỉ:

- Ông Poirot, tôi muốn ông làm việc cho tôi... để trả thù cho cha tôi.

Toàn thân anh run rẩy, Lydia đến bên chồng và nắm lấy cánh tay anh:

- Đi, Alfred, chúng ta phải báo tin cho những người khác.

Cặp mắt của người đàn bà gặp cái nhìn của Poirot, nhưng Lydia không bối rối.

Poirot nói một cách chậm chạp:

- Ai có thể tin được ông già....

Chị ngăn anh ta lại:

- Ngừng lại! Không nên nói như vậy!

Poirot lẩm bẩm:

- Chính bà đã nói như thế.

Chị thở dài:

- Tôi biết... Tôi nhớ ra cái đó rồi.... Thật là... khủng khiếp!

Sau đó chị ra khỏi phòng có chồng đi theo.

9

Chính tề và trân trọng, George Lee bước vào phòng. (127)

- Một vụ kinh khủng! - Anh ta lắc đầu và nói - Một vụ ghê tởm! Chắc chắn đây là tội ác của một thằng điên.

Đại tá Johnson khiêm tốn hỏi lại:

- Đây là quan niệm của ông ư?

- Đúng thế. Tôi không có lời giải thích nào khác. Một thằng điên vừa trốn thoát một trại nào đó đi gây tội ác.

Sugden nói ngay:

- Chúng tôi vừa đi quan sát quanh ngôi nhà. Mọi cửa sổ đều được gài chặt. Cổng và cửa ra vào đều được khóa cẩn thận. Không ai ra khỏi bếp mà không bị những người giúp việc nhìn thấy.

- Xem nào! Thật là mơ hồ - George Lee kêu lên. Ông nói như vậy là cha tôi không bị giết hại ư?

- Khốn thay, việc giết người lại quá rõ ràng - Cảnh sát trưởng Sugden tuyên bố.

Đại tá Johnson hăng giọng và tiếp tục cuộc thẩm vấn:

- Lúc xảy ra vụ giết người thì ông đang ở đâu?

- Trong phòng ăn. Không phải, lúc ấy tôi đang ở trong văn phòng để gọi điện thoại.

- Ông đang gọi dây nói ư?

- Vâng, tôi đang nói chuyện với một nhân viên của mình ở Westeringham... về một vấn đề quan trọng...

- Và khi nói chuyện xong thì ông nghe thấy tiếng kêu ư?

George Lee hơi rùng mình:

- Vâng, một tiếng kêu kinh hoàng khiến tôi run bắn người lên.... và tiếp đó là một tiếng rên rỉ bị bóp nghẹt.

Anh lấy khăn tay để lau trán.

- Một cái chết kinh khủng - George lẩm bẩm.

- Và ông chạy lên trên lầu, đúng chứ?

- Ông có gặp các anh của ông không. Ông Alfred và ông Harry?

- Không, các anh ấy đã lên trên đó trước tôi.

- Lần cuối cùng ông nhìn thấy cha ông là vào lúc nào?

- Buổi chiều. Cha tôi cho gọi mọi người lên phòng của ông.

- Sau này ông không gặp ông cụ nữa chứ?

- Không.

Yên lặng một lát, đại tá Johnson hỏi tiếp:

- Ông có biết cha ông có những viên kim cương có giá trị lớn để trong két sắt trong phòng của cụ không?

George Lee gật đầu xác nhận:

- Cha tôi đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng - Anh tuyên bố với giọng chê trách - Rất nhiều lần tôi đã nhắc nhở ông cụ. Người ta có thể giết ông... để cướp đoạt... có nghĩa là...

Đại tá Johnson ngắt lời anh:

- Ông có biết những viên kim cương ấy đã biến mất rồi không?

Cầm của George trỗi ra, mắt nhìn chăm chăm vào đại tá Johnson.

- Đây là một vụ giết người cướp của ư?

Johnson chậm rãi bảo anh:

- Cha ông đã xác nhận việc mất những viên đá quý ấy và đã báo việc này cho cảnh sát một

vài tiếng đồng hồ trước khi qua đời.

- Tôi không hiểu... Tôi...

Hercule Poirot bảo anh:

- Chúng tôi cũng không hiểu gì cả.

oOo

10

Harry bước vào văn phòng với vẻ gầy gò. Poirot cau mày nhìn anh. Anh có cảm giác đã nhìn thấy người này ở đâu rồi. Anh chú ý những đặc điểm trên mặt: mũi khoằm, cằm bạnh và thấy rằng Harry cao lớn hơn cha nhưng giống hệt ông cụ.

Anh còn nhận ra một điều khác: Harry đang che đậy sự bối rối của mình dưới vẻ gầy gò ấy.

- Nào, thưa các ông, các ông muốn gì ở tôi? - Anh hỏi.

Đại tá Johnson trả lời:

- Chúng tôi sẽ rất sung sướng nếu ông có thể làm sáng tỏ những chuyện đã xảy ra vào buổi tối.

Harry Lee lắc đầu:

- Tôi chẳng biết gì cả. Tất cả những cái đã xảy ra đều kinh tởm và không ai mong đợi!

- Ông vừa ở nước ngoài về, tôi cho là như vậy, ông Lee.

Harry quay sang nhà thám tử nước Bỉ.

- Vâng, tôi trở lại nước Anh vừa được một tuần lễ.

- Ông xa nhà đã lâu chưa?

Harry Lee hếch cằm lên và cau nhàu:

- Tốt hơn cả là nói thật với các ông. Nếu không thì cũng có một người nào đó cho các ông biết về tôi. Thưa các ông, tôi là đứa con hư của gia đình! Do đó hai chục năm nay tôi không bước chân về ngôi nhà này.

- Nhưng bây giờ ông đã trở về. Ông có thể cho chúng tôi biết tại sao không? - Poirot hỏi.

Với vẻ thật thà, Harry trả lời ngay:

- Vẫn là cái vòng luẩn quẩn. Chán những đồ thừa mà lợn ăn... hoặc không ăn (tôi không biết rõ), tôi nghĩ đến con bê béo quay để có một sự thay đổi đáng giá. Tôi nhận được một bức thư của cha tôi mời tôi về nhà. Tôi nghe lời ông và trở về. Đó là tất cả.

- Ông sẽ ở lại đây trong một thời gian ngắn... hay ở lâu dài?

- Tôi về nhà để được sống khá hơn - Harry tuyên bố.

- Và cha ông có muốn như vậy không?

- Ông cụ rất vui mừng. - Harry bật cười làm những vết nhăn ở đuôi mắt hằn lên sau khi nói - Cha tôi chỉ lo ngại về anh Alfred! Alfred là đứa con trai có hiếu và có nhiều đức tính tốt, nhưng ông cụ vẫn lo ngại. Thời trai trẻ ông cụ là một người quyết đoán. Ông hy vọng mình được vui vẻ khi có tôi ở bên.

- Anh trai và chị dâu ông có tán thành việc ông ở lại đây không? - Poirot nhướn lông mày lên và hỏi.

- Alfred ư? Anh ấy tức điên lên. Còn chị Lydia thì tôi không biết như thế nào. Chắc chắn chị ấy bực mình về người chồng. Tôi cho rằng cuối cùng thì chị ấy cũng đồng ý. Tôi quý chị Lydia, đây là một phụ nữ thú vị. Tôi sẽ sống hòa thuận với chị ấy, nhưng với Alfred thì lại khác. Bao giờ anh ấy cũng ghét bỏ tôi. Bao giờ anh ấy cũng là một người con trai sống ru rú ở xó nhà và luôn luôn dễ bảo. Cuối cùng thì anh ấy có lợi gì? Giống như mọi người con trai tốt sống với cha, anh ta chỉ thu được nhiều lời mắng mỏ không hơn. Xin các ông hãy tin tôi, đạo đức thì không bao giờ được khen thưởng.

Anh theo dõi sự phản ứng của những người nghe.

- Tôi mong sự thành thật của mình không làm cho các ông bực mình. Dù sao các ông cũng sẽ tìm ra sự thật, đúng không? Cuối cùng các ông cũng sẽ đưa ra ánh sáng cái tội tề của gia đình. Tốt hơn cả là tôi nói trước với các ông. Tôi không quá thương cảm về cái chết của cha tôi...

Thời niên thiếu tôi đã sống thiếu ông... tuy nhiên đó là cha tôi và ông bị giết hại. Tôi rất mong cái chết của ông được trả thù!

Anh gãi cằm và nhìn mọi người.

- Trong gia đình chúng tôi, chúng tôi muốn trả thù cái mà người ta đã gây ra cho chúng tôi. Một người họ Lee thì không dễ quên. Tôi muốn kẻ giết cha tôi bị treo cổ lên.

- Hãy tin ở chúng tôi, ông Lee. Chúng tôi sẽ làm hết sức mình. - Sugden nói.

- Nếu các ông không tóm được. thủ phạm thì tôi sẽ làm việc này và tôi sẽ trừng trị hắn - Harry tuyên bố.

bằng giọng ngắn gọn, Đại tá Johnson hỏi anh:

- Ông có ý kiến gì về thủ phạm không, ông Lee?

- Không - Harry trả lời - Tôi không có ý kiến gì cả. Càng nghĩ thì tôi càng khẳng định rằng cha tôi không thể bị giết hại bởi một người bên ngoài...

- A! - Sugden nói và cúi đầu xuống nhìn anh.

- Nhưng - Harry nói tiếp - Người trong nhà này thì ai là người giết cha tôi? Ai có thể phạm một tội ác như vậy? Tôi không nghi ngờ gì những người giúp việc. Ông Tressilian làm việc ở đây từ thời hồng hoang. Cái thằng người hầu bé con mất dạy ấy ư? Chắc là không phải. Còn Horbury, một thằng kỳ cục, nhưng ông Tressilian nói là nó đi xem chiếu bóng. Tôi gạt Stephen sang một bên. Tôi cho rằng không một ai trong số anh em tôi đã làm việc này: Alfred ư? Anh ấy rất quý mến cha. George ư? Chú ấy thiếu can đảm. David ư? Nó là một thằng mơ mô.ng. Nó rất hoản ghồ tkhi thấy ngón tay chảy máu. Cánh phụ nữ ư? Một. người đàn bà thì không thể cắt họng một người đàn ông được. Vậy thì ai đã giết cha tôi? Tôi không thể nghi ngờ ai đã giết cha tôi được.

Đại tá Johnson hắng giọng... theo thói quen.

- Lần cuối cùng ông thấy cha ông vào lúc nào?

- Sau bữa dùng trà. Ông cụ trách mắng Alfred trong vấn đề của kẻ tội tở của các ngài đây. Ông già buồn với chính mình và, để giải trí, ông thường gây ra những vụ cãi lộn. Do đó, theo tôi, tại sao ông lại giấu việc tôi trở về. Do đó tại sao ông lại tung tin là mình sẽ viết lại bản di chúc.

Poirot khẽ cựa quậy và hỏi nhỏ:

- Cha ông có nói đến bản di chúc ư?

- vâng, trước mặt cả gia đình... để thăm dò sự phản ứng của chúng tôi. Ông gọi điện thoại cho người chưởng khế của mình tới nhà sau lễ Noel để thảo luận vấn đề này với ông.

Poirot hỏi:

- Ông cụ muốn thay đổi như thế nào?

Harry nhăn mặt:

- Cái đó thì cha tôi không nói với chúng tôi! Con cáo già ấy không muốn như vậy. Tôi hình dung.... hay nói cho đúng hơn tôi hy vọng... là việc sửa đổi đó có lợi cho kẻ tội tở của các ngài đây. Chắc chắn trong bản di chúc cũ ông đã truất phần của tôi, nay muốn sửa chữa lại. Một tin xấu với những người khác ! Ông cũng nghĩ đến Pilar. Ông đã bị nó mê hoặc và muốn để lại cho nó một cái gì đó. Các ông đã nhìn thấy Pilar chưa? Cô cháu gái người Tây Ban Nha của tôi? Một cái đẹp.... phương bắc... và cũng dữ dằn nữa. Nếu tôi không phải là cậu nó.....

- Ông nói rằng cha ông đã say mê cô gái ư?

- Phải. Nó thường lên nói chuyện với ông ngoại. Nó biết nó đang muốn gì, đồ con chó! Bây giờ ông già đã qua đời, không thể làm di chúc cho Pilar nữa... kể cả tôi. Thật là khốn khổ!

Anh cau mày rồi đổi giọng:

- Thôi, cho qua câu chuyện ấy. Ông hỏi tôi thấy cha tôi lần cuối cùng vào lúc nào ư? Như đã nói với các ông đó là sau bữa dùng trà... quá sáu giờ. Cha tôi rất vui vẻ tuy hơi mệt. Khi đi ra tôi để lại ông với Horbury. Từ sau lúc ấy tôi không nhìn thấy ông đang sống nữa.

- Ông đang ở đâu lúc ông cụ bị giết chết?

- Trong phòng ăn với anh Alfred. Sự hòa thuận chưa đến ngay được. Chúng tôi đang tranh luận thì thấy tiếng động lớn ngay trên lầu. Có thể nói rằng có đến mười người đang vật lộn

nhau trên lầu. Thế rồi người cha khốn khổ của tôi kêu lên... giống như tiếng kêu của một con lợn đang bị bóp cổ. Alfred như bị tê liệt, ngồi như pho tượng trên ghế, cái cảm trể ra. Tôi phải lay gọi anh ấy và chúng tôi cùng lên thang gác. Cửa bị khóa, phải khó khăn lắm chúng tôi mới phá được cửa. Làm sao cửa lại bị khóa? Trong phòng không có ai ngoài cha tôi và tôi xin thề rằng kẻ giết người không thể chui qua cửa sổ được.

Cảnh sát trưởng Sugden cãi lại:

- Cửa được khóa từ bên ngoài.
- Sao? - Harry mở to mắt - Tôi xin thề với ông rằng cửa được khóa từ bên trong.
- Ông đã nhìn kỹ chi tiết ấy chứ - Poirot hỏi.
- Vâng. Không gì qua được mắt tôi. Tôi có thói quen nhìn tất cả.

Anh đưa mắt nhìn những người đang thẩm vấn mình:

- Các ông có hỏi gì tôi nữa không?
- Không, cảm ơn ông Lee, bây giờ thì hết. - Đại tá Johnson nói với anh - Nhờ ông nói với người tiếp sau tới đây, được không?
- Chắc chắn là được, thưa ông.

Anh đi ra mà không ngoái nhìn lại đằng sau.

*

Đại tá Johnson hỏi người cảnh sát trưởng:

- Anh nghĩ thế nào, Sugden?

Ngập ngừng, Sugden ngẩng đầu rồi nói:

- Anh ta đang sợ một cái gì đó. Nhưng là cái gì?...

oOo

11

Magdalene đứng một lúc trước cửa văn phòng trong đó có hai người cảnh sát và Hercule Poirot. Bằng những ngón tay thon thả chị vỗ lên mái tóc vàng óng. Chiếc áo màu xanh lá cây làm nổi bật những đường nét của cơ thể chị. Chị tỏ ra còn rất trẻ và có phần sợ sệt.

Cả ba người đàn ông đều nhìn chị. Cặp mắt của Johnson biểu thị một sự khâm phục. Còn Sugden thì đang muốn làm để nhanh chóng kết thúc công việc. Nhưng người đàn bà trẻ thấy cái nhìn của Hercule Poirot có một sự ngạc nhiên kỳ lạ: Poirot không mấy tán thưởng sắc đẹp của chị mà thấy rõ ưu thế mà chị giành được. Chị không biết Poirot đang tự nhủ: "Một người mẫu đẹp nhưng có cặp mắt cứng rắn!"

Đại tá Johnson thì nghĩ: "George Lee lấy được cô vợ rất đẹp! Nhưng anh chàng phải canh chừng cô ả, vì ả biết cách làm nũng với đàn ông, ả Magdalene này!"

Về phần mình, Sugden nghĩ: "Mụ cho ta cái cảm giác một cái đầu trống rỗng... chỉ lo lắng về ăn mặc. Ta phải thẩm vấn mụ ngay mới được".

- Mời bà ngồi, bà Lee! Xem nào, bà là...
- George Lee.

Chị nhận chiếc ghế của Johnson đưa cho với một nụ cười đáng mến như muốn nói: "Tuy là cảnh sát nhưng nhìn anh không đáng sợ lắm!"

Nụ cười ấy chuyển sang Poirot: "Những người ngoại quốc rất nhạy cảm trước sắc đẹp của phụ nữ!"

Chị ít lo ngại về Sugden.

Khoanh tay, một động tác đẹp để tỏ ra mình đang thất vọng, chị kêu lên:

- Thật là kinh tởm! Tôi đã quá khiếp sợ.
- Nào, nào, bà Lee - Đại tá Johnson nói với vẻ quan tâm - Tội ác ấy đã làm bà xúc động, tôi biết. Bây giờ sự hoảng hốt đầu tiên đã qua đi, chúng tôi muốn nghe chính bà nói về những việc đã xảy ra.
- Tôi chẳng biết gì cả! - Chị lại kêu lên - Tôi xin thề...

Đại tá Johnson mắt lim dim nhìn chị một lúc rồi nhẹ nhàng nói:

- Không phải vậy đâu.

- Chúng tôi về đây vào hôm qua. Anh George khẳng khăng buộc tôi phải đi theo anh về dự lễ Noel. Đúng ra không đi thì tốt hơn. Chưa bao giờ tôi xúc động như thế này.

- Một thử thách nặng nề... thật vậy.

- Xin các ông hiểu cho, tôi không biết mấy về gia đình George. Tôi chỉ gặp cha anh có hai lần... một lần trong đám cưới và một lần khác. Tôi thường gặp anh Alfred và chị Lydia, nhưng tôi cũng không hiểu họ hơn những người khác.

Một lần nữa Magdalene lại đóng vai cô gái nhút nhát. Poirot thán phục: Chị ta đóng kịch rất giỏi.

- Được - Đại tá Johnson nói - bà nói xem : bà gặp người bố chồng... đang còn sống... lần cuối cùng là lúc nào?

- Ô! Buổi chiều... thật đáng sợ!

- Đáng sợ ư? Tại sao? - Johnson hỏi ngay.

- Mọi người đang nổi giận!

- Ai đang nổi giận?

- Tất cả... trừ anh George... Cha anh không nói gì với anh. Nhưng những người khác.

- Nói cho đúng thì đã xảy ra việc gì.

- Thế này. Bố chồng tôi bảo chúng tôi lên gặp ông. Khi chúng tôi đi tới cửa thì ông đang nói chuyện bằng điện thoại... với người chủ nhà của mình... về bản di chúc. Sau đó ông trách mắng anh Alfred. Đúng là anh Alfred không muốn cho anh Harry ở lại nhà vì hình như Harry đã đối xử không tốt với gia đình. Sau đó bố chồng tôi nói về người vợ của mình... Bà đã qua đời từ lâu... Ông bảo vợ ông ngốc nghếch như một con ngỗng. Ngay lập tức anh David đứng bật dậy, sẵn sàng nhảy vào bóp cổ ông cụ... Ô!

Đột nhiên chị ngừng nói, vẻ sợ hãi:

- Đó không phải là điều tôi muốn nói.

Với giọng khuyến khích, đại tá Johnson bảo chị:

- Tôi rất hiểu. Đây chỉ là cách nói.

- Chị Hilda, vợ anh David khuyên giải chồng và... thế là hết. Ông già bảo không muốn gặp ai trong chúng tôi trong buổi chiều. Và chúng tôi rời khỏi phòng của ông.

- Đây là lần cuối cùng bà thấy ông cụ ư?

- Vâng. Cho đến lúc... cho đến lúc...

Chị run lên.

- Được - Đại tá Johnson nói - bây giờ tôi hỏi, bà đang ở đâu khi xảy ra vụ án mạng ấy?

- Khoan... tôi cho rằng mình đang ở phòng khách.

- Bà có tin chắc không?

Người đàn bà trẻ hấp háy mắt và cụp mi mắt xuống.

- Ô! Tôi ngốc quá... Tôi đã đi gọi điện thoại. Bao giờ tôi cũng quên...

- Bà đang gọi máy nói ư? Trong căn phòng này ư?

- Vâng. Đây là chiếc máy điện thoại duy nhất trong nhà, không kể chiếc ở trên lầu, của bố chồng tôi.

Cảnh sát trưởng Sugden hỏi chị:

- Lúc ấy có ai ở bên bà không?

- Ô! Không. Chỉ có một mình tôi ị

- bà dùng máy nói có lâu không?

- Khá lâu. Vì phải chờ để nối dây. Buổi tối.

- Đây là gọi nội tỉnh, phải không?

- vâng... gọi đi Westeringham.

- Rồi sao nữa?

- Rồi xảy ra tiếng kêu ghê rợn ấy... và mọi người chạy lên gác... cửa đã khóa... người ta phải phá cửa. Ô! Thật là một cơn ác mộng! Tôi sẽ nhớ suốt đời.

- Không đến nỗi như vậy đâu - Ông đại tá nói với vẻ thông cảm.

Rồi ông hỏi tiếp :

- Bà có biết trong két sắt của bố chồng bà có những viên kim cương không?

- Không thể như vậy được? Kim cương thật hay giả?

Hercule Poirot trả lời chị:

- vâng, thưa bà, kim cương thật, trị giá khoảng mười ngàn đồng bảng.

- Ôi!

Tiếng kêu đó chứa đựng sự ham mê của nữ giới.

- Đến lúc này tôi cho rằng đây là tất cả những điều tôi muốn hỏi bà - bà Lee - Đại tá Johnson nói.

- Xin cảm ơn. - Chị nói và đứng lên.

Chị nhìn ông đại tá và Hercule Poirot với cặp mắt của cô gái biết ơn, rồi ngẩng cao đầu chị ra cửa.

- Nhờ bà mời giúp ông David, anh chồng của bà, tới gặp chúng tôi - Đại tá Johnson bảo chị.

*

Khép lại cánh cửa sau lưng người đàn bà, đại tá Johnson trở lại bàn.

- Các ông nghĩ thế nào? - Ông hỏi hai người - Công việc tiến triển怎样 chú? Hãy chú ý một chi tiết : George Lee đang gọi điện thoại thì nghe thấy tiếng kêu! Vợ anh ta cũng vậy. Có một người nào đó nói dối.

Ông nói thêm:

- Sugden, ý kiến của anh như thế nào?

Người cảnh sát trưởng chậm chạp nói:

- Tôi không muốn chê bai người đàn bà ấy tuy tôi cho rằng chị ta có thể bòn rút tiền của đàn ông bằng bất cứ cách nào. Tôi không xếp chị ta vào loại có khả năng cắt cổ một người đàn ông nhưng chị ta có thể lấy tiền bằng các khác.

- A! Ông bạn, đúng là không biết đâu mà lường được. - Poirot lẩm bẩm.

- Còn ông, ông Poirot, ông nói sao?

Hercule Poirot cúi xuống đặt lại tờ giấy thấm trên mặt bàn, búng ngón tay vào hạt bụi trên chiếc chụp đèn rồi trả lời:

- Hình như chúng ta bắt đầu biết về tính cách của nạn nhân. Đối với tôi, lời giải thích cho vụ này nằm trong nhân cách của ông già Simeon Lee.

Đại tá Johnson ngơ ngàng quang sang Poirot.

- Tôi không hiểu ý ông, ông Poirot. Tính cách của người qua đời thì có liên quan gì đến việc này?

Poirot suy nghĩ rồi nói:

- Tính cách của nạn nhân gần như bao giờ cũng giải thích kết cục đời của người ấy. Lòng tốt và sự tin tưởng vào con người của Desdemone là những nguyên nhân của cái chết của cô ta. Một người đàn bà từng trái sẽ thấy ngay những thủ đoạn của Iago và tìm cách chống lại hắn (Desdemone và Iago là những nhân vật trong vở kịch Othello của Shakespeare (1564 - 1616), nhà soạn kịch người Anh). Marat mắc một bệnh ngoài da phải chết trong khi tắm và tên giáo quyệt Mercutio chết vì một mũi kiếm.

Đại tá Johnson vuốt bộ ria:

- Thật ra thì ông muốn nói gì, ông Poirot?

- Tôi muốn nói rằng ông Lee vì bản chất và sự điều độ của mình vẫn còn sức khỏe ở mức nhất định và cái đó giải thích cái chết của ông già.

- Vậy ông không cho rằng người ta giết ông già để chiếm lấy những viên kim cương ư?

- Thật vậy, ông Poirot - Sugden nói với vẻ hiểu biết người đối thoại. - Ông Lee là một người

bảo thủ. Ông giữ những viên không chế tác để nhớ đến quá khứ.

Chính vì như vậy mà ông già giữ kim cương nguyên thủy.

- Đúng thế... đúng thế... - Poirot mạnh dạn nói - Ông thật sáng suốt, ông Sugden.

Người cảnh sát trưởng tỏ vẻ bối rối trước lời khen nhưng Johnson nói ngay:

- Ông Poirot, còn một việc nữa. Không hiểu ông có để ý tới không...

- Vâng - Poirot nói - Tôi biết ông định nói gì rồi. Vô tình mà bà George Lee đã cho chúng ta biết một số việc. Bà ta đã nói một cách gần như chính xác về cuộc họp gia đình. Với vẻ vô tư bà ta cho biết người anh chồng là Alfred đã vô cùng tức giận với người cha... và David có vẻ như sắp giết ông già. Chắc chắn hai điều xác nhận ấy là đúng. Từ đó chúng ta dễ dàng tìm hiểu những gì đã diễn biến trong đầu óc ông Simeon Lee. Tại sao ông già lại triệu tập cả gia đình về bên mình? Tại sao ông già lại chọn đúng lúc các con vừa tới trước cửa phòng mình để nói chuyện với ông chường khế? Không thể là ngẫu nhiên được. Ông già muốn mọi người nghe được câu chuyện! Ông già khổn khổ, một mình ngồi trên ghế bành, mất hết thú vui thời niên thiếu, tìm sự vui đùa bằng cách kích thích lòng tham lam và ngò vực của con người... và cả những ham thích của họ nữa! Trong trò chơi nhỏ ấy, ông không quên một người nào cả. Ông đã châm chọc George Lee cũng như những người khác. Vợ anh ta không nói về chuyện này. Cả vợ anh ta chắc chắn cũng nhận được một vài mũi tên độc. Những người khác sẽ cho chúng ta biết ông già đã nói với vợ chồng George như thế nào.

Anh ngừng lời. Cánh cửa vừa bật mở và David Lee bước vào.

oOo

12

David Lee bình tĩnh một cách khác thường... Bằng những bước quả quyết, anh đến bên bàn, lấy một chiếc ghế và ngồi trước mặt đại tá Johnson đang nhìn anh bằng cặp mắt nghiêm khắc và dò hỏi.

Ánh đèn điện làm nổi bật mớ tóc vàng, trán và má của anh. Anh có vẻ còn rất trẻ và người ta khó tưởng tượng đây lại là con trai của người đang nằm co quắp trên lầu.

- Nào, thưa các ông - Anh nói - Các ông muốn gì ở tôi?

Đại tá Johnson lên tiếng:

- Ông Lee, hình như đã có một cuộc họp gia đình trong phòng của cha ông vào buổi chiều, đúng chứ?

- Đúng, nhưng chẳng có gì là đặc biệt cả... Đây không phải là cuộc họp gia đình hoặc một cái gì tương tự.

- Vậy đã xảy ra chuyện gì?

Không bối rối, David trả lời:

- Lúc ấy cha tôi có vẻ bức bối. Đó là một ông già tàn tật, tôi có thể tha thứ cho ông được. Tôi cho rằng ông gọi chúng tôi tới để kích động sự hiềm thù trong anh em chúng tôi.

- Ông có nhớ những lời nói của ông cụ không?

- Cha tôi nói những câu rất ngu ngốc. Ông chê trách chúng tôi không ra cái trò trống gì cả. Ông nói không ai xứng đáng với dòng họ, trừ Pilar - cháu gái tôi mới từ Tây Ban Nha tới - mình nó gặp hai người chúng tôi. Và...

Anh ngừng nói.

Poirot thúc giục:

- Ông Lee, xin ông nói đúng từng lời của cha ông.

Tuy không muốn, David vẫn nói tiếp:

- Bằng một giọng khàn khàn cha tôi nói ông có nhiều con ngoài giá thú ở khắp nơi và hy vọng rằng họ hơn ông và hơn bất cứ đứa con chính thức nào của ông...

David nhắc lại từng lời, vẻ chán ngán hiện lên bộ mặt tinh tế của anh. Cảnh sát trưởng Sugden nhìn anh rồi hỏi:

- Cha ông có nói gì với em trai ông là ông George Lee không?

- Với George ư? Tôi không nhớ. A! Có, hình như ông cụ bảo chú ấy phải tiết kiệm trong chi

tiêu, vì ông cụ sẽ phải giảm bớt khoản trợ cấp thường xuyên cho chú ấy. George phiền muộn, mặt đỏ như con gà trống tây. Chú ấy bảo mình không thể làm được. gì hơn. Bằng một giọng lạnh lùng ông cụ bảo mình không có cách chọn lựa nào khác và vợ chú ấy sẽ giúp chồng trong việc này. Đây là một sự chế nhạo... trong gia đình George vẫn là người keo kiệt... Magdalene lại tiêu hoang.... thím ta có những sở thích quá đáng....

- Bà ấy cũng... rất phiền muộn nữa... - Poirot nhận xét.

- Đúng thế. Cha tôi lại cho thím ta một mũi kiếm... khá độc ác nữa.... nói rằng thím sống với một sĩ quan về hưu. Đúng đây là cha của Magdalene, nhưng cách nói của ông cụ làm cho mọi người nghi hoặc. Đôi tai của Magdalene khốn khổ đỏ như.

- Ông cụ có nói về vợ mình... mẹ của ông chứ? - Poirot hỏi.

Máu dồn lên mặt, hai bên thái dương giật. giật, David nắm chặt hai bàn tay đặt trên bàn.

Bằng một giọng nghẹn ngào anh nói:

- Phải, ông ấy đã chửi rửa mẹ tôi.

- Như thế nào? - Đại tá Johnson hỏi.

- Tôi không nhớ chính xác. Ông cụ thốt ra những lời khinh bỉ.

- Mẹ ông đã qua đời từ lâu rồi, đúng không?

- Bà chết từ lúc tôi còn là đứa trẻ. - David trả lời.

- Chắc rằng bà sống không hạnh phúc lắm?

David cười ngao ngán:

- Ai có thể sung sướng khi sống với một người như cha tôi? mẹ tôi là một. vị thánh. Bà chết vì đau khổ.

- Cha ông có thành thực thương tiếc vợ không?

Bằng một. giọng cộc cằn, David trả lời:

- Tôi không biết. Mẹ tôi qua đời là tôi bỏ nhà đi ngay.

Nghỉ một thoáng rồi anh nói tiếp.

- Có thể là các ông không hiểu hết. Khi nhận được lời mời của cha tôi thì tôi đã không gặp ông cụ hai chục năm rồi. Tôi không thể nói nhiều về tính cách, kẻ thù cũng như những việc đã xảy ra trong ngôi nhà này.

Đại tá Johnson hỏi anh:

- Ông có biết cha ông vẫn cất giữ trong két sắt trong phòng những viên kim cương có giá trị lớn không?

David nói một. cách dửng dưng:

- Cha tôi thật là đại dốt. Tôi không biết việc này.

- Ông có thể cho tôi biết thời khóa biểu trong buổi chiều của ông không? - Johnson hỏi.

- Tôi đã làm những gì ư? Ô!... tôi nhanh chóng rời bàn ăn. Ngồi để uống rượu poóc-tô cũng buồn, hơn nữa anh Alfred và anh Harry đang gây sự cãi nhau. Tôi không ưa chuyện đôi co. Tôi ra khỏi phòng ăn và đến phòng hòa nhạc để chơi dương cầm.

- Phòng hòa nhạc kế bên phòng khách, đúng không? - Poirot hỏi.

- Phải... tôi chơi nhạc cho đến lúc... cho đến lúc xảy ra việc kinh tởm ấy.

- Đúng ra thì ông nghe thấy những gì?

- Tiếng đồ gỗ bị đổ ở trên đó. Rồi một tiếng kêu khủng khiếp.

Anh nắm tay lại:

- Tiếng kêu của một. người chịu nhục hình dưới địa ngục. Trời! Thật là kinh khủng.

- Chỉ có một mình ông trong phòng hòa nhạc thôi ư?

- Không, vợ tôi cũng có mặt ở đấy. Từ phòng khách cô ấy vào đây với tôi. Sau đó chúng tôi chạy lên lầu cũng với những người khác.

Anh bỗng hỏi thêm:

- Các ông có muốn tôi mô tả những cái tôi đã nhìn thấy trên đó không?

- Không, không cần thiết. - Johnson bảo anh. - Như vậy là đủ rồi, ông Lee. Ông có nghi ngờ ai đã giết cha mình không?

David đại dốt tuyên bố:

- Ô! Có chứ! Không ít người muốn cái chết ấy... Nhưng tôi không thể biết ai là người đã gây ra tội ác này!

Anh đi ra và đóng sập cửa lại.

oOo

13

Đại tá Johnson vừa hắng giọng thì cánh cửa bật mở và Hilda Lee bước vào.

Hercule Poirot tò mò nhìn chị. Anh nghĩ những người con trai của ông già Simeon Lee đã lấy những người vợ khác thường. Lydia thì thông minh như một con chó săn nhỏ. Magdalene có một vẻ quyến rũ quý phái còn Hilda thì có một sức mạnh bảo vệ. Chị có vẻ rất trẻ mặc dù bộ tóc đơn điệu và chiếc áo đã lỗi thời. Không có một sợi tóc màu xám nào lẫn vào bộ tóc màu hạt dẻ và cặp mắt màu nâu sáng lên như hai ngọn đèn trên bộ mặt đầy đặn. Đây là một phụ nữ can đảm, Poirot tự nhủ.

Với một giọng đáng mến, đại tá Johnson nói với Hilda:

- Cái chết ấy đã gây ra cho bà một cú sốc đáng sợ, bà Lee. Theo ông nhà thì đây là lần đầu tiên bà tới lâu đài Gorston, phải không?

Chị cúi đầu.

- Trước đây bà có gặp ông bố chồng lần nào không?

Chị trả lời bằng một giọng từ tốn:

- Chưa. Anh David lấy tôi sau khi bỏ nhà ra đi. Anh ấy không muốn gặp lại gia đình nữa. Bây giờ tôi mới biết mọi người.

- Tại sao ông bà lại quyết định về thăm nhà?

- Bố chồng tôi đã viết thư cho anh David. Ông than phiền về tuổi tác của mình và nhấn mạnh ông sẽ rất hài lòng nhìn thấy các con quây quần bên... bố chồng tôi không muốn ở một mình nhân dịp lễ Noel.

- Và chồng bà đã đáp ứng lời kêu gọi đó?

Hilda thở dài:

- Phải nói rằng tôi đã thúc đẩy chồng tôi. Tôi không hiểu hoàn cảnh.

Poirot nói :

- Bà có thể tỏ ra cởi mở hơn nữa không? Tôi cho rằng bà có thể cho chúng tôi biết nhiều điều thú vị.

Ngay lập tức chị quay sang Poirot.

- Tôi không biết bố chồng tôi và ý định của ông cụ kia mà. Tôi chỉ nghĩ đơn giản là bố chồng tôi buồn phiền về sự cô độc của mình và muốn làm lành với các con.

- Vậy, theo bà, ý định thực tế của ông cụ là gì?

Hilda ngập ngừng một thoáng rồi chị chậm chạp nói:

- Tôi tin chắc rằng ông cụ không thiết lập sự yên ổn mà là xúi giục sự cãi cọ trong gia đình.

- Bằng cách nào?

- Ông cụ khơi dậy những thói xấu xa nhất của con người. Trong con người ông già ấy... nói thế nào nhỉ?... có một thứ tàn ác. Ông ấy muốn thấy những thành viên trong gia đình rút dao ra để chém giết lẫn nhau.

- Ông già ấy có thành công không?

- Than ôi! Vâng! - Hilda trả lời - Ông ấy đã thành công.

Poirot nói chen vào:

- Thưa bà, người ta đã cho chúng tôi biết cái cảnh xảy ra vào buổi chiều... một cảnh đặc biệt gây hấn, hình như thế.

Chị cúi đầu.

- Bà có thể mô tả chính xác cái cảnh đó không?

Chị suy nghĩ rồi nói:

- Khi chúng tôi tới nơi thì bố chồng tôi đang gọi điện thoại.

- Cho người chủ nhà kể của mình, đúng không?

- Vâng. Ông cụ mời ông Charlton... tôi cho là như vậy, tôi không nhớ tên người... đến gặp ông vì bố chồng tôi muốn sửa lại bản di chúc. Bản cũ không tính đến nữa.

Poirot nói với Hilda Lee:

- Xin bà nhớ kỹ và cho chúng tôi biết: có phải bố chồng bà muốn mọi người được nghe rõ câu chuyện trên điện thoại không hay cái đó chỉ là ngẫu nhiên?

Hilda Lee nói ngay:

- Chắc chắn ông cụ muốn mọi người đều nghe thấy...

- Với ý định là khêu gợi những lo ngại và những nghi ngờ trong đầu óc con cái ư?

- Đúng thế.

- Còn thực tế thì bố chồng bà không muốn viết lại bản di chúc đúng không?

- Tôi không nghĩ đến điểm ấy, thưa ông. Tôi cho rằng bố chồng tôi thực tâm muốn thay đổi một vài điều khoản nào đó trong bản di chúc của mình, nhưng ông cụ lại ranh mãnh nói việc thay đổi ấy trước mặt chúng tôi.

- Thưa bà - Poirot nói - Tôi không có chút quyền hành nào về việc. đặt ra những câu hỏi như một cảnh sát Anh. Tôi chỉ muốn hỏi bà nghĩ như thế nào về những điều khoản sẽ điều chỉnh của bản di chúc mà ông Simeon Lee dự định thực hiện. Tôi không hỏi những cái bà biết mà hỏi những cái bà nghĩ. Cảm ơn Thượng Đế, phụ nữ thường nhanh chóng có một quan điểm.

Hilda cười:

- Tôi muốn nói những điều tôi nghĩ. Em gái chồng tôi, Jennifer, lấy một người Tây Ban Nha, Juan Estravados. Con gái của cô ấy, Pilar, vừa tới ngôi nhà này. Đó là một vẻ đẹp thực sự... và là đứa cháu duy nhất trong gia đình. Ông ngoại rất thương yêu nó và tôi tin rằng ông cụ sẽ để lại cho nó một số tiền lớn trong bản di chúc mới của mình. Chắc chắn trong bản cũ nó không có gì.

- Bà có biết mặt người em chồng ấy của mình không?

- Không. Tôi chưa bao giờ gặp cô ấy. Chồng cô ấy qua đời trong một trường hợp bi thảm. Jennifer cũng đã chết rồi, cách đây một năm. Pilar mồ côi. Ông Simeon Lee mời nó về sống ở nước Anh.

- Những thành viên khác trong gia đình có niềm nở đón tiếp cô ấy không?

Hilda trả lời bằng giọng bình thản:

- Tôi cho rằng mọi người đều yêu quý nó. Thật là dễ chịu khi thấy tuổi trẻ trong nhà.

- Và cô ấy có hài lòng khi sống ở đây không?

- Tôi không biết. Cuộc sống của chúng tôi khá là khác thường và lạnh lùng đối với một cô gái sống ở miền bắc.. ở Tây Ban Nha.

Johnson nhặt xét:

- Cuộc sống ở Tây Ban Nha có thể không vui vẻ lắm vì thời gian trôi nhanh. Bây giờ, bà Lee, bà có thể nhắc lại cho chúng tôi nghe những câu nói trong phòng của bố chồng bà không?

Poirot xin lỗi:

- Xin ông bỏ quá cho. Tôi có trách nhiệm về sự lạc đề này.

Hilda Lee nói tiếp:

- Khi nói chuyện bằng điện thoại xong, bố chồng tôi nhìn và cười với từng người. Sau đó ông hỏi tại sao chúng tôi lại cau có như vậy. Sau đó ông nói là mình bị mệt, cần đi nghỉ sớm, không ai được lên thăm ông trong buổi chiều. Ông muốn, như ông đã nói, có sức khỏe để dự lễ Noel. Rồi...

Chị cau trán để cố nhớ lại:

- Rồi bố chồng tôi nói về tiền nong. Thấy trước sự tăng lên của những khoản chi tiêu trong nhà, ông cụ báo trước cho chú George và vợ phải tiết kiệm và khuyên Magdalene may lấy áo

quần m à mặc. Đó là cái trò cũ của ông và tôi biết Magdalene phật ý. Vợ ông, bố chồng tôi nói thêm, là người khéo tay trong việc may vá.

Poirot nhẹ nhàng hỏi:

- Đây là tất cả những gì ông cụ nói về người vợ đã qua đời ư?

Hilda đỏ mặt:

- Bố chồng tôi dùng những lời bỉ ổi khi nói về trí thông minh của vợ. Chồng tôi quý mẹ nên đã giận phát điên lên. Thế là ông Simeon Lee bực tức ném vào chúng tôi những lời chửi rủa. Tôi thì tôi hiểu tình cảm của ông cụ.

- Thế nào? - Poirot ngắt lời người đàn bà.

Chị nhìn Poirot với cặp mắt trong sáng:

- Bố chồng tôi thất vọng vì không có cháu... tôi muốn nói những đứa cháu để kế tục dòng họ Lee. Cái ý nghĩ ấy đã giày vò ông và cuối cùng, không thể chịu đựng được nữa, ông trút sự giận hờn lên các con trai... gọi họ là những xác ướp... hoặc một cái gì đó tương tự như vậy. Tôi cũng rất thương ông cụ vì về mặt nào đó mà nói thì lòng tự hào của ông cụ đã bị tổn thương.

- Rồi sao nữa?

- Rồi tất cả chúng tôi ra về. - Hilda nói.

- Đây là lần cuối cùng bà thấy ông Simeon Lee còn sống ư?

- Vâng.

Chị cúi đầu.

- bà ở đâu khi xảy ra vụ giết người?

- Tôi đang ở trong phòng hòa nhạc. Chồng tôi đang chơi dương cầm.

- Rồi sao nữa?

- Chúng tôi nghe thấy tiếng đổ vỡ của bàn ghế và đồ sứ... tiếng vật lộn. Sau đó là tiếng kêu kinh khủng, tiếng kêu...

- Rất kinh khủng ư? - Poirot hỏi - Tiếng kêu đó có giống tiếng kêu của người bị hành hình dưới địa ngục không?

- Còn tệ hơn thế nữa - Hilda nói.

- bà muốn nói gì, thưa bà?

- Đó là một tiếng kêu không có linh hồn... một tiếng kêu không phải là của con người mà là của con vật...

Bằng một giọng nghiêm chỉnh, Poirot hỏi lại:

- Bà cho là như vậy ư?

Chị giơ tay lên với vẻ thất vọng và mắt nhìn xuống sàn nhà.

oOo

14

Pilar bước vào văn phòng với vẻ sợ sệt của một con thú đứng trước những cạm bẫy. Nhìn bên phải, bên trái rồi cô đứng lại trong tư thế đề phòng.

Đại tá Johnson đứng lên và chỉ cho cô chiếc ghế.

- Cô Estravados, chắc rằng cô biết nói tiếng Anh? - Ông hỏi.

Cô mở to đôi mắt và trả lời:

- Tất nhiên. Mẹ tôi là người Anh. Tôi cũng là người Anh.

Một nụ cười thoáng hiện trên môi của người chỉ huy cảnh sát trưởng trong khi đó thì mắt ông nhìn cô gái tóc nâu tuyệt đẹp, mắt đen nhánh, môi đỏ và rất nhạy cảm. Là người Anh! Câu nói đó không phù hợp chút nào đối với Pilar Estravados.

Johnson bắt đầu cuộc thẩm vấn:

- Ông ngoại cô, ông Simeon Lee, gọi cô từ Tây Ban Nha về đây và cô đã về cách đây vài ngày, đúng không?

Pilar gật đầu x ac nhận:

- Vâng, đúng như thế. Trước khi rời Tây Ban Nha tôi đã gặp nhiều chuyện... một quả bom rơi xuống trước mặt và người tài xế bị chết... đầu anh ta nằm trong vũng máu. Vì không biết lái xe, tôi phải đi bộ rất lâu... tôi không thích đi bộ chút nào. Hai bàn chân tôi sưng lên...

Johnson cười.

- Nhưng cô đã tới được đây. - Ông bảo cô - mẹ cô có thường kể về ông ngoại cho cô nghe không?

Cô gái vui vẻ trả lời:

- Ô! Có chứ. Mẹ kể ông là một con quỷ tốt bụng.

Hercule Poirot cười và hỏi:

- và khi được gặp ông, cô thấy ông là người thế nào, thưa cô?

- Ô! Ông ngoại rất già, rất già. Ông ngồi trên chiếc ghế bành, mặt nhăn nheo. Tôi yêu quý ông từ đấy. Khi còn trẻ chắc ông đẹp lắm, đẹp như ông đây... chẳng hạn - Pilar nói thêm, chỉ tay vào cảnh sát trưởng Sugden.

Với vẻ ngây thơ, cô gái ngắm khuôn mặt của Sugden đang đỏ như gấc.

Đại tá Johnson nhin cười. Ít khi ông thấy Sugden bối rối đến như vậy.

- Tất nhiên ông ngoại không cao lớn như ông - Pilar nhận xét với vẻ luyến tiếc.

Poirot cũng thở dài:

- Cô thích những người đàn ông cao lớn ư, tiểu thư?

-Ồ! Vâng! Tôi đã ngồi trong phòng ông ngoại và ông kể những kỷ niệm xưa kia của ông... Ông nói trước kia ông là một người độc ác, và kể cho tôi nghe về Nam Phi.

- Ông ngoại cô có nói gì về ông có nhiều kim cương cất trong két sắt không?

- Có, ông ngoại còn đưa chúng cho tôi xem. Nhưng những cái đó không giống những viên kim cương chút nào. Có thể nói đây là những viên sỏi, những viên sỏi xấu xí.

- A! Ông cụ đã cho cô xem những viên kim cương ấy ư? - Cảnh sát trưởng Sugden nói.

- Vâng.

- Ông cụ không cho cô viên nào ư?

Pilar lắc đầu:

- Không. Tôi nghĩ một. ngày nào đó ông ngoại sẽ tặng chúng cho tôi... nếu tôi tỏ ra ngoan ngoãn và thường đến thăm ông. Thói thường các ông già đều thích các cô gái.

Johnson ngắt lời cô:

- Cô có biết những viên kim cương ấy đã bị mất cắp rồi không?

Pilar mở to đôi mắt đen:

- Mất cắp rồi ư?

- Đúng. Cô có biết ai đã lấy chúng không?

- A! Phải. Có thể là Horbury.

- Horbury ư? Là người hầu riêng của ông ngoại đúng không?

- Phải.

- Do đâu mà cô nghĩ như vậy?

- Vì tôi thấy hắn giống như một tên kẻ cắp. Mắt hắn lăm lét nhìn khắp nơi, hắn đi mà không hề gây tiếng động và thường nghe trộm ở ngoài cửa. Người ta nói hắn là một con mèo. Và các ông biết, mọi con mèo đều ăn cắp!

- Hừ - Đại tá Johnson hắng giọng: - Chúng ta sẽ nói chuyện này sau. Hình như mọi người trong gia đình đều tập trung trong phòng của ông ngoại cô vào buổi chiều và... họ đã nói chuyện với nhau.

Pilar cười:

- Thật là vui. Ông ngoại đã làm cho mọi người tức điên lên.

-Ồ! Những cái đó làm cô vui ư? Có thể là như vậy không?

- Có chứ. Tôi rất thích xem mọi người cãi nhau. Nhưng ở nước Anh người ta không cãi nhau

như ở Tây Ban Nha. Ở đây người ta kêu, người ta nguyên rửa, người ta rút dao ra. Ở đây, người ta chỉ đỏ mặt lên và mím môi lại thôi.

- Cô có nhớ người ta đã nói những gì không?

- Tôi không nhớ kỹ. Ông ngoại nói các bác ấy không ra gì cả... các bác ấy không có con... tôi còn hơn bất cứ người nào trong số các bác ấy. Ông ngoại rất yêu tôi.

- Ông có nói gì đến tiền nong, đến bản di chúc không?

- Di chúc ư? Không, tôi không nhớ.

- Sau đó thì thế nào?

- Mọi người ra về... trừ bác Hilda, vợ bác David. Bác ra về sau cùng.

- Thế ư?

- Đúng. Bác David tỏ ra rất lạ lùng. Mặt bác tái nhợt, tay chân run lên. Người ta cho rằng bác đang lên cơn sốt.

- Lúc ấy cô làm gì?

- Tôi xuống dưới nhà, gặp Stephen và chúng tôi nhảy theo máy quay đĩa.

- Với Stephen Farr ư?

- Vâng. Anh ấy mới từ Nam Phi tới....đó là con trai của người cộng tác với ông ngoại. Anh ấy cũng rất đẹp trai. Cao lớn, da nâu và có cặp mắt rất đẹp.

Johnson hỏi:

- Cô đang ở đâu khi xảy ra vụ giết người.

- Sau khi tôi ngồi với bác Lydia một lúc trong văn phòng, tôi về phòng riêng, đánh phấn lại để đi nhảy với anh Stephen. Bỗng nhiên tôi nghe thấy tiếng kêu. Mọi người chạy lên cầu thang. Tôi chạy theo họ. Người ta cố phá cửa phòng của ông ngoại. Bác Harry và anh Stephen đã đập đổ cánh cửa. Họ rất khỏe.

- Rồi sao nữa?

- Cánh cửa đổ và.... mọi người nhìn vào căn phòng. Một quang cảnh ghê tởm! Mọi thứ đều đổ vỡ, lộn xộn. Ông ngoại nằm trên vũng máu. Cổ bị cắt đứt đến tận mang tai... như thế này....

Cô lấy tay phác một cử chỉ lên cổ mình.

Cô nghỉ một lúc, hài lòng về câu chuyện vừa kể.

Johnson nhìn cô:

- Cô phát ốm lên vì nhìn thấy nhiều máu ư?

- Không.

Cô gái nhìn đại tá Johnson.

- Tại sao ông lại nói tôi phát ốm lên khi thấy máu? Khi một người bị giết thì bao giờ cũng có máu. Nhưng ở đây có rất nhiều máu... máu ở khắp nơi.

Poirot hỏi ngay:

- Có ai nói gì khi bước vào phòng của ông ngoại của cô không?

Pilar suy nghĩ:

- Bác David đã nói một câu kỳ cục... Thế nào nhỉ? "Cái cối xay của Thượng đế...".

Cô chậm chạp nhắc lại:

- "Cái cối xay của Thượng đế....". Nghĩa là gì nhỉ? Cối xay là dụng cụ để xay lúa mì thành bột, đúng không?

- Cô Estravados, chúng tôi xin cảm ơn cô - Đại tá Johnson nói - Lúc này thì chúng tôi không hỏi gì hơn nữa.

Pilar nhìn mỗi người một cái nhìn đáng mến.

- Thế thì tôi về - Cô nói và đi ra.

Đại tá Johnson đọc:

- Cái cối xay của Thượng đế chậm chậm nghiền nát, nhưng... David đã đọc bản án đó!

oOo

Một lần nữa, cánh cửa lại bật mở. Đại tá Johnson nhìn lên. Trước tiên ông tưởng đây là Harry Lee. Nhưng khi Stephen Farr bước vào phòng thì ông biết là mình đã nhầm.

- Mời ông ngồi - Johnson nói.

Stephen ngồi lên chiếc ghế. Cặp mắt thông minh và lạnh lùng của anh lần lượt nhìn từng người rồi anh nói:

- Tôi sợ rằng tôi không giúp gì được các ông, nhưng xin các ông hãy hỏi bất cứ điều gì các ông muốn. Có thể tốt hơn cả là tôi cho các ông biết ngay mình là ai. Cha tôi là Ebenezer Farr, trước kia là người cộng tác với ông Simeon Lee ở Nam Phi. Đây là chuyện bốn mươi năm về trước.

Nghỉ một lát, anh nói tiếp:

- Cha tôi thường nói về ông Simeon Lee... về cá tính mạnh mẽ của ông. Cha tôi và ông Lee cùng làm việc với nhau rất lâu. Ông Simeon Lee trở về nước Anh với một tài sản lớn và cha tôi cũng giàu có hơn. Ông vẫn thường nhắc tới người bạn cũ và bảo tôi nếu có điều kiện tới Anh quốc thì ghé thăm bạn ông.... Khi tôi nói chưa chắc ông Lee đã nhớ tới ông thì cha tôi cười mà nói: "Khi hai người đã làm việc lâu với nhau như ta và ông Lee thì người ta nhớ nhau suốt đời". Cha tôi chết cách đây hai năm. Năm nay tôi tới nước Anh là lần đầu tiên và theo lời căn dặn của cha, tôi tới thăm ông Lee.

Anh nói tiếp với nụ cười trên môi:

- Tôi rất ngại ngùng khi tới đây nhưng tôi thấy là mình đã nhầm. Ông Lee đã nồng nhiệt tiếp đón tôi và nài nỉ mời tôi ở lại để dự lễ Noel với gia đình. Tôi sợ rằng mình quá đường đột và đã từ chối nhưng ông Lee không chịu.

Bối rối, anh nói thêm:

- Mọi người đều ân cần với tôi... Ông bà Alfred Lee tỏ ra rất đáng mến. Tôi rất buồn về câu chuyện đã xảy ra với gia đình.

- Ông tới đây được bao lâu rồi, ông Farr?

- Tôi mới tới đây hôm qua.

- Hôm nay ông có gặp mặt ông Lee không?

- Có. Sáng nay tôi vừa ngồi nói chuyện với ông ấy. Ông rất vui vẻ và tỏ ý muốn nghe tình hình ở Nam Phi, những thành phố và con người mà ông đã biết.

- Đây là lần cuối cùng ông nhìn thấy ông già, đúng không?

- Vâng.

- Ông già có cho ông biết ông ấy có những viên kim cương chưa chế tác cất trong két sắt không?

- Không.

Trước khi có câu hỏi thêm, Stephen nói:

- Các ông muốn nói rằng mục đích của việc giết người là để đoạt lấy những viên kim cương ấy ư?

- Chúng tôi chưa khẳng định điều gì cả - Johnson nói - Để trở lại những sự việc đã xảy ra trong buổi chiều, ông có thể cho chúng tôi biết thời khóa biểu của mình không?

- Chắc chắn là được. Khi phụ nữ ra khỏi phòng ăn, tôi còn ngồi lại với cốc rượu poóc - tô của mình. Sau đó thấy anh em của họ muốn bàn bạc công việc gia đình, sự có mặt của tôi sẽ làm phiền họ, tôi xin lỗi và đi ra.

- Rồi ông làm gì?

Stephen Farr ngả lưng vào thành ghế. Đưa ngón tay cái lên gãi má, anh thản nhiên trả lời:

- Tôi vào một căn phòng có sàn gỗ rất nhẵn... phòng nhảy - tôi tự nhủ. Thật vậy, ở đây có một máy quay đĩa và những đĩa nhạc nhảy.

Poirot hỏi:

- Ông hy vọng là sẽ có một người nào đó đến nhảy với ông ư?

Môi của Stephen Farr hiện lên một nụ cười.

- Có thể. Người ta ai cũng hy vọng.

Anh cười to để lộ ra hàm răng trắng muốt.

- Tiểu thư Estravados rất đẹp - Poirot nhận xét.

- Đây là cô gái đẹp nhất mà tôi gặp từ khi tới nước Anh - Stephen trả lời.

- Cô Estravados có tới gặp ông trong phòng nhảy không? - Đại tá Johnson hỏi.

- Không. Tôi đợi cô cho đến khi có tiếng ồn ào ở trên lầu dội xuống. Tôi chạy vào phòng xếp và lên thang gác để xem đã có chuyện gì xảy ra. Tôi giúp ông Harry Lee phá cánh cửa.

- Đó là những cái ông có thể nói với chúng tôi ư?

- Đó là tất cả.

Hercule Poirot cúi xuống trước mặt người trẻ tuổi và nói:

- Ông Farr, chúng tôi cho rằng, nếu muốn, ông có thể cho chúng tôi biết nhiều điều bổ ích.

- Thế nào? - Stephen ngạc nhiên hỏi lại.

- Ông có thể cho chúng tôi biết những điều quan trọng hơn trong vụ này... đó là tính cách của ông Simeon Lee. Chắc hẳn cha ông đã nói nhiều với ông về ông Lee. Ông Lee là loại người như thế nào?

- Tôi biết các ông muốn hiểu rõ điều gì. Thời niên thiếu ông Lee là người như thế nào ư? Tôi có cần nói thật không?

(... Tôi có cần nói thật không?)

- Chúng tôi rất muốn như vậy.

- Vậy trước hết, cho phép tôi nói, ông Simeon Lee là một người đạo đức và tư cách không tốt. Không phải là một tên trộm cướp, nhưng nhiều lúc ông ta giày xéo lên sự công bằng. Ông có sức hấp dẫn và lòng ham muốn quá độ. Ông uống ít nhưng thường làm cho phụ nữ hài lòng với sự vui đùa của mình. Khi bị ai gây chuyện thì sớm hay muộn ông cũng sẽ trả thù. Cha tôi đã ví ông như "con voi không quên điều gì cả". Cha tôi cũng kể lại có lần ông Lee phải đợi rất nhiều năm để trả hận một người bạn của mình.

Cảnh sát trưởng Sugden nói:

- Những người như vậy không hiếm. Ông có biết ai là người bị ông Simeon trả thù ở Nam Phi không? Có phải do chuyện ấy nên có kết cục ngày nay không?

Stephen Farr ngẩng đầu:

- Ông ta có nhiều kẻ thù, chắc chắn là như vậy, vì tính nết của ông. Nhưng tôi đã hỏi ông gai Tresilian thì buổi chiều không có người nào lạ mặt vào trong nhà hoặc lảng vảng quanh nhà.

- Trừ ông, ông Farr - Poirot nói.

Stephen Farr quay ngay sang nhà thám tử:

- Này! Này! Tôi là người ngoài phải gánh chịu những nghi ngờ ấy ư? Tôi xin tuyên bố ngay là các ông đã lạc đường mất rồi. Trong quá khứ không có vụ cãi cọ nào giữa ông Simeon Lee với cha tôi khiến cha tôi phải cử tôi sang nước Anh để trả thù cho ông. Không, như đã nói với các ông, tôi tới đây là do tính hiếu kỳ. Hơn thế tôi có thể cung cấp cho các ông một chứng cứ vô can. Tôi mở máy quay đĩa và liên tục thay đổi đĩa. Trong một bản nhạc tôi không đủ thời gian để trèo lên lầu... cắt họng ông Simeon Lee, rửa máu trên tay, rồi lại trở xuống trước khi những người khác theo thang gác chạy lên được. Thật là chuyện vớ vẩn.

Đại tá Johnson làm yên lòng chàng trai:

- Chúng tôi không nghi ngờ ông đâu, ông Farr.

- Cái cách nói của ông Poirot không làm tôi hài lòng - Stephen giải thích.

- Tôi lấy làm tiếc - Poirot cười và khiêm tốn nói.

Stephen Farr giận dữ nhìn Poirot.

Đại tá Johnson vội vàng can thiệp.

- Chúng tôi xin cảm ơn ông, ông Farr. Đến lúc này, đó là tất cả. Tất nhiên, ông không nên rời khỏi ngôi nhà này.

Stephen gật đầu xác nhận. Anh đứng lên và nhẹ nhàng đi ra ngoài.

Khi cánh cửa khép lại sau lưng Stephen Farr, ông Johnson nói: (170)

- Đây là X... người chưa biết của chúng ta. Câu chuyện của anh ta là đúng, nhưng... Có thể anh ta đã ăn cắp những viên kim cương... tới nhà này với một lý do giả mạo. Hãy lấy dấu vân tay của anh ta, Sugden và hỏi xem cảnh sát có biết anh ta là ai không.

- Tôi đã lấy rồi - Sugden mỉm cười trả lời.

- Tốt! Anh không quên điều gì cả, Sugden. Chắc chắn anh cũng đã có những biện pháp canh chừng đặc biệt chứ?

Sugden đếm trên đầu ngón tay:

- Tôi đã ra lệnh cho người ta chú ý đến máy điện thoại, đến giờ giấc mà Horbury đi ra ngoài... sự đi lại của những người giúp việc. Tôi đã cho lục soát ngôi nhà để tìm vũ khí giết người, những vết máu trên áo quần... và cả những viên kim cương nữa, vì chắc chắn chúng chưa bị mang đi xa.

- Hình như anh đã nghĩ tới tất cả, Sugden.

Đại tá Johnson thừa nhận, sau đó ông quay sang Poirot:

- Ông Poirot, ông có thấy thêm gì nữa không?

Hercule Poirot ngẩng đầu:

- Tôi thấy ông cảnh sát trưởng của ông đã làm việc rất tốt.

Với vẻ lo ngại, đại tá Johnson nói:

- Thật là ít hy vọng tìm thấy những viên kim cương khi lục soát ngôi nhà. Trong đời mình tôi đã lục lọi không ít chai lọ, tượng thánh, đồ chơi và những bức họa trên tường!

- Những chỗ giấu thì thường không thiếu! - Poirot thừa nhận.

- Vậy, ông Poirot, ông có gợi ý gì cho chúng tôi không? - Đại tá Johnson hỏi với vẻ hờn giận.

- Ông có cho phép tôi tiến hành công việc theo cách riêng của mình không? - Poirot hỏi.

- Tất nhiên... tất nhiên - Johnson nói.

- Tôi muốn đặt quan hệ... nhiều hơn nữa... với những người trong gia đình ông Lee.

- Ông muốn thẩm vấn họ nữa à? - Đại tá Johnson lo ngại hỏi.

- Không, không phải là thẩm vấn... mà là tự do chuyện trò với họ.

- Để làm gì? - Sugden hỏi.

Hercule Poirot giơ tay lên với vẻ thân mật:

- Trong quá trình trò chuyện, một vài chi tiết sẽ được sáng tỏ. Nói chuyện nhiều thì người ta khó che giấu được sự thật.

- Vậy là - Sugden nói - Ông cho rằng có một người nào đó đã nói dối ư?

Poirot thở dài:

- Bạn thân mến, mọi người đều ít nhiều có chuyện nói dối. Rất cần thiết phải sàng lọc sự nói dối những chuyện không đáng kể với sự nói dối những vấn đề quan trọng.

- Tôi không tin thủ phạm là một người nào đó trong gia đình - Đại tá Johnson nói - Xem nào: chúng ta đang đứng trước một vụ giết người đẫm máu, dã man và chúng ta nghi vấn những ai? Alfred Lee và vợ.. đều là những người được giáo dục tốt và đáng mến. George Lee là dân biểu, một nhân vật đáng kính trọng. Vợ anh ta thì sao? Một phụ nữ đẹp và hiện đại. Còn David Lee là một người ủy mị và theo Harry thì anh ta không thể chịu đựng được khi nhìn thấy máu... Vợ anh ta là một người hiền dịu và biết điều. Còn lại cô cháu gái người Tây Ban Nha và chàng trai Nam Phi. Những người Tây Ban Nha có khí chất nóng nảy, nhưng tôi không tin rằng cô ta lại có thể cắt cổ ông Simeon Lee, hơn thế nữa ông cụ sống thì cô ta lại có lợi... ít nhất sau khi ông cụ lập bản di chúc mới. Stephen Farr có thể là một kẻ giết người... Có thể đây là một tên trộm cướp chuyên nghiệp lọt vào trong nhà để ăn cắp những viên kim cương. Ông già Lee phát hiện ra vụ ăn trộm ấy thế là hấn cắt họng ông cụ không để ông nêu ra tên hấn. Câu chuyện về chiếc máy quay đĩa không phải là một chứng cứ ngoại phạm đầy đủ.

Poirot lắc đầu:

- Bạn thân mến - Anh nói - Hãy so sánh thân hình của Stephen Farr với thân hình của ông Simeon Lee. Nếu Farr quyết định giết ông Lee thì anh ta chỉ cần một phút đồng hồ... Ông Lee không thể tự vệ và vật lộn với ông ta. Ông đã hình dung ông già yếu đuối với nhà lực sĩ ấy vật nhau làm đổ vỡ bàn ghế và đồ sứ ư? Thật là không thể chấp nhận được.

Đại tá Johnson nhìn Poirot với vẻ lạ lùng:

- Ông muốn nói rằng một người đàn ông yếu đuối nào đó đã giết ông Simeon Lee ư?

- Hoặc là một người phụ nữ ư? - Đại tá Johnson nói tiếp.

oOo

17

Diện mạo của Sydney Horbury khó gây cảm tình với mọi người. Anh ta bước vào phòng khách với vẻ bối rối, hai tay xoa vào nhau, mắt lăm lét nhìn mọi người.

- Anh là Sydney Horbury ư? - Ông Johnson hỏi.

- Vâng, thưa ông.

- Là người phục vụ riêng của ông Simeon Lee quá cố ư?

- Đúng thế, thưa ông. (Anh ta lại giở giọng thương xót). Thật là kinh khủng, phải không, thưa ông. Tôi tưởng mình như bị ngắt đi khi bác Gladys bác cho tôi cái tin ấy. Ông già khốn khổ...

Ông Johnson ngắt lời anh ta.

- Yêu cầu anh trả lời vào câu hỏi.

- Vâng, thưa ông.

- Anh ra khỏi nhà vào lúc nào và anh đi đâu?

- Tôi ra khỏi nhà trước tám giờ tối, thưa ông, và tôi đến rạp chiếu bóng cách đây chừng năm phút đi đường để xem cuốn phim Tình yêu của Séville.

- Có ai nhìn thấy anh ở rạp không?

- Có bà bán vé là người biết tôi, thưa ông, và cả cô soát vé nữa. Hơn nữa tôi cùng đi với một người bạn gái đã hẹn nhau từ trước.

- Tên cô ta là gì?

- Là Doris Buckle, thưa ông. Cô ấy làm việc ở nhà máy chế biến sữa, số nhà 23, đường Markham Road, thưa ông.

- Được. Chúng tôi sẽ kiểm tra lại. Khi kết thúc anh đi thẳng về nhà chứ?

- Không. Tôi đi một lúc với người bạn ấy. Sau đó tôi về thẳng nhà. Tôi nói đúng sự thật, thưa ông. Tôi không liên quan gì đến vụ giết người. Tôi là...

Bằng một giọng khôn ngoan, đại tá Johnson bảo anh ta:

- Không ai tố cáo anh cả.

- Chắc chắn là như vậy, thưa ông. Thật đáng lo ngại khi có vụ giết người trong gia đình mình đang phục vụ.

- Tất nhiên. Anh giúp việc ông Simeon Lee đã lâu chưa?

- Đã hơn một năm rồi, thưa ông.

- Anh có ưng chỗ làm việc này không?

- Ồ! Có, thưa ông. Tôi đã từng phục vụ ngài sĩ quan West và ngài Jasper Finch đáng kính...

- Anh sẽ nói những chuyện đó cho ông cảnh sát trưởng Sugden sau này - Đại tá Johnson nói - Bây giờ tôi muốn biết anh nhìn thấy ông Lee lần cuối cùng là lúc nào?

- Lúc bảy giờ rưỡi, thưa ông. Hàng ngày, lúc bảy giờ tối, tôi mang bữa ăn nhẹ lên cho ông chủ rồi soạn giường cho ông. Sau đó giúp ông ngồi trên chiếc ghế bành, bên lò sưởi, cho đến khi ông buồn ngủ.

- Vào khoảng mấy giờ?

- Cái đó còn tùy. Có lúc ông chủ đi nghỉ sớm, khoảng tám giờ... nếu ông cảm thấy mệt. Có những tối, ông thức đến mười một giờ đêm.

- Ông Lee có báo cho anh khi ông ấy buồn ngủ không?

- Có, thưa ông, ông chủ chỉ cần giật chuông.
- Và anh giúp ông ấy nằm lên giường ư?
- Vâng, thưa ông.
- Nhưng tối hôm qua anh đi...
- Vâng, tối thứ sáu là tối tôi được nghỉ.
- Vậy ai giúp ông Lee đi nằm?
- Ông chủ chỉ cần giật chuông. Ông Tressilian hoặc thằng Walter sẽ giúp ông.
- Ông Lee bị tàn tật... ông ấy có thể tự mình đi lại được không?
- Ông chủ có thể tự mình đi lại được, nhưng rất khó khăn. Ông bị bệnh thấp khớp.
- Ông ấy có đi sang các phòng khác lúc nào không?
- Không, thưa ông. Ông chủ chỉ cần ngồi trong phòng của mình, một căn phòng sang trọng và sáng sủa.
- Anh nói rằng ông ấy ăn vào lúc bảy giờ ư?
- Vâng, thưa ông. Sau đó tôi dọn khay đi và đặt lên bàn một chai rượu xê - ky và hai chiếc cốc.
- Tại sao?
- Vì lệnh của ông chủ là như vậy.
- Thường ngày ông ấy có dùng rượu xê - ky không?
- Thỉnh thoảng thôi. Ông chủ cấm người nhà không được đến thăm mình vào buổi tối, khi cần gặp ai thì ông cho gọi lên. Thường thì ông chủ sai tôi mời vợ chồng cậu Alfred lên sau bữa ăn, cũng có khi chỉ một người trong số họ.
- Nhưng tối hôm qua anh không mời người nào lên chứ?
- Không, vì ông chủ không ra lệnh.
- Ông ấy có đợi ai tới không?
- Nếu có thì chính ông chủ gọi người ấy lên.
- Chắc chắn là như vậy.

Horbury nói tiếp:

- Khi đã xếp đặt xong, tôi chúc ông Lee ngủ ngon và tôi đi ra.

Poirot hỏi:

- Anh có cho lửa trong lò sưởi cháy đều trước khi đi không?

Người hầu ngập ngừng rồi nói:

- Cái đó thì không cần thiết, thưa ông. Lửa cháy rất tốt.
- Ông chủ có thể tự mình cời than được không?
- Ô! Không, thưa ông. Cậu Harry sẽ cho thêm củi vào lò.
- Ông Harry ở bên người cha lúc anh thu dọn bát đĩa mang đi ư?
- Vâng, thưa ông. Khi tôi đi ra thì gặp cậu ấy vào.
- Theo anh thì thái độ của hai cha con họ như thế nào?
- Cậu Harry thì rất vui vẻ. Cậu ấy ngả đầu ra đằng sau mà cười.
- Còn ông Lee thì sao?

- Ông chủ có vẻ bình tĩnh và có vẻ đang nghĩ ngợi.

- Tốt. Horbury, tôi muốn hỏi anh chuyện khác. Anh có thể nói cho chúng tôi biết những viên kim cương trong két sắt của ông Lee hiện nay ở đâu không?

- Kim cương ư? Tôi chưa hề nhìn thấy kim cương.

- Ông Lee giữ trong két của mình những viên kim cương chưa chế tác. Chắc chắn là anh đã nhìn thấy ông ấy cầm ở trên tay chứ?

- Những viên kim cương ấy đã bị đánh cắp mất rồi.

Horbury kêu lên:

- Thưa ông, tôi hy vọng là ông không nghi cho tôi lấy những cái đó chứ?

- Tôi không hề tố cáo anh - Johnson nói - Nhưng anh có thể cung cấp cho chúng tôi những tin tức để tìm ra chúng.

- Về vấn đề những viên kim cương ấy ư, thưa ông? Hay về vụ giết người?

- Cả hai.

Horbury suy nghĩ. Anh ta liếc môi và nhìn xung quanh.

- Tôi không thể nói gì được, thưa ông.

Poirot hỏi anh ta bằng giọng khuyến khích:

- Nào, trong khi làm việc, chắc hẳn anh cũng đã được nghe những mẩu chuyện có ích cho chúng tôi chứ?

- Không, thưa ông, tôi không nghe thấy gì. Nhưng tôi biết có chuyện giữa ông Lee với những người trong gia đình ông.

- Anh giải thích đi.

- Tôi biết là cậu Alfred không hài lòng về việc trở về của cậu Harry. Người cha đã trách mắng người con trưởng về vấn đề này.

Poirot hỏi anh ta ngay:

- Ông già gặp Alfred sau khi biết mình đã mất những viên kim cương ấy ư?

- Vâng, thưa ông.

Poirot cúi xuống nhìn anh ta:

- Horbury - Anh nhẹ nhàng nói - Tại sao anh nói cuộc nói chuyện ấy xảy ra sau khi ông Lee biết mình đã mất những viên kim cương? Anh vừa nói mình không biết gì về việc này kia mà.

Mặt của Horbury đỏ lên.

- Nói dối là không tốt! - Sugden bảo anh ta - Nào, nói đi! Anh biết chuyện đó khi nào?

- Tôi đã nghe thấy ông chủ nói chuyện này qua điện thoại với ai đó - Horbury hoảng hốt nói.

- Lúc ấy anh có mặt ở trong phòng không?

- Không, thưa ông. Tôi ở ngoài cửa. Tôi nghe không rõ... chỉ nắm được một hai câu.

- Đúng ra là anh nghe được những gì? - Poirot hỏi.

- Tôi ngạc nhiên nhất khi nghe thấy hai tiếng "ăn cắp" và "kim cương"... và một cái gì như thế vào lúc tám giờ tối.

Cảnh sát trưởng Sugden gật đầu:

- Đó là ông Lee đang nói chuyện với tôi, anh bạn. Vào lúc năm giờ mười phải không?

- Vâng, đúng như vậy, thưa ông.

- Khi vào trong phòng, anh có thấy ông chủ tỏ vẻ lo ngại không?

- Ít thôi, thưa ông. Ông ấy tỏ vẻ buồn phiền.

- Do đó anh đã sợ hãi ư?

- Ồ! Xin ông Sugden đừng nói như vậy. Tôi không sờ mó vào những viên kim cương. Ông không thể tố cáo tôi là đã ăn cắp. Tôi không phải là một kẻ bất lương.

Viên cảnh sát trưởng thản nhiên nói:

- Còn xem đã!

Anh đưa mắt dò hỏi người thượng cấp, đại tá Johnson gật đầu. Anh nói thêm:

- Thế là đủ rồi, anh bạn. Lúc này chúng tôi không cần đến anh nữa.

Horbury vội vàng rời khỏi văn phòng.

**

Sugden khen ngợi Poirot:

- Một việc tốt, ông Poirot! Ông đã giảng ra cho hắn một cái bẫy và hắn đã chui đầu vào. Tôi không biết hắn có phải là kẻ cắp không, nhưng tôi xác nhận hắn là một kẻ nói dối loại tồi tệ nhất.

- Một nhân vật đáng kinh tởm! - Poirot nói.

- Tôi đồng ý với ông - Johnson nói - Có thể kết luận về lời khai của hắn như thế nào?

- Tôi thấy có ba giả thiết - Sugden tuyên bố - Một Horbury là tên ăn cắp và là kẻ giết người; hai Horbury là tên ăn cắp nhưng không phải là kẻ giết người; ba Horbury vô tội. Lời khai của hắn làm tôi nghiêng về giả thiết thứ nhất. Hắn nghe thấy ông chủ gọi điện thoại thì hiểu ra ngay là việc ăn cắp của hắn đã bại lộ. Từ đó hắn vạch ra một kế hoạch. Hắn đi khỏi nhà vào lúc tám giờ để chuẩn bị một chứng cứ ngoại phạm. Rồi có gì dễ dàng hơn việc đi về nhà khi đang xem chiếu bóng? Tôi biết là hắn đi xem cùng một cô gái. Hắn phải rất tin tưởng ở cô gái vì rất có thể là cô ta bán đứng hắn. Ngày mai tôi sẽ kiểm tra lại.

- Nhưng làm thế nào hắn có thể lọt vào trong nhà được? - Poirot hỏi.

- Cái đó lại càng phức tạp - Sugden thừa nhận. Lúc này đây mới chỉ là một khả năng. Một trong những người giúp việc có thể mở cửa ngách cho hắn.

Poirot nhún lông mày nói vui:

- Như vậy hắn phải phụ thuộc vào hai người đàn bà ư? Một người đã có nhiều rủi ro rồi, nhưng đằng này lại hai.... tôi, tôi cho cái đó là huyền hoặc!

- Có những kẻ không sợ gì cả - Sugden nói.

Sau đó một lát, anh nói tiếp:

- Bây giờ hãy xem xét giả thiết thứ hai: Horbury ăn cắp những viên kim cương rồi ra khỏi nhà và giao những cái đó cho một tên đồng lõa. Đến đây thì được rồi. Bây giờ chỉ còn việc tìm kẻ giết ông già Lee, kẻ giết người này không liên quan gì đến vụ ăn cắp những viên kim cương. Đây quả là một sự trùng hợp kỳ lạ. Giả thiết thứ ba: Horbury vô can cả với việc ăn cắp và việc giết người. Như vậy chúng ta phải tìm ra sự thật.

Cố nén một cái ngáp dài, đại tá Johnson nhìn đồng hồ và đứng lên:

- Đêm nay chúng ta đã làm việc nhiều. Trước khi đi, tôi muốn nhìn vào chiếc két sắt. Thật là kỳ cục nếu những viên kim cương còn nằm trong đó.

**

Nhưng trong két sắt không còn những viên kim cương ấy. Họ tìm thấy cuốn sổ nhỏ ghi mật mã ổ khóa két trong túi áo trong của người chết theo lời khai của Alfred Lee. Trong két chỉ còn một chiếc túi bằng da nai đựng một số giấy tờ trong đó một tờ có giá trị.

Đó là bản di chúc lập cách đây mười lăm năm. Ý muốn của ông Simeon Lee thật là đơn giản. Một nửa gia tài giao cho Alfred Lee. Nửa còn lại chia đều cho những người còn lại: Harry, David, George và Jennifer.

oOo

Chương 4

Ngày 25, Tháng Chạp

1

Dưới ánh nắng mặt trời buổi chiều ngày Noel, Poirot đi dạo trong khuôn viên của lâu đài Gorston có tòa nhà đồ sộ, vuông vức, không đẹp lắm về mặt kiến trúc nằm ở giữa

Mặt tiền quay về hướng bắc có mảnh vườn lớn, hàng rào là những cây hoàng dương được chăm sóc cẩn thận. Chạy dọc mảnh vườn là những bể cạn nổi lên được bố trí thành những vườn nhỏ tí xíu.

Poirot nhìn chúng với vẻ hài lòng:

- Thật là giàu trí tưởng tượng! - Anh lẩm bẩm.

Ngước mắt lên anh thấy hai người đang đi về phía các bể cạn, cách anh chừng ba trăm mét.

Anh nhận ra đấy là Pilar, còn người kia lúc đầu anh tưởng rằng là Stephen Farr, nhưng rồi anh biết mình nhầm, vì đây là Harry Lee. Anh ta đang chăm chú nghe cô cháu gái kể chuyện. Đôi lúc anh ngẩng đầu về phía sau mà cười rồi lại cúi xuống gần cô gái để nghe cho rõ hơn.

- Một người không biết gì là tang tóc cả - Poirot tự nhủ.

Một tiếng động nhẹ phía sau làm anh quay lại. Magdalene Lee đang đứng đấy nhìn hai người đi dạo. Thấy Poirot chị mỉm cười một cách đáng mến:

- Một cảnh đẹp biết bao! - Chị nói - Làm người ta quên đi cảnh kinh tởm tối qua. Có phải không, ông Poirot?

- Đúng thế, thưa bà.

Maagdalene thở dài:

- Tôi chưa từng chứng kiến một tấn thảm kịch nào. Tôi lớn lên một cách đơn giản. Tôi còn là trẻ con rất lâu... cái đó cũng không tốt.

Chị lại thở dài rồi nói thêm:

- Pilar tỏ ra rất can đảm. Tôi thấy cô ta thật khác thường! Có phải do dòng máu Tây Ban Nha không.... Tất cả những cái đó thật kỳ lạ! Có đúng không, ông Poirot?

- Bà thấy kỳ lạ ở chỗ nào, thưa bà?

- Việc cô ta bắt chợt tới đây... như từ trên trời rơi xuống.

- Hình như ông Lee đã tìm kiếm người cháu gái từ lâu - Poirot nêu ý kiến - Ông cụ liên hệ với lãnh sự quán ở Madrid và viên phó lãnh sự ở Aliquara, nơi mẹ cô ấy qua đời.

- Ông già không nói nửa câu với anh Alfred... cũng như chị Lydia... làm họ rất ngạc nhiên.

- A! - Poirot kêu lên.

Magdalene tới sát bên Poirot khiến anh ngửi thấy cả mùi nước hoa chị dùng.

- Ông Poirot, có thể là ông không biết về cái chết ít lâu sau ngày cưới của người chồng Jennifer và những dư luận thời đó về cái chết này. Vợ chồng anh Alfred biết rất rõ... Một vụ bê bối, hình như thế...

- Thật đáng buồn - Poirot lẩm bẩm.

- Chồng tôi chú ý - và tôi cũng rất tán thành - đến dòng họ của cô ta... Không biết người cha cô ta có phải là một kẻ giết người không....

Magdalene nghĩ một lát, nhưng Poirot vẫn yên lặng. Hình như anh đang mãi ngắm quang cảnh lâu đài Gorston trong mùa đông.

Magdalene nói tiếp:

- Tôi không tìm được một dấu vết nào trong việc bố chồng tôi bị giết hại. Tội ác ấy chẳng có vẻ gì là của người Anh cả.

Hercule Poirot chậm chạp quay về phía chị và cái nhìn dò hỏi của anh gặp cặp mắt của chị:

- Bà thấy đây là một vụ giết người kiểu Tây Ban Nha ư?

- Những người Tây Ban Nha rất độc ác, đúng không? - Magdalene hỏi.

Chị nói thêm với về sợ hãi của một đứa trẻ :

- Ông hãy nhớ đến những trận đấu bò tốt...
- Vậy theo bà thì tiểu thư Estravados đã cắt cổ ông ngoại mình ư? - Poirot mỉm cười và hỏi.
- Ô! Không, ông Poirot - Magdalene bực mình kêu lên - Tôi không nói như vậy.
- Chắc hẳn là tôi đã hiểu sai.

- Nhưng người ta vẫn có thể nghi ngờ. Ví dụ, tối hôm qua, Pilar đã nhặt một vật gì trên sàn nhà trong phòng của ông ngoại mình.

Hercule Poirot thay đổi thái độ:

- Cô ấy đã nhặt một vật gì trong phòng của ông ngoại mình tối hôm qua, bà nói vậy ư?

- Đúng - Magdalene trả lời, cặp môi xinh đẹp nhếch lên một cách ác ý - Vừa vào trong phòng, cô ta đã nhìn xung quanh, tưởng rằng những người khác không nhìn thấy, cô ta đã cúi xuống nhặt một vật gì đó. Nhưng người cảnh sát đã nhận ra hành động ấy và đã thu lại vật cô ta đang cầm trên tay.

- Cô ấy đã nhặt vật gì? Bà có biết không, thưa bà?

- Không, tôi không ở gần cô ta - Magdalene nói với vẻ luyến tiếc - Nhưng đó là một vật rất nhỏ.

Poirot cau mày:

- Đây là việc mà ta phải lưu ý - Anh lẩm bẩm.

Magdalene nói thêm:

- Tôi thấy mình có bốn phận cho ông rõ về chi tiết ấy. Dù sao chúng ta cũng chưa biết Pilar được giáo dục như thế nào ở Tây Ban Nha. Anh Alfred thì ân cần với mọi người, còn chị Lydia thì lại vô tâm! Nhưng tôi phải đi viết giấy cáo phó giúp họ đây.

Với nụ cười độc ác trên môi, Magdalene bước đi.

Poirot đứng lại trong vườn, chìm sâu vào những suy nghĩ của mình.

oOo

2

Cảnh sát trưởng đến bên Poirot:

- Chào ông Poirot. Hôm nay người ta không muốn chúc mừng nhau nhân ngày lễ Noel nữa, đúng không? - Sugden nói với vẻ buồn bã.

- Bạn đồng nghiệp thân mến, ông có vẻ không vui, thật vậy. Về phần mình, tôi không muốn có những ngày Noel như thế này.

- Tôi cũng vậy. Một lễ Noel này là đủ.

- Việc điều tra ra sao?

- Tôi đã kiểm tra những lời khai - Sugden trả lời - Chứng cứ vô can của Horbury là chắc chắn. Người nhân viên ở rạp chiếu bóng đã thấy anh ta vào rạp cùng với một cô gái và khi tan buổi chiếu cũng vậy. Người ấy nói Horbury không thể ra sau đó lại vào rạp mà không bị nhìn thấy. Cô gái nói mình vẫn luôn ở bên anh ta tối hôm ấy.

Poirot cau mày:

- Ông còn muốn gì hơn nữa?

Sugden trả lời với vẻ nghi hoặc:

- Với các cô gái thì người ta không bao giờ biết rõ được. Họ bảo vệ người yêu của mình đến cùng.

- Như vậy là tốt chứ - Hercule Poirot nói.

- Ông nhận xét vấn đề theo cách của một người nước ngoài. Thế công lý dùng để làm gì, ông Poirot?

- Công lý là cái gì đó khá lạ lùng - Poirot - Ông có lúc nào nghĩ đến nó không? (195)

Sugden ngạc nhiên nhìn anh rồi nói:

- Ông Poirot, tôi không hiểu ý ông.

- Xem nào, lập luận của tôi khá logic. Nhưng tranh luận thì ích gì. Theo ông, lời khai của cô

gái có chỗ nào che giấu sự thật không?

- Tôi không nói như vậy. Ngược lại, tôi cho rằng cô ta nói thật. Suy nghĩ của cô ta đơn giản, nếu nói dối thì người ta dễ dàng nhận ra ngay.

- Ông là người có nhiều kinh nghiệm - Poirot nói.

- Thật vậy, ông Poirot. Khi cả cuộc đời chuyên ghi chép những lời khai của các nhân chứng, người ta dễ dàng nhận ra đâu là nói thật, đâu là nói dối. Tôi tin lời khai của cô gái là thành thật. Horbury không thể giết ông Lee, cái đó đưa chúng ta đến những thành viên trong gia đình.

Anh thở dài:

- Một trong số họ đã phạm tội ác, ông Poirot, một trong số họ. Ai?

- Ông có những tin tức mới không?

- Có. Tôi có tin về những cú điện thoại. Ông George Lee đã gọi điện lúc chín giờ kém hai phút, cuộc nói chuyện kéo dài sáu phút.

- Nào! Nào!

- Còn có những cuộc nói chuyện khác trong buổi chiều... đi Westeringham.

- Thật là thú vị - Poirot nói - Ông George Lee quả quyết là khi gọi dây nói xong thì ông ấy nghe thấy tiếng động trên lầu... nhưng thực ra cuộc nói chuyện ấy kết thúc hai phút đồng hồ trước đó. Ông ấy ở đâu trong hai phút ấy? Bà George Lee cũng nói là mình gọi điện thoại. Bà ấy ở đâu lúc đó?

Sugden suy nghĩ:

- Ông vừa nói chuyện với bà ta ư, ông Poirot?

- Ông nhầm rồi, ông bạn.

- Thế nào?

- Tôi không hỏi, nhưng chính bà ấy đã nói với tôi!

- Ô!

Bồn chồn Sugden định bỏ qua chi tiết đó, nhưng bỗng nhiên như hiểu ra ý nghĩa của nó và nói với nhà thám tử:

- Bà ta nói với ông, ông nói như vậy chứ?

- Vâng. Bà ấy tới gặp tôi với ý định ấy.

- Bà ta muốn ông hiểu rõ ư?

- Bà ấy muốn tôi chú ý đến một vài điểm nào đó; trước hết, cách chống người Anh của kẻ giết người... sau nữa là sự kế thừa tính nết của người cha của cô Estravados... rồi cô gái ấy đã nhặt một vật gì đó trên sàn nhà trong phòng của ông Simeon Lee.

- Bà ta nói thế ư?

- Vâng. Cô ấy đã nhặt cái gì vậy?

Sugden thở dài:

- Tôi có thể cung cấp cho ông hàng ngàn thứ! Tôi sẽ cho ông xem. Đó chỉ là một loại chi tiết cung cấp chìa khóa của sự bí mật trong các tiểu thuyết trinh thám mà thôi. Nếu từ nó ông có thể tìm ra một cái gì đó thì tôi sẽ xin ra khỏi ngành cảnh sát.

- Ông hãy cho tôi xem.

Sugden lấy từ túi áo ra một chiếc phong bì và đồ vật đựng bên trong lên lòng bàn tay. Anh mỉm cười.

- Đây! Ông rút ra được kết luận gì?

Trên bàn tay to lớn của Sugden có một mẫu cao su màu hồng, hình tam giác và một đoạn gỗ nhỏ.

Trên mặt của Sugden nở một nụ cười khi thấy Poirot kinh ngạc nhìn vật đó.

- Vật này có làm ông nghĩ về một cái gì không?

- Mẫu cao su như được cắt ra từ chiếc túi kỳ cọ trong phòng tắm ư?

- Đúng thế, nó ở chiếc túi kỳ cọ trong phòng ông già Lee. Với chiếc kéo nó được cắt thành hình tam giác. Ông Lee cũng có thể tự mình làm lấy được, nhưng tôi không hiểu mẫu cao su

này dùng vào việc gì. Horbury cũng không giải thích được. Còn về mẫu gỗ, nó giống như mẫu ngà voi trong một trò chơi, nhưng dạng này được gọt ra từ một thứ gỗ trắng.

- Thật đáng ngạc nhiên... - Poirot lẩm bẩm.

- Ông giữ lấy nếu ông muốn - Sugden thân mật nói - Tôi không cần đến nó nữa.

- Ông bạn, tôi không muốn tước đoạt của ông.

- Ông thấy có gì mới không?

- Không, tôi xin thú nhận là như vậy.

- Thật là hay! - Sugden kêu lên với giọng vui đùa và đút nó vào túi - Chúng ta bàn tiếp!

Poirot bảo anh:

- Bà George Lee nói cô gái người Tây Ban Nha nhặt các thứ này lên với vẻ lấm lét. Có đúng không?

Sugden suy nghĩ một lát:

- Tôi không nghĩ như vậy - Anh ngập ngừng trả lời - Cô ta không có vẻ là thủ phạm... nhưng cô cúi xuống... nhặt thật nhanh... và không gây một tiếng động nào... Tôi không biết là ông có hình dung được không. Cô ta không biết là tôi đã nhìn thấy! Và cô ta giật mình khi bị tôi lật mặt nạ.

Poirot suy nghĩ một lát rồi nói:

- Chắc chắn là có lý do. Nhưng lý do gì đây? Mẫu cao su ấy chẳng dùng được vào việc gì cả... tuy nhiên...

Sugden sốt ruột kêu lên:

- Trời! Ông Poirot, tại sao ông lại nhọc lòng về chuyện vụn vặt đó. Đối với tôi, tôi còn những con mèo khác để truy lùng.

Poirot hỏi:

- Công việc của ông đến đâu rồi?

Sugden lấy ra một cuốn sổ tay:

- Đây là những kết quả đầu tiên trong việc điều tra của tôi. Sau khi loại trừ, tôi đã lập một bản danh sách những người có thể gây ra tội ác ấy.

- Họ là những ai?

- Alfred và Harry Lee có chứng cứ ngoại phạm, kể cả bà Alfred vì ông Tresillian đã thấy bà ta một phút trước khi có tiếng đổ vỡ trên lầu. Ba người này vô can. Đối với những người khác, đây là bản danh sách tôi lập ra một cách rõ ràng nhất.

Anh đưa cuốn sổ cho Poirot.

Vào thời điểm xảy ra vụ án:

George Lee đang ở...

Bà George Lee đang ở...

David Lee đang ở trong phòng hòa nhạc và chơi dương cầm (phù hợp với lời khai của vợ).

Bà David đang ở trong phòng hòa nhạc (phù hợp với lời khai của chồng).

Cô Estravados đang ở trong phòng ngủ (không có chứng cứ nào cả).

Stephen Farr đang ở trong phòng nhảy và cho chạy máy quay đĩa (phù hợp với lời khai của ba người giúp việc, họ đã nghe thấy tiếng nhạc).

- Thế thì sao? - Poirot trả lại cuốn sổ và hỏi.

- Thế là - Sugden trả lời - George Lee và vợ có thể đã giết ông già Lee. Pilar cũng vậy và cả ông hoặc bà David Lee, nhưng không phải cả hai người cùng nhau làm việc này.

- Vậy ông không chấp nhận chứng cứ vô can của họ ư?

Với vẻ quan trọng, Sugden lắc đầu:

- Không khi nào! Chồng và vợ thường... bảo vệ nhau! Họ là đồng phạm của nhau. Đây là cách tôi nhìn sự việc: Một người nào đó đang chơi dương cầm trong phòng hòa nhạc. Có thể là David Lee, vì ông ta là một nhạc sĩ có tài, nhưng không biết vợ đang đứng bên, nếu theo lời khai của hai vợ chồng. Nhưng bà Hilda Lee cũng biết chơi dương cầm, bà ta chơi đàn trong lúc người chồng lên giết ông già! Trường hợp của những người này khác hẳn với hai anh em là

Alfred và Harry Lee đang ngồi trong phòng ăn. Hai người này không ưa nhau nên không có chuyện người này bảo vệ người kia.

- Ông nghĩ như thế nào về Stephen Farr?

- Tôi đang có nhiều nghi vấn về ông ta vì chiếc máy quay đĩa chỉ là chứng cứ ngoại phạm mong manh. Dù sao những chứng cứ loại ấy có may mắn trở thành một chứng cứ thật đến chín phần mười vì đã được chuẩn bị từ trước.

Poirot cúi đầu:

- Tôi hiểu ý ông. Đó là chứng cứ phải bịa ra.

- Đúng! Rồi tôi còn tin là không có người ngoài nào dính líu vào vụ án này.

Poirot xác nhận ngay:

- Tôi hoàn toàn đồng ý với ông. Đây là một vụ trong nội bộ gia đình... Tôi thấy có một sự hận thù... một sự hận thù sâu sắc...

Poirot khua tay và lẩm bẩm:

- Ô! Tôi không biết gì hơn.... rất khó!

Người cảnh sát trưởng trân trọng nhìn anh nhưng có vẻ không thỏa mãn lắm.

- Thật vậy, ông Poirot. Nhưng chúng ta sẽ đi tới cùng bằng phương pháp loại trừ và phương pháp logic. Chúng ta hãy xem xét những ai có điều kiện gây ra vụ án. Đó là: George Lee, Magdalene Lee, Hilda Lee, Pilar Estravados và tôi thêm cả Stephen Farr vào đây nữa. Bây giờ chúng ta xét về động cơ. Ai có lý do để loại trừ ông Simeon Lee? Tới đây chúng ta phải loại trừ một vài người. Trước hết là cô Estravados. Cô ta sẽ được thừa kế phần của mẹ đẻ nếu ông ngoại chết trước mẹ cô. Nhưng Jennifer lại chết trước cha đẻ nên phần của mẹ cô sẽ thuộc về những thành viên khác trong gia đình. Còn như theo di chúc mới nhất còn lại, thì cô ta chẳng được tí gì. Lợi ích của cô Estravados là thấy ông ngoại còn sống. Ông già rất yêu cháu gái, chắc chắn ông sẽ để lại cho cháu phần lớn gia tài. Cô sẽ không kiếm được gì sau cái chết của ông ngoại. Ông có đồng ý với tôi không?

- Hoàn toàn đồng ý.

- Còn một khả năng là đã xảy ra một vụ cãi nhau giữa hai người, nên cô Pilar đã cắt họng ông già Lee, nhưng cái này thì không thể tưởng tượng nổi. Muốn có cái đó thì cô gái đã ở đây rất lâu để có một thù hận nào đó. Nhưng đây không phải là trường hợp của cô ta. Cô Estravados không liên quan gì đến vụ này trừ việc giết người ấy hoàn toàn do tinh thần chống người Anh, điều nhằm nhí như bà George, bạn ông, đã nói.

- Không nên gọi bà ấy là bạn tôi - Poirot nói ngay - Nên nói cô Estravados là bạn ông vì cô ấy thấy ông rất đẹp trai.

Poirot thích thú khi thấy mặt của Sugden đỏ lên. Vui đùa, Poirot nói bằng giọng ranh mãnh:

- Đúng là ông có bộ ria rất đẹp... Nói xem, ông dùng một loại kem bôi đặc biệt ư?

- Kem ư? Trời! Không.

- Vậy thì ông bôi bằng gì?

- Tôi bôi bằng gì ư? Không bôi gì cả. Nó mọc tự nhiên.

Poirot thở dài:

- Ông có bộ ria của các vị thánh.

Anh vuốt bộ ria đen bóng của mình:

- Tôi cố giữ gìn nhưng nó vẫn phai màu.

Không thích thú lắm những vấn đề về râu ria, Sugden nói bằng giọng lịch sự:

- Nếu xét về mặt động cơ gây tội ác, chúng ta có thể loại trừ thêm Stephen Farr. Có thể ngày xưa giữa cha ông ta với ông Simeon Lee có mâu thuẫn với nhau mà cha ông ta là nạn nhân. Nhưng tôi nghi ngờ điều này. Qua cách nói năng của ông ta, tôi thấy ông ta là người thật thà và rất thoải mái trong khi nói về quan hệ ngày xưa giữa cha ông và ông Lee. Về điểm này chúng ta thấy không có vấn đề.

- Tôi đồng ý với ông - Poirot nói.

- Một người khác có những lý do quan trọng thấy ông Lee vẫn sống... đó là Harry. Cảm giác

chung của mọi người là ông già truất quyền thừa kế của Harry khi ông này bỏ nhà ra đi. Bây giờ ông ta thấy rõ lòng thương yêu của người cha. Bản di chúc mới sẽ có lợi cho ông ta, họa có diên ông ta mới giết cha mình trong lúc này. Thấy không, ông Poirot, chúng ta đang tiến lên. Chúng ta đã loại trừ khá nhiều người trên đường đi của chúng ta.

- Đúng thế, để rồi cuối cùng chúng ta chẳng còn một người nào cả.

Sugden nhả mặt cười:

- Không đến nỗi như vậy! Chúng ta hãy còn George Lee và vợ, David Lee và vợ. Những người này đều có lợi ích nếu ông Simeon Lee qua đời. Theo tin tức tôi nắm được thì George Lee đang có những khó khăn về tài chính và ông già lại đe dọa cắt bớt khoản trợ cấp hàng tháng. George Lee là người b. tình nghi vì có động cơ v. điều kiện phạm tội.

- Ông nói tiếp đi - Poirot giục Sugden.

- Cũng như vậy đối với bà George! Người đàn bà này thích tiền như mèo thích mỡ và tôi cam đoan rằng bà ta đang nợ nần ngập tới cổ! Ghen tị với cô gái người Tây Ban Nha vì cô này được ông ngoại quý mến. Đã nghe được câu chuyện của ông già nói với người chưởng khế, bà ta không để mất thời gian và đã giết bố chồng. Rõ ràng bà ta là thủ phạm.

- Thật vậy - Poirot lẩm bẩm. (203)

- Bây giờ còn David Lee và vợ. Họ được thừa kế của ông già, nhưng họ có một động cơ không phải là tiền bạc.

- A!

- Phải. David Lee là một con người mơ mộng hơn là thực hành. Tôi xét đoán ông ta có phần... khác thường. Theo tôi ông ta có ba động cơ: kim cương, tài sản và... sự oán giận.

- A! Ông thấy như vậy ư?

- Tất nhiên! Tôi suy nghĩ rất kỹ. Nếu David giết cha mình thì không phải do tiền bạc. Nếu chỉ như vậy thì không thể có máu vương vãi khắp nơi như vậy.

Poirot nhìn người cảnh sát trưởng bằng cặp mắt dò hỏi.

- Tôi tự hỏi không biết ông nắm cái chi tiết có nhiều máu đến như vậy, như bà Alfred Lee đã nói, từ lúc nào. Lượng máu nhiều đến như vậy làm chúng ta nhớ lại những tập tục cũ, giải oan bằng máu của nạn nhân.

Sugden cau mày.

- Theo ông thì tội ác ấy là hành động của một kẻ điên chẳng?

- Ông bạn, trong con người có nhiều loại tiềm thức mà bản thân họ cũng không biết. Khát máu! Trả thù!

- David Lee trước kia là một con người hiền lành, thụ động - Sugden lưu ý Poirot.

- Ông không hiểu gì về tâm lý học cả, ông bạn. David Lee sống với quá khứ... và trong con người ông ta kỷ niệm về người mẹ vẫn đậm nét. Từ lâu, ông ta xa lánh người cha vì không muốn tha thứ những sự đối xử tàn tệ của ông già đối với mẹ mình, nhưng chắc chắn ông ấy không đủ can đảm... Chúng ta đã biết khi đứng trước xác người cha ông ấy đã thốt lên: Chiếc cối xay của Thượng đế chậm chạp nghiền nát... Đây là ý nghĩ về sự trừng phạt và ân hận! Cái xấu được xóa đi bằng sự hy sinh và chết chóc!

Sugden run lên.

- Không nên nói như vậy, ông Poirot! Ông làm tôi lạnh xương sống. Nếu giả thiết của ông là đúng thì bà David sẽ hướng mọi nghi ngờ vào người chồng. Tôi biết rõ vai trò của bà ta nhưng tôi không tin là bà ta đã giết người. Người phụ nữ đảm đang đó không phải là kẻ sát nhân.

Poirot chăm chú nhìn người đối thoại của mình:

- Đây là quan điểm của ông ư?

- Vâng, thưa ông. Bà David là một phụ nữ tốt bụng và thật thà. Ông biết tôi muốn nói gì rồi chứ?

-Ồ! Tôi rất hiểu ông.

Sugden nhìn anh bằng cặp mắt lo ngại:

- Nào, ông Poirot, chắc chắn ông có ý kiến về vụ này. Yêu cầu ông cho tôi biết với.

Poirot chậm chạp tuyên bố:

- Tôi có những ý kiến của mình, như ông nói, nhưng chúng chưa được rõ ràng. Trước hết xin ông nói tóm tắt về cuộc điều tra.

- Được. Trong vụ giết người cướp của này, tôi thấy có ba động cơ: sự thù hận, bản di chúc và những viên kim cương. Theo thứ tự thời gian, vụ án đã diễn biến như sau: ba giờ ba mươi phút: cuộc họp gia đình trong phòng của ông Simeon Lee. Nói chuyện qua điện thoại giữa người cha và ông chưởng khế, trước mặt đông đủ mọi người. Sau đó ông già nổi giận và mắng mỏ từng người. Mọi người ngạc nhiên ra về.

- Xin lỗi. Riêng bà Hilda ra về sau những người khác.

- Đúng. Nhưng không lâu. Sáu giờ: ông Alfred gặp mặt cha về vấn đề Harry sẽ về sống ở Nhà. Alfred tỏ ra bức bối. Hình như Alfred là người tình nghi chính: ông ta có những lý do mạnh mẽ để giết cha. Chúng ta nói tiếp. Sau đó đến lượt ông Harry lên gặp ông già với vẻ cau có. Ông ta đã đạt được nguyện vọng của mình: được người cha thông cảm. Nhưng trước hai cuộc gặp mặt ấy, ông già Lee đã thấy những viên kim cương bị mất cắp và gọi điện thoại cho tôi. Ông không nói việc này với Alfred và Harry. Tại sao? Theo tôi, vì ông già tin chắc hai người ấy không liên quan gì đến vụ mất trộm này. Tôi cho rằng, như tôi thường nói, ông già Lee nghi ngờ Horbury và... một người nữa. Tôi đoán ra ý định của ông. Xin ông nhớ lại, ông già đã yêu cầu các con không lên thăm ông sau bữa ăn. Tại sao? Vì ông muốn dành buổi tối cho hai cuộc gặp khác, gặp tôi và gặp người mà ông nghi ngờ. Có thể là ông già sẽ yêu cầu một người nào đó lên gặp mình. Ai? Có thể là George Lee... hoặc là vợ ông này? Nhưng đến đây thì Pilar Estravados bước lên sân khấu. Ông già đã cho cháu gái xem những viên kim cương và nói rõ giá trị của chúng. Ai có thể cam đoan rằng cô gái không phải là một đứa ăn cắp? Xin ông nhớ đến những lời ám chỉ về cha cô ta. Có phải cô là con gái của một kẻ trộm cắp chuyên nghiệp đã bị ở tù không?

- Và như ông nói - Poirot phát biểu với vẻ trịnh trọng - Pilar Estravados lên sân khấu...

- Phải, với vai trò một tên kẻ cắp! Khi bị phát hiện ra, mất sáng suốt cô ta đã giết ông ngoại của mình.

- Rất có thể... phải, rất có thể - Poirot lẩm bẩm.

Người cảnh sát trưởng nhìn anh rất nhanh:

- Nhưng đây không phải là ý kiến của ông. Ông Poirot, ông nói xem mình đang nghĩ gì?

- Tôi - Nhà thám tử nói - Tôi đang suy nghĩ về tư cách của nạn nhân. Ông Simeon Lee là loại người nào?

- Nhân cách của ông già thì chẳng có gì là bí mật - Sugden nhìn thẳng vào Poirot và trả lời.

- Vậy ông nói về con người ấy đi. Xin ông nhắc lại những điều mọi người nói về ông ấy.

Sugden đưa tay lên má vẻ phân vân:

- Tôi không phải là người vùng này - Anh giải thích - Tôi từ Reeveshire, quận bên tới. Đúng là ông già Simeon Lee là một nhân vật quan trọng trong vùng và tôi chỉ biết ông qua lời người ta nói lại.

- Người ta đã nói gì về ông ấy?

- Người ta nói ông ta là một người lang chạ, một kẻ xảo trá, không thể thay đổi được. Bây giờ giàu có nên ông ta tỏ ra hào hiệp, đóng góp tiền không cần đếm. Khi tôi nghĩ đến George Lee keo kiệt là con trai của ông ta, cái đó làm tôi ngã ngửa!

- A! - Poirot nói - Xin lưu ý, gia đình này có hai nhánh... Alfred, George, và David hao hao giống nhau và đều giống mẹ. Sáng hôm nay, tôi đã nghiên cứu kỹ những bức chân dung trong phòng khách.

Sugden nói tiếp:

- Ông già Lee nhanh nhẹn và dễ nổi cáu, và tự nhiên, ông ta chạy theo những người đàn bà, nhất là thời trai trẻ. Nhiều năm nay, ông ta không ra khỏi nhà. Nhưng cũng từ đây ông ta trở nên hào phóng. Nếu cần ông không tiếc tiền và lúc nào cũng thích các cô gái. Tư cách của ông ta đáng chê trách nhất là đối với người vợ quá cố. Người ta nói bà chết vì phiền muộn. Bà Lee khốn khổ thường đau ốm. Người chồng lại làm bà đau đớn hơn. Tính độc ác của ông Lee thì không nghi ngờ gì nữa. Hơn thế, ông ta lại hay hiềm thù. Nếu một người nào đó chống lại ông

thì ông ta sẽ trả thù vào một ngày nào đó và người ta nói ông biết đợi thời cơ.

- Chiếc cối xay của Thượng đế chậm chạp nghiền nát... Poirot lẩm bẩm.

Cảnh sát trưởng nói với vẻ châm biếm:

- Chiếc cối xay của quỷ dữ... thì đúng hơn! Ông Simeon Lee không phải là một vị thánh. Người ta nói ông ta đã bá linh hồn cho quỷ và tự hài lòng vì đã bán được giá hời. Ông ta tự hào và kiêu ngạo như Lucifer.

- Kiêu ngạo như Lucifer! - Poirot nhắc lại - Đây là lời nói có ý nghĩa.

Bực mình, Sugden hỏi:

- Ông cho rằng tính kiêu ngạo là nguyên nhân cái chết của ông ta ư?

- Tôi muốn nói rằng ông Simeon Lee đã truyền tính kiêu ngạo đó cho các con trai của mình...

Di truyền! Rất bí mật! Ông già Lee...

Poirot ngừng nói. Hilda vừa ra khỏi nhà và đứng trong vườn như đang chờ ai.

oOo

3

- Tôi muốn nói chuyện với ông, ông Poirot.

Sugden xin lỗi và đi vào trong nhà. Khi thấy người này đi khuất, Hilda bảo Poirot:

- Tôi không muốn gặp ông ta ở đây. Hình như ông ta vừa gặp Pilar. Người cảnh sát này rất đáng mến và rất siêng năng.

Giọng nói dịu dàng tỏ rõ chị là một người có khơi dậy những ý muốn tồi tệ của một số người. Ông Simeon Lee đã có can đảm và quyết đoán đối với phụ nữ mà nước mắt và sự kiên trì chỉ làm cho ông ta thêm giận dữ mà thôi.

Poirot gật đầu xác nhận rồi hỏi thêm:

- Hôm qua chồng bà đã nói: "Mẹ tôi không hề than thở ". Cái đó có đúng sự thật không?

Hilda nói ngay:

- Chắc chắn là không! Bà đã than thở với David khốn khổ và đặt lên vai con trai gánh nặng của những đau thương của mình. Anh còn quá trẻ... để mang gánh nặng ấy.

Nhà thám tử nhìn Hilda. Chị đỏ mặt và cắn chặt môi.

- Tôi hiểu - Poirot nói.

- Ông hiểu sao?

- Tôi hiểu là bà đã đóng vai người mẹ bên chồng mình trong lúc bà chỉ muốn mình là người vợ mà thôi.

Hilda Lee quay mặt đi.

Cùng lúc ấy, David từ nhà đi ra vườn và tới gặp họ. Bằng một giọng vui vẻ, anh kêu lên:

- Một ngày rất đẹp. Người ta cho rằng lúc này là mùa xuân chứ không phải mùa đông.

Đầu ngả về phía sau, mớ tóc vàng xõa xuống trán, cặp mắt màu xanh sáng lên, David tỏ ra trẻ trung và vô tư lự. Với những bước nhanh nhẹn, anh đến bên vợ. Poirot quay đi.

- Hilda, chúng ta tới bên hồ. - David Lee nói.

Chị cười và khoác tay chồng và hai người cùng đi.

Poirot nhìn theo họ. Anh thấy Hilda đột nhiên quay lại và anh thấy cái nhìn của chị có vẻ lo ngại... hay chị ta sợ?

Chậm chạp, Poirot đi dạo trong vườn.

Vừa đi Poirot vừa nghĩ: "Ta, một cha cố giải tội! Và phụ nữ thương xưng tội nhiều hơn đàn ông, sáng nay họ đã tới gặp ta để nói những điều thầm kín của họ. Liệu người còn lại có tới gặp ta không?".

Đến đầu khu vườn, Poirot quay lại và câu hỏi của anh đã được trả lời. Lydia đang đi về phía anh....

oOo

4

- Chào ông Poirot - Lydia nói - Ông Tressilian bảo tôi là ông đang ở đây với chú Harry, nhưng tôi muốn gặp riêng ông thôi. Tôi biết chồng tôi đang rất muốn nói chuyện với ông.

- A! Bà muốn tôi đến gặp ông nhà ngay bây giờ ư?

- Không, không phải lúc này. Đêm qua chồng tôi mất ngủ. Sáng nay tôi cho anh ấy uống một viên thuốc an thần nên bây giờ anh vẫn còn ngủ. Tốt hơn cả là không nên đánh thức Alfred.

- Bà có lý, thưa bà. Tôi thấy sau cái chết của người cha, ông Alfred rất khổ tâm.

- Ông nên biết, ông Poirot, anh ấy được ông cụ yêu quý hơn bất cứ người nào trong gia đình.

- Tôi biết.

- Ông và ông chỉ huy cảnh sát nghi ai đã gây ra vụ này?

- Thưa bà, chúng tôi mới biết những ai không gây ra vụ này thôi.

Lydia kêu lên:

- Thật là một cơn ác mộng! Tôi không tin rằng tất cả những cái đó đã xảy ra.

Chị nói thêm:

- Có đúng là Horbury đi xem chiếu bóng như hần nói không?

- Đúng, thưa bà. Người ta đã kiểm tra lời khai của anh ta. Horbury nói thật.

Lydia vô tình hái một chiếc lá. Mặt chị tái đi rồi lấm bầm:

- Thật là kinh khủng! Như vậy chỉ còn lại những người trong gia đình.

- Đúng thế.

- Thưa ông Poirot, tôi không thể tưởng tượng được.

- Có chứ, thưa bà, bà có thể tưởng tượng được.

Chị định chối cãi nhưng rồi lại cười một cách buồn bã.

- Phải, lúc này tôi là kẻ đạo đức giả.

- Nếu bà thành thật nói rõ ý nghĩ của mình - Poirot bảo chị - Thì tự nhiên bà cho rằng một thành viên nào đó của gia đình đã giết bố chồng bà.

- Đó là một lời tuyên bố kỳ quặc, thưa ông Poirot.

- Có thể. Nhưng bố chồng bà đã chẳng là một nhân vật kỳ quặc đó sao?

- Ông già khốn khổ - Lydia thở dài - Tôi vẫn thương hại ông cụ kể cả lúc ông qua đời tuy khi còn sống nhiều lúc ông làm tôi tức điên lên.

- Tôi thừa nhận điều đó! - Poirot nói.

Anh cúi nhìn một trong những chiếc bể cạn.

- Những chiếc bể cạn này làm tôi vô cùng thích thú. Thật là thông minh.

- Tôi rất hân hạnh khi thấy ông thích chúng. Tôi sở trường về nghệ thuật làm vườn. Ông có nhận xét gì về cảnh phương Bắc với những con chim cánh cụt?

- Thật tuyệt! Còn bể cạn này thể hiện cái gì?

- Đây là Biển Chết... nhưng chưa xong. Không nên xem. Đây là đảo Corse. Ở xứ này, đá núi đỏ bên nước biển xanh. Đây là một cảnh hoang vu thú vị, phải không?

Chị chỉ cho anh hết bể cạn này sang bể cạn khác. Xong việc chị nhìn đồng hồ.

- Bây giờ tôi vào nhà xem anh Alfred đã thức giấc chưa - Lydia nói.

Khi Lydia đã ở trong nhà, Poirot quay lại chiếc bể cạn thể hiện Biển Chết và ngắm kỹ với vẻ quá đỗi ngạc nhiên. Anh cúi xuống bốc lên một nắm những viên sỏi màu đen.

Bất chợt vẻ mặt anh thay đổi khi nhìn kỹ những viên sỏi ấy.

- Của quỷ! - Anh kêu lên - Đáng ngạc nhiên! Thế này là thế nào?

o0o

Chương 5

Ngày 26, Tháng Chạp

1

Đại tá, chỉ huy cảnh sát Johnson và cảnh sát trưởng Sugden nhìn Poirot với vẻ không tin. Nhà thám tử người Bỉ cho một nắm những viên sỏi nhỏ vào một chiếc hộp bằng bìa cứng rồi đưa cho đại tá Johnson.

- Không nghi ngờ gì nữa. Đúng đây là những viên kim cương - Poirot nói.
- Và ông tìm thấy chúng ở đâu? Trong vườn ư?
- Phải, ở một trong những chiếc bể cạn mà bà Alfred Lee đã xây dựng.
- Bà Alfred ư? Nhưng không thể như vậy được! - Sugden ngắt đầu tuyên bố.
- Theo ông thì có phải là bà Alfred đã giết bố chồng không?

Người chỉ huy cảnh sát cãi ngay:

- Chúng ta đã biết bà ta không giết người kia mà. Tôi muốn nói rằng tôi không tin bà là thủ phạm vụ ăn trộm những viên kim cương.
- Không, người ta không cho bà là một kẻ cắp.
- Không cần biết ai là người đã giấu chúng ở chỗ ấy - Sugden gợi ý.
- Chiếc bể cạn ấy... thể hiện Biển Chết... trong đó có những viên sỏi gần giống với những viên kim cương chưa chế tác. Đây là một chỗ giấu được chọn lựa tốt.
- Ông muốn nói bà ta làm chiếc bể cạn ấy với mục đích làm chỗ giấu những viên kim cương ư? - Sugden hỏi.
- Tôi không tin - Đại tá Johnson tuyên bố - Trước hết tại sao bà ấy lại lấy cắp những viên kim cương?

- Về mặt ấy... - Sugden nói.

Poirot ngắt lời anh ta:

- Tôi có một cách giải thích có thể chấp nhận được. Bà ấy đã lấy cắp những viên kim cương làm cho người ta tưởng rằng động cơ của việc giết người là những viên kim cương. Tôi muốn nói rằng bà ta đã thấy là sẽ có một vụ giết người.

Johnson cau mày:

- Lập luận của ông không thể đứng vững được! - Ông kêu lên - Ông cho bà ấy là một kẻ tòng phạm... nhưng tòng phạm của ai? Của người chồng ư? Nhưng chúng ta đã cho ông ta không phải là một kẻ giết người kia mà. Giả thiết của ông cũng bằng không.

Sugden đưa tay lên gãi má, vẻ suy nghĩ.

- Thật vậy - Anh nói - Nhiều nhất bà Alfred chỉ có thể là thủ phạm của việc ăn trộm những viên kim cương, do đó đã chuẩn bị chiếc bể cạn ấy để giấu chúng. Nhưng cái đó cũng ít khả năng. Đây chỉ là một sự trùng hợp. Chiếc bể cạn với những viên sỏi đối với kẻ ăn cắp đó là một chỗ giấu lý tưởng.

- Có khả năng như vậy. Tôi không thừa nhận sự trùng hợp. - Poirot nói.

- Ông Alfred Lee là người hiền lành - Sugden mạnh dạn nói - Rất vô lý khi nói ông ta đã tham gia vào việc trộm cắp như vậy. Nhưng biết thế nào được.

Đại tá Johnson cãi:

- Dù sao bà ta cũng chẳng có ích lợi gì trong cái chết của ông già Lee. Người quản gia đã chẳng khai là nhìn thấy bà ta trong phòng khách khi xảy ra vụ giết người đấy ư? Ông còn nhớ không, ông Poirot?

- Phải. Tôi vẫn nhớ.

Đại tá Johnson quay sang Sugden:

- Anh có tin tức gì mới cần để tôi nắm được không, Sugden?

- Vâng, thưa ngài. Tôi có một số tin tức... trước hết về Horbury. Anh ta sợ cảnh sát không

phải là không có lý do.

- Ăn cắp ư?

- Không, thưa ngài. Tổng tiền. Hắn đe dọa để tổng tiền. Người ta đã vạch mặt hắn vì đây là chứng cứ giả tạo. Do đó tinh thần hắn không ổn định, hắn tưởng người ta đến bắt hắn khi ông Tressilian nói có một nhân viên cảnh sát tới nhà.

- Hừ! - Đại tá Johnson thở dài - Đó là Horbury. Rồi ai nữa?

Sugden húng hắng ho:

- Đến... bà George Lee. Trước khi lấy ông này bà ta sống với một viên thiếu tá quân đội tên là Jone. Bà ta tuyên bố mình là con gái người này... tuy giữa họ chẳng có quan hệ huyết thống nào cả... Trong cuộc họp gia đình hôm qua, ông già Lee đã lật mặt nạ của bà ta. Đàn bà không dễ dàng gì đánh lừa ông già Lee. Để vui đùa, người bố chồng làm như ngẫu nhiên nhớ đến... và... ông ta đã chơi người con dâu một vỏ đầu.

Suy nghĩ một lát, Đại tá Johnson kết luận:

- Cái đó cho bà George một động cơ mới để giết người bố chồng... ngoài miếng mồi tiền bạc. Câu chuyện về gọi điện thoại là sai. Bà ta không gọi điện thoại.

- Chúng ta có nên mời cả hai vợ chồng ông George đến để hỏi về việc gọi điện thoại không? - Sugden gợi ý.

- Ý kiến hay! - Đại tá Johnson nói.

Ông giật chuông. Lão Tressilian xuất hiện.

- Nhờ ông mời ông George và bà vợ tới gặp chúng tôi.

- Vâng, thưa ngài.

Khi người hầu già quay đi, Poirot hỏi ông:

- Có phải thời gian trên tờ lịch này vẫn y nguyên từ sau cái chết của ông chủ không?

Lão Tressilian quay lại.

- Tờ lịch nào, thưa ngài?

- Tờ lịch treo trên tường.

oOo

2

Ba người ngồi trong văn phòng nhỏ của Alfred Lee. Họ nhìn bìa lịch có block để mỗi ngày xé một tờ.

- Xin lỗi ngài - Ông Tressilian nói - Đúng là tờ lịch đã bị xé đi. Hôm nay là ngày 26.

- A! Xin lỗi. Ai thường xé lịch?

- Cậu Alfred Lee, thưa ngài. Cậu Lee là người rất cẩn thận.

- Tôi biết. Cảm ơn.

Ông Tressilian đi ra và Sugden hỏi với vẻ lo ngại:

- Ông Poirot, ông thấy có gì kỳ lạ trên tờ lịch?

Poirot nhún vai rồi nói:

- Tờ lịch chẳng có gì quan trọng. Tôi thử rút kinh nghiệm.

Đại tá Johnson báo tin:

- Ngày mai sẽ kết thúc cuộc điều tra. Tất nhiên phiên tòa sẽ phải hoãn lại.

- Vâng, thưa ngài. Tôi đã gặp ngài chánh án và tất cả đã sẵn sàng.

George bước vào văn phòng có vợ đi theo.

Đại tá Johnson chào họ:

- Xin chào. Mời ông bà ngồi. Chúng tôi muốn hỏi ông bà vài điều chưa rõ ràng lắm.

- Tôi cố gắng giúp đỡ các ông theo khả năng của mình - George tuyên bố với giọng hoa mỹ.

- Chắc chắn là như vậy - Người vợ nói theo, giọng yếu ớt.

Đại tá Johnson ra hiệu cho Sugden, anh nói:

- Đây là chuyện những cú điện thoại mà ông bà đã gọi vào buổi tối xảy ra vụ án. Ông Lee, ông

nói rằng mình đã gọi dây nói đi Westeringham ư?

George bình tĩnh trả lời:

- Đúng thế. Với một trong số các cử tri của tôi. Các ông có thể cho kiểm tra lại...

- Rất tốt, rất tốt, ông Lee. Chúng tôi không nghi ngờ gì việc này. Ông gọi điện thoại lúc tám giờ năm mươi chín phút, đúng không?

- Ừ... tôi không thể nói chính xác được.

- A! - Sugden nói với vẻ đắc thắng - Chúng tôi thì biết chính xác. Nguyên tắc làm việc của chúng tôi là phải kiểm tra tỉ mỉ mọi chi tiết. Cuộc điện đàm bắt đầu lúc tám giờ năm mươi chín phút và kết thúc lúc chín giờ bốn phút. Một lần nữa chúng tôi buộc phải hỏi lại thời gian biểu của ông.

- Tôi nói rồi... tôi gọi điện thoại.

- Không, ông Lee, cái đó không phải là lúc xảy ra vụ án.

- Thật là kỳ cục. Có lẽ các ông nhầm. Có thể là sau khi gọi điện thoại xong. A! Vâng, tôi nhớ ra rồi, tôi thử gọi một cú điện thoại nữa và đang tính toán xem có mất nhiều cước phí không... thìnhhe thấy tiếng đổ vỡ trên lầu.

- Tôi cho rằng nếu chỉ tính toán xem có nên gọi nữa hay không thì không mất đến mười phút đồng hồ! - Sugden nói.

George đỏ mặt và lắp bắp:

- Ông nói gì? Ông muốn ám chỉ điều gì đây? Thật là to gan! Ông nghi ngờ lời nói của tôi ư? Tôi phải khai báo từng giây đồng hồ với ông ư?

Cảnh sát trưởng Sugden phớt lạnh trả lời khiến Poirot phải thán phục:

- Đây là thói quen làm việc của chúng tôi.

Tức giận, George quay sang người chỉ huy cảnh sát:

- Đại tá Johnson, ông thấy cái thói quen ấy như thế nào?

Bằng một giọng nghiêm trang, đại tá Johnson nói:

- Trong một vụ giết người, một số câu hỏi cần được đặt ra... và chúng đòi hỏi phải được trả lời.

- Tôi đã trả lời! Sau khi gọi điện thoại xong, tôi đang tính toán xem có nên gọi nữa không?

- Ông vẫn ở trong phòng ấy cho đến khi có tiếng động ở trên lầu ư?

- Tôi... vâng...

Johnson quay sang Magdalene:

- Bà Lee, bà đã khai rằng mình đang gọi dây nói thì có tiếng động đổ vỡ trên phòng của bố chồng bà, và lúc ấy chỉ có một mình bà trong phòng, đúng không?

Magdalene bối rối. Chị thở vào thật sâu rồi nhìn George... rồi nhìn Sugden... rồi nhìn Johnson với một vẻ van nài.

- Ô! Tôi không nhớ mình đã nói gì nữa... tôi đã mất tinh thần.

- Bà biết mọi câu trả lời của mình đều được ghi lại chứ? - Sugden báo trước.

Chị quay sang đại tá Johnson với cặp mắt mở to, đôi môi run lên. Nhưng chị ta chỉ nhận được cái nhìn nghiêm khắc của ông làm nản lòng loại phụ nữ này.

Chị ta ngập ngừng nói:

- Vâng... vâng... tôi có gọi điện thoại.. nhưng tôi không biết vào lúc nào....

- Thế nào? - George kêu lên - Em gọi ở đâu? Không phải ở đây chứ?

Cảnh sát trưởng Sugden nói ngay:

- Bà Lee, tôi cam đoan là bà không gọi điện thoại. Lúc ấy bà đang làm gì và ở đâu?

Magdalene nhìn mọi người rột bật khóc.

- George - Chị nói - Đừng để người ta hành hạ em như vậy. Anh biết rất rõ em không thể trả lời được khi người ta căn vặn em. Em không nhớ gì cả. Em... em không biết gì hơn ngoài những câu em đã trả lời... Em rất bối rối trước tấn thảm kịch đó... và họ tỏ ra độc ác với em.

Chị đứng vụt lên và chạy ra khỏi phòng.

George cau kính kêu to:

- Các ông đã làm gì vậy? Tôi không cho phép người ta đối xử như thế đối với vợ tôi! Các ông đã làm cô ấy sợ! Cô ấy rất nhạy cảm. Thật đáng xấu hổ! Tôi sẽ báo cáo với nghị viện cách làm việc bê bối của ngành cảnh sát.

Anh nhanh chóng rời khỏi phòng sau khi đóng sập cửa.

*

Cảnh sát trưởng Sugden ngả đầu về đằng sau mà cười.

- Họ muốn bị bắt giữ đây. Cứ để vậy xem sao.

Johnson cau mày:

- Thật là kỳ cục. Cần thẩm vấn lại bà ta.

-Ồ! Bà ta sẽ trở lại sau đây một hoặc hai phút thôi - Sugden tuyên bố - Khi bà ta đã nghĩ ra được một câu trả lời thích hợp. Có đúng không, ông Poirot?

- Như vừa ra khỏi một giấc mộng. Poirot giật mình:

- Ông nói gì kia?

- Tôi nói rằng bà ta sẽ trở lại.

- Có thể... có thể...Ồ! Vâng.

- Ông làm sao vậy ông Poirot? - Sugden hỏi - Ông vừa trông thấy một bóng ma ư?

- Trời! - Poirot trả lời - Toi sẵn sàng tin là như vậy.

Sốt ruột, đại tá Johnson hỏi Sugden.

- Thế nào, Sugden, đó là tất cả ư?

Sugden trả lời:

- Tôi còn kiểm tra lại việc xuất hiện trên sân khấu tội ác của mỗi người. Tôi hình dung: khi tội ác được hoàn thành, khi có tiếng kêu của nạn nhân, kẻ giết người đã ra khỏi phòng, khóa cửa bằng một cái kẹp hoặc một dụng cụ nào đó rồi trà trộn vào đám người đang chạy lên phòng của ông gài Lee. Không may là trong lúc hoảng loạn ấy thì không ai nhớ gì cả. Ông Tressilian thì nói mình nhìn thấy Alfred và Harry đi qua phòng xếp để lên lầu. Lời làm chứng đó đặt họ ra ngoài sự nghi ngờ. Nếu tôi hiểu đúng thì cô Estravados lên lầu muộn hơn... là một trong số người lên sau cùng. Tất cả đều khai rằng Stephen, George và David lên trước tiên, mỗi người đều nói mình nhìn thấy người kia. Rất khó phân biệt lời khai giả với lời khai không đúng do không cố ý. Mọi người đều chạy đến hiện trường... tình hình lúc ấy rất căng thẳng... khó phân biệt trật tự trước sau...

- Ông có thấy chi tiết ấy là quan trọng không? - Poirot chậm chạp hỏi.

- Quan trọng chứ, thưa ông, vì đây là vấn đề thời gian... Ông có nhớ là kẻ giết người chỉ có một khoảng thời gian rất ngắn không?

- Tôi đồng ý với ông. Vấn đề thời gian chiếm vị trí hàng đầu trong vụ này.

Sugden nói tiếp:

- Cái la `m cho cuộc điều tra khó khăn thêm là có hai thang gác để lên trên lầu. Thang gác lớn từ phòng xếp đi lên có chiều dài bằng khoảng cách từ phòng khách tới phòng ăn. Cầu thang thứ hai ở đầu nhà. Đây là cầu thang mà Stephen thường dùng. Cô Estravados thì dùng cầu thang ở phòng xếp.

- Cái đó làm cho cuộc điều tra thêm phần phức tạp.

*

Cửa bật mở, Magdalene vội vã bước vào. Mặt đỏ lên, hơi thở dồn dập, chị đến bên bàn và nói:

- Chồng tôi tưởng tôi đã đi nghỉ nhưng tôi đã nhẹ nhàng ra khỏi phòng để tới đây.

Chị quay sang đại tá Johnson bằng cặp mắt van nài:

- Đại tá Johnson, nếu tôi nói sự thật, thì ông sẽ giữ kín cho, đúng không? Rất cần thiết không để lộ ra ngoài.

- Bà Lee, đó là việc không liên quan gì đến vụ án chứ?

- Vâng. Cái đó chỉ liên quan đến... đời tư của tôi thôi.

Đại tá Johnson nói:

- Tốt nhất là để lương tâm yên ổn, bà Lee, chúng tôi sẽ xem xét sau.

Mắt nhắm lệ, Magdalene bảo ông:

- Vâng, tôi tin tưởng các ông. Các ông là những người tốt. Thế này: có một người...

Chị ngừng bật.

- Rồi sao nữa, bà Lee?

- Tối hôm ấy tôi muốn nói chuyện với một người... với một trong số bạn tôi mà không muốn để George biết. Tôi đã phạm sai lầm, tôi xin thú nhận, nhưng đúng là như vậy. Sau bữa ăn, tôi quyết định đi gọi điện thoại, tưởng rằng chồng tôi vẫn còn ngồi ở phòng ăn. Nhưng khi tôi mở cánh cửa này thì tôi thấy George đang gọi máy nói. Tôi chờ...

- bà đứng ở đâu, thưa bà? - Poirot hỏi.

- Phía sau chân cầu thang có cái mắc áo treo những áo khoác. Tôi lẩn vào đó để chờ George từ trong phòng đi ra. Nhưng không thấy anh ấy quay ra. Cùng lúc ấy có tiếng động lớn ở trên lầu. Nghe thấy tiếng kêu của ông già, tôi lao lên thang gác.

- Như vậy, chồng bà không rời khỏi phòng có máy điện thoại trước khi có tiếng kêu trên lầu ư?

- Không.

- Còn bà thì vẫn nấp sau mắc áo khoác ở chân cầu thang từ chín giờ đến chín giờ mười lăm ư? - Đại tá Johnson hỏi.

- Vâng, nhưng tôi không thể nói ra được, ông hiểu rồi! Tôi không thể trả lời các ông trước mặt chồng tôi được. Anh ấy sẽ hỏi tôi đứng đấy làm gì.

Johnson xác nhận:

- Đúng thế!

Chị mỉm cười nhìn ông:

- Tôi được an ủi sau khi thú tội với các ông. Nhưng xin các ông đừng nói lại với chồng tôi. Đã hứa rồi, đúng không? Tôi biết là mình có thể tin tưởng ở các ông... ở cả ba ông.

Đại tá Johnson thở dài:

- Trời! Cái đó có thể diễn ra như vậy. Câu chuyện của bà ta có thể chấp nhận được. Mặt khác...

- Bà ta có thể còn nói dối nữa - Sugden kết luận - Chúng ta không thể biết được.

oOo

3

Đứng bên một cửa sổ trong phòng khách, chiếc rèm cửa che lấp nửa người, Lydia đang nhìn ra bên ngoài. Một tiếng động trong phòng làm chị giật mình. Quay lại, chị thấy Hercule Poirot đang đứng trước cửa ra vào.

- Ông làm tôi sợ, ông Poirot.

- Xin lỗi bà, thưa bà. Tôi đã đi nhẹ nhàng.

- Tôi tưởng đây là Horbury - Chị nói.

Hercule Poirot gật đầu:

- Đúng thế. Hẳn không bao giờ gây tiếng động... Hẳn đi nhẹ nhàng như một con mèo... hoặc như một tên ăn cắp.

Anh ngẩng một lát và nhìn chị.

Không cần giữ những ý nghĩ thầm kín, chị nhả mặt nói:

- Tôi không thích loại người như vậy. Tôi rất sung sướng khi thấy anh ta rời khỏi ngôi nhà này.

- Và tôi có lời khen bà nếu bà loại bỏ hẳn...

- Ông nói sao, ông Poirot? Ông biết anh ta có vấn đề gì?

- Đó là con người tìm nắm những vụ bê bối... giữ kín chúng để sử dụng những khi cần thiết... một kẻ tổng tiền.

Lydia hỏi:

- Anh ta có biết một điều gì đó... trong cái chết của ông Simeon Lee không?

Poirot nhún vai rồi trả lời:

- Hẳn có đôi tai dài và đôi chân nhẹ nhàng. Có thể hẳn đã nghe được vài mẩu chuyện và hẳn giữ lại cho mục đích cuối cùng của mình.

- Ông muốn nói anh ta sẽ tổng tiền một người nào đó trong gia đình chúng tôi ư?

- Cái đó có khả năng. Nhưng tôi tới đây không phải vì chuyện đó.

- Ông muốn nói với chúng tôi điều gì, thưa ông?

Poirot chậm chạp nói:

- Tôi đã nói chuyện với ông Alfred Lee. Ông gây yêu cầu tôi làm một việc và tôi muốn biết ý kiến của bà trước khi nhận lời. Nhưng tôi đã ngạc nhiên trước sự tương phản giữa màu áo của bà với màu của chiếc rèm che khiến tôi không thể không chiêm ngưỡng...

- Ông Poirot - Chị nói bằng giọng nghiêm trang - Chúng ta có nên mất thì giờ về những lợi ngại khen không?

- Tha lỗi cho tôi, thưa bà. Phụ nữ nước Anh ít người biết nghệ thuật thời trang. Buổi tối, lần đầu gặp bà, bà mặc chiếc áo có đường kẻ đơn giản nhưng có những hình vẽ mạnh mẽ... rất đặc biệt và... rất đẹp.

Sốt ruột, Lydia hỏi:

- Ông gặp tôi có chuyện gì?

Poirot trở lại giọng nghiêm chỉnh:

- Thưa bà, thế này. Chồng bà muốn cá nhân tôi làm một cuộc điều tra. Ông ấy yêu cầu tôi ở lại nhà ta, mang hết khả năng của mình để giải quyết tới cùng vụ này.

- Rồi sao nữa? - Lydia hỏi bằng giọng khô khan.

- Tôi không thể chấp nhận lời yêu cầu nếu không được bà chủ nhà đồng ý.

Lydia bình tĩnh nói:

- Tất nhiên tôi đồng ý với lời mời của chồng tôi.

- Vâng, thưa bà, như vậy cũng chưa đủ. Bà có muốn sự có mặt của tôi trong ngôi nhà này không?

- Tại sao lại không?

- Chúng ta hãy thành thật với nhau. Đây là câu hỏi tôi đặt ra: bà muốn hay không muốn sự thật được phơi bày giữa thanh thiên bạch nhật không?

- Chắc chắn là tôi muốn như vậy.

Poirot thở dài:

- Bà có nên có những câu trả lời theo thói thường không?

- Tôi không phải là người đàn bà theo thói thường.

Chị bậm môi, ngập ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Tốt hơn cả là nói thật với nhau. Tôi rất hiểu ông. Bố chồng tôi bị giết một cách ghê tởm... không thể tố cáo Horbury tội cướp của, giết người được nên người ta nghĩ đến một người nào đó trong gia đình. Đưa một thành viên của gia đình ra trước tòa án thì kẻ thủ phạm đó sẽ gieo nỗi nhục vào mỗi người chúng tôi... ông Poirot, thật lòng mà nói thì tôi không muốn cái đó.

- Bà muốn kẻ giết người thoát khỏi sự trừng phạt hay sao?

- Trên thế gian này không ít những kẻ phạm tội đang sống tự do.

- Tôi công nhận với bà điều này.

- Thêm hoặc bớt một kẻ phạm tội thì có nghĩa lý gì?

- Hãy nghĩ đến những thành viên khác trong gia đình. Đến những người vô tội, thưa bà.

Lydia nhìn anh:

- Hẳn còn làm gì được?

- Nếu vụ này kết thúc theo ý muốn của bà thì không bao giờ người ta biết sự thật. Một bóng ma sẽ ám ảnh mọi người...

- Tôi không nghĩ đến điều đó - Lydia ngập ngừng nói.

- Không một ai biết kẻ nào đã gây ra tội ác - Poirot nói... - Ít nhất - Anh hạ giọng - Ít nhất nếu bà đã biết kẻ đó từ trước, thưa bà.

Chị kêu lên:

- Ông không có quyền nói như vậy! Không đúng. Ôi! Nếu đó là một người ngoài... chứ không phải là một thành viên trong gia đình!

- Có thể hẳn là cả hai.

Chị nhìn anh:

- Ông nói sao?

- Kẻ giết người có thể là một thành viên trong gia đình... đồng thời là một người ngoài... Bà hiểu cái đó chưa? Đây là ý kiến của Hercule Poirot!

Anh nhìn chị bằng cặp mắt dò hỏi:

- Tôi phải trả lời ông Alfred Lee như thế nào đây?

Lydia giơ tay lên rồi để rơi thông xuống, vẻ thất vọng.

- Nói rằng bà đã chấp nhận... tất nhiên.

oOo

4

Pilar đang đứng giữa phòng hòa nhạc. Như một con vật bị săn đuổi, cô sợ hãi nhìn xung quanh.

- Tôi muốn đi khỏi đây. - Cô nói.

- Không phải chỉ một mình cô muốn như vậy - Stephen Farr thân mật nói - Nhưng người ta không cho cô đi đâu cả.

- Ai?... Cảnh sát ư?

- Đúng thế.

Bằng một giọng nghiêm chỉnh, cô nói:

- Thật đáng buồn khi có việc liên quan tới cảnh sát. Cái đó không đáng có với những người đáng được tôn trọng.

- Như cô chẳng hạn - Stephen tươi cười nói.

-Ồ! Tôi không nói tôi - Pilar nói - Nhưng các bác Alfred, Lydia, David, Hilda và George... và cả Magdalene nữa.

Stephen châm một điếu thuốc, hút vài hơi rồi hỏi:

- Tại sao lại trờ ra thế?

- Sao?

- Tại sao cô không kể đến bác Harry?

Pilar bật cười phô ra những chiếc răng trắng và đều.

-Ồ! Bác Harry thì khác với mọi người. Bác ấy đã có nhiều cuộc gặp gỡ cảnh sát.

- Có thể là cô có lý. Bác ta khác hẳn với những người khác trong gia đình.

Nghỉ một lát, anh lại hỏi:

- Cô có yêu quý những người thân của mình ở nước Anh không?

Cô ngập ngừng trước khi trả lời:

- Họ rất đáng mến... tất cả rất đáng mến. Nhưng họ không cười... và không vui vẻ.

- Cô thân mến, cô không nghĩ đến việc trong nhà vừa xảy ra một vụ án ư?

- Đúng thế - Pilar nói.

- Người ta không tóm được thủ phạm. Ở nước Anh cũng như ở Tây Ban Nha người ta coi thường những vụ án giết người.

- Anh chế giễu tôi ư?

- Không. Tôi không thích đùa.

- Vì cả anh, anh cũng muốn rời khỏi đây, đúng không?

- Đúng.

- Và người cảnh sát đẹp trai không cho anh đi ư?

- Tôi không hỏi ông ta. Nhưng nếu hỏi thì chắc chắn ông ta sẽ từ chối. Tôi phải thận trọng, Pilar, phải rất thật trọng.

- Thật đáng buồn - Pilar thở dài.

- Quá đáng buồn nữa là khá c. Có nhà thám tử người nước ngoài đi lòng sục khắp nơi. Tôi chưa biết ông ta là người thế nào, nhưng ông ta làm đầu óc tôi căng thẳng.

Cau mày, Pilar hỏi anh:

- Ông ngoại tôi rất giàu, đúng không?

- Hình như thế.

- Ai hưởng số gia tài ấy? Bác Alfred và những người khác ư?

- Cái đó tùy thuộc vào bản di chúc của ông cụ.

- Có thể ông ngoại sẽ cho tôi một số tiền lớn - Pilar mơ màng nói - Nhưng chưa chắc.

Cô thở dài.

Stephen muốn an ủi cô:

- Tương lai của cô đã được bảo đảm. Cô đã là một thành viên trong gia đình và mọi người sẽ chăm sóc cô.

- Tôi... tôi là thành viên của gia đình. Thật là kỳ cục! Nhưng, cũng chẳng kỳ cục chút nào!

- Tôi hiểu c ai ý nghĩ ấy không làm cô thích thú lắm.

Pilar lại thở dài rồi nói:

- Nếu chúng ta cho chạy máy quay đĩa rồi nhảy thì sao nhỉ?

- Cô sẽ làm mọi người bức mình. Hãy nghĩ đến việc trong nhà đang có tang, cô gái Tây Ban Nha có trái tim nhạy cảm ạ!

Pilar mở to mắt và nói:

- Nhưng tôi chẳng muốn buồn chút nào. Tôi không biết mấy về ông ngoại. Tôi rất thích nói chuyện với ông nhưng tôi không thể khóc được khi ông qua đời và thật là kỳ cục tỏ ra buồn rầu giả tạo.

- Cô thật đáng mến - Stephen nói.

Bằng một giọng hóm hỉnh cô nói:

- Chúng ta có thể nhét tất tay, tất chân vào cái loa của máy quay đĩa để bịt bốt tiếng nhạc, như vậy thì không ai nghe thấy.

- A! Cô thật lắm sáng kiến, phải làm theo lời cô thôi.

Pilar cười và chạy nhanh ra hành lang để tới phòng nhảy ở đầu nhà. Đến trước cửa thông ra vườn cô đứng lại. Stephen vừa tới nơi cũng dừng chân theo cô.

*

Hercule Poirot tháo những bức chân dung treo trên tường mang ra vườn có ánh sáng để nhìn cho rõ. Anh ngẩng đầu lên và thấy hai người trẻ tuổi.

- A! - Anh nói - Các bạn tới vào lúc tôi đang bận rồi.

- Ông đang làm gì vậy? - Pilar đến bên nhà thám tử và hỏi.

Bằng một giọng nghiêm trang, Poirot trả lời:

- Tôi đang nghiên cứu một vấn đề rất quan trọng: bộ mặt thời trai trẻ của ông Simeon Lee.

- Đây là ông ngoại tôi ư? - Pilar hỏi.

- Đúng, thưa cô.

Cô nhìn bức chân dung rồi kêu lên:

- Thật là khác... Ông ngoại không giống như trong bức họa... ông già, da nhăn nheo! Người này rất giống bác Harry... Harry trẻ hơn chừng một chục tuổi.

- Phải - Hercule Poirot nói - Ông Harry đúng là con trai ông cụ. Bây giờ, nhìn đây...

Anh dẫn Pilar vào phòng khách nhìn một bức chân dung khá c.

- Đây là bà Lee, bà ngoại cô... bộ mặt dài hiên lành, tóc vàng, mắt xanh rất đẹp...

- Giống như bác David - Pilar nhận xét.

Stephen đứng sau cô gái nói thêm:

- Ông Alfred cũng có những nét tương tự.

- Di truyền là một vấn đề thú vị - Poirot tuyên bố - Các con của ông bà Lee phần lớn giống mẹ. Cô xem đây.

Poirot lấy tay chỉ vào hình một cô gái khoảng hai chục tuổi, tóc vàng óng, cặp mắt xanh tươi cười. Dáng người giống hệt bà Simeon Lee nhưng người có phần vui tươi đầy sức sống khác với cặp mắt xanh nhạt vẻ mặt buồn bã của người vợ ông già Lee.

- Ô! - Pilar kêu lên.

Mặt cô đỏ lên.

Cô đưa tay nâng cái mặt trên sợi dây chuyền vàng đeo ở cổ. Cô mở ra và tươi cười nhìn ông Poirot.

- Mẹ tôi - Pilar nói.

Poirot xem phía bên kia của mặt dây chuyền thấy chân dung một người đàn ông trẻ tuổi, tóc đen, mắt xanh tối.

- Đây là cha cô ư? - Poirot hỏi.

- Vâng, cha tôi, ông rất đẹp.

- Đúng thế. Rất ít người Tây Ban Nha mắt xanh, đúng không, tiểu thư?

- Người ta thấy họ ở phương Bắc. Hơn nữa bà nội tôi là người Ái Nhĩ Lan.

Poirot nói với vẻ mơ màng:

- Như vậy trong huyết quản của cô có dòng máu Tây Ban Nha, Ái Nhĩ Lan và Anh cùng một ít máu Bồ - hê - Miêng. Cô biết tôi đang nghĩ gì không? Với một sự di truyền như thế, cô sẽ là một kẻ thù dữ tợn.

Stephen cười nói:

- Cô có nhớ mình đã nói trên xe lửa rằng để trả thù một người thì cô sẽ cắt cổ hắn. Ô!...

Anh ngừng lời... bất chợt nhận ra sự đại dột trong câu nói ấy.

Hercule Poirot nhanh chóng chuyển hướng câu chuyện:

- A! Tiểu thư, tôi có việc muốn hỏi cô. Tầm hộ chiếu của cô. Ông bạn cảnh sát của tôi đang muốn xem cái đó. Cô không biết những thủ tục phiền hà của người nước ngoài tạm trú tại nước Anh. Tất nhiên về mặt pháp luật thì ở đây cô là người nước ngoài.

- Hộ chiếu của tôi ư? Để tôi đi tìm. Nó đang ở phòng tôi.

Poirot xin lỗi:

- Tôi lấy làm tiếc là đã làm phiền cô.

Anh đi theo cô gái có Stephen đi cùng. Phòng của Pilar ở đầu cầu thang.

Trước khi mở cửa phòng, Pilar bảo Poirot:

- Ông đợi ở đây, tôi sẽ đưa nó cho ông.

Cô gái bước vào trong phòng, Poirot và Stephen đứng ở ngoài.

Ân hận, Stephen nói:

- Tôi quá ngốc nghếch khi nhắc lại chuyện đó. Không biết cô ấy có để ý không? Ông Poirot, ông bảo sao?

Poirot không trả lời ị Đầu nghiêng sang một bên, anh như đang nghe ngóng cái gì đó. Sau anh nói :

- Những người Anh yêu không khí một cách kỳ quặc. Cô Estravados chắc hẳn thừa kế cái đặc tính ấy của người Anh.

Stephen nhìn thẳng vào mặt Poirot:

- Tại sao?

- Vì hôm nay trời rất lạnh - khác hôm qua còn có ánh nắng mặt trời - cô Estravados lại nâng

một phần cửa sổ lên. Tôi ngạc nhiên khi thấy người ta thích gió lạnh như vậy.

Bất chợt một tiếng Tây Ban Nha nổi lên ở trong phòng và Pilar hiện ra.

- A! Tôi thật ngốc nghếch và vụng về. Chiếc túi của tôi để trên bậu cửa sổ, khi mở ra tìm giấy tờ thì tấm hộ chiếu của tôi bị rơi xuống vườn. Tôi sẽ chạy xuống để nhặt lại.

- Tôi cùng xuống với cô - Stephen đề nghị.

Nhưng Pilar ngoái cổ lại nói:

- Không, đây là lỗi của tôi. Anh vào phòng khách ngồi với ông Poirot, tôi sẽ trở lại sau.

Stephen định đi theo cô gái nhưng Poirot nắm tay anh giữ lại và nói:

- Lại đằng này với tôi.

Họ tới đầu kia của ngôi nhà. Khi đến đầu cầu thang lớn Poirot nói:

- Chúng ta không xuống vào lúc này. Anh theo tôi vào căn phòng xảy ra tội ác ấy vì tôi muốn đặt ra cho anh một câu hỏi.

Hai người đi dọc hành lang lối tới phòng của ông Simeon Lee và đi qua một hòm tường trống, ở đây có hai tượng nữ thần sông núi, mặc đồ dạ, từ thời nữ hoàng Victoria.

Stephen nhìn vào đó rồi lẩm bẩm:

- Ban ngày nhìn chúng tôi rất sợ. Tối hôm ấy tôi tưởng là có ba pho tượng. Trời ơi! Nay nhìn kỹ thì chỉ có hai.

- Vào thời ấy mưa chúng rất đất. Ban đêm chúng mới có tác dụng làm người ta sợ hãi.

- Vâng, người ta chỉ thấy chúng một màu trắng mờ mờ.

- Tắt đèn nhà ngói cũng như nhà tranh - Poirot lẩm bẩm.

Họ thấy cảnh sát trưởng Sugden đang ở trong phòng ông Simeon Lee. Đang quì xuống trước kết sắt, anh nhìn cánh cửa kết bằng một chiếc kính lúp. Anh ngẩng đầu lên khi hai người đi tới.

- Chiếc kết n'ý được mở bằng chìa khóa do một người nào đó đã biết mật mã.

Poirot đến bên Sugden, kéo anh ta ra xa, nói nhỏ vào tai anh ta câu gì đó. Sugden gật đầu và ra khỏi phòng.

Poirot quay lại nhìn Stephen thấy anh đang chăm chú nhìn chiếc ghế bành mà ông Simeon Lee thường ngồi. Stephen cau mày và các tĩnh mạch trên thái dương đang giật giật. Poirot yên lặng nhìn anh rồi nói:

- Anh đang hồi tưởng lại những kỷ niệm...

- Vâng. Hai hôm trước, ông già Lee đang ngồi đây... đang sống... Bây giờ...

Xua đuổi những ý nghĩ rùng rợn, anh hỏi Poirot:

- Ông đưa tôi tới đây để đặt ra cho tôi một câu hỏi ư?

- Vâng. Hình như anh là người đầu tiên tới đây vào buổi tối hôm ấy, đúng không?

- Tôi ư? Tôi không nhớ. Không, hình như có một phụ nữ chạy trước tôi.

- Ai vậy?

- Vợ của George hay vợ của David... tôi không biết ai chạy trước tôi.

- Anh không nghe thấy tiếng động như anh đã nói hôm trước.

- Tôi không cho rằng mình đã nghe thấy. Tôi không nhớ. Tôi nhớ rằng có người kêu lên, nhưng có thể đó là một người nào đó ở dưới nhà.

Poirot hỏi:

- Anh không nghe thấy một tiếng kêu như thế này ư?

Poirot ngả cổ về phía sau và kêu lên một tiếng dữ dội.

Bất ngờ, Stephen lùi lại và ngã bật ngửa. Tức giận, anh kêu lên:

- Trời! Ông có thôi kêu di không! Ông làm cả nhà sợ hãi. Mọi người sẽ tưởng lại có một vụ giết người nữa đang xảy ra. Không, tôi không nghe thấy tiếng kêu như vậy.

Poirot bối rối, lẩm bẩm:

- Đúng thế... Tôi thật là điên... Chúng ta ra khỏi đây ngay.

Anh vội vàng ra khỏi căn phòng. Alfred và Lydia dưới chân cầu thang nhìn lên. George chạy

từ phòng đọc sách tới nơi và Pilar tay cầm tấm hộ chiếu từ ngoài vườn chạy vào.

Poirot nói to:

- Không có chuyện gì... không có chuyện gì! Mọi người yên tâm... Tôi vừa làm một cuộc thí nghiệm nhỏ.

Alfred tỏ vẻ buồn phiền còn George thì bức mình. Poirot để mặc Stephen giải thích còn mình thì nhanh chóng tới đầu nhà đằng kia.

Ở đầu hành lang, cảnh sát trưởng Sugden bình tĩnh rời khỏi phòng của Pilar tới gặp Poirot.

- Thế nào? - Anh hỏi.

Người kia gật đầu.

Không một tiếng động.

Hai người nhìn nhau, vẻ thỏa mãn.

oOo

5

Alfred Lee nói:

- Ông Poirot, ông nhận lời yêu cầu của tôi chứ?

Tay run lên, cặp mắt màu hạt dẻ sáng rực, anh lấp bắp nói. Lydia yên lặng đứng lên, vẻ lo ngại.

- Ông không biết... ông không thể tưởng tượng được... cái đó... cái đó... có ý nghĩa như thế nào với tôi... Rất cần... điều tra ra... kẻ giết cha tôi.

- Ông đã suy nghĩ kỹ trước khi yêu cầu tôi làm việc này nên tôi chấp nhận. Nhưng, ông Lee, ông không được thay đổi ý kiến. Tôi không phải là một con chó để chủ sai đi nhặt mồi, sau đó lại bị chủ gọi quay trở lại vì ông ta không thích con mồi ấy nữa.

- Vâng, đúng thế... tất cả đã sẵn sàng. Tôi đã cho sửa soạn phòng nghỉ cho ông. Ông ở lại bao lâu là tùy ông.

Poirot nói một cách nghiêm trang;

- Không mất nhiều thời gian đâu.

- Thế nào? Ông nói sao?

- Tôi nói rằng không mất nhiều thời gian đâu. Số người nghi vấn đã được loại trừ dần để nhanh chóng đi đến sự thật. Tôi cho rằng mình đang nhanh chóng đi đến mục tiêu.

Alfred nhìn anh:

- Không thể như vậy được!

- Không đúng như vậy! Những sự kiện đều tập trung vào một hướng. Còn phải kiểm tra thêm một số chi tiết và sự thật sẽ được phơi bày ra trước ánh sáng.

Nghi ngờ, Alfred hỏi lại:

- Ông đã biết ai là kẻ giết người rồi ư?

- Phải, tôi đã biết hẳn - Poirot cười nói.

- Cha tôi... cha tôi - Alfred rên rỉ.

- Ông Lee - Poirot nói - Trước đó tôi có hai điều yêu cầu ông.

Nghẹn giọng, Alfred trả lời:

- Tất cả những điều ông muốn, ông Poirot... Tôi nghe ông đây.

- Trước hết tôi muốn có bức chân dung của ông Simeon Lee thời trẻ để treo trên tường căn phòng mà ông dành cho tôi.

Vợ chồng nhà Alfred nhìn Poirot.

Alfred hỏi:

- Bức chân dung của cha tôi ư? Để làm gì?

Poirot mơ hồ khoát tay:

- Cái đó... nói như thế nào nhỉ... sẽ gợi ý cho tôi.

Lydia hỏi ngay:

- Liệu ông có ý định tìm ra thủ phạm bằng ám thị không?

- Thừa bà, chúng ta hãy nói, tôi không chỉ dùng đôi mắt của cơ thể mà còn dùng đôi mắt của tâm hồn nữa.

Chị nhún vai.

Poirot nói tiếp:

- Sau đó, ông Lee, yêu cầu ông cho tôi biết trường hợp qua đời của người em rể ông, Juan Estravados.

- Có cần thiết không? - Lydia hỏi.

- Rất cần, thưa bà.

- Thế này - Alfred nói - Juan Estravados đã giết một người trong quán cà phê vì một người đàn bà.

- Ông ta đã giết người như thế nào?

Alfred nhìn vợ bằng cặp mắt thương hại.

Lydia tiếp lời chồng:

- Giết bằng dao găm. Juan Estravados không bị khép vào tội tử hình nhưng đã chết trong khi ngồi tù.

- Con gái ông ta có biết chuyện đó không?

- Tôi không biết.

Alfred nói ngay:

- Không. Jennifer không bao giờ nói chuyện ấy với con gái.

- Xin cảm ơn.

Lydia hỏi Poirot:

- Ông không nghĩ cho cháu gái tôi đấy chứ? Nếu như vậy thì thật là mơ hồ.

Poirot hỏi tiếp:

- Ông Lee, xin ông nói đôi chút về ông Harry Lee, em trai ông.

- Ông muốn biết những gì về nó?

- Tôi nghe nói ông ấy đã làm mất danh dự gia đình. Chuyện gì đã xảy ra?

- Đã lâu lắm rồi... - Lydia nói.

Mắt đỏ lên, Alfred tuyên bố:

- Nếu ông đã muốn biết thì đây, ông Poirot: Harry đã ăn cắp một số tiền lớn bằng cách giả mạo chữ ký của cha tôi trên một tấm séc. Tất nhiên cha tôi không đi kiện. Harry bao giờ cũng là một thằng ăn cắp. Nó gây chuyện khắp nơi nó đi qua. Nó không ngừng đánh điện về để xin tiền rồi để lại đi vào con đường sai lầm. Nó biết mọi nhà tù trên thế giới.

- Nào, anh Alfred, anh nói những chuyện mà mình không được nhìn thận mắt.

Tay run lên vì tức giận, Alfred tuyên bố:

- Harry là đồ bỏ đi... đồ chết treo!

- Tôi thấy hai anh em không ưa nhau - Poirot nói.

- Nó là đứa con trai làm người cha đau đớn... một cách đáng xấu hổ! - Alfred thì thào.

Lydia thở dài... Poirot nhìn chị bằng cặp mắt dò hỏi.

Chị nói:

- Chỉ cần tìm ra những viên kim cương, câu đó sẽ được giải đáp.

- Người ta đã tìm thấy chúng rồi, thưa bà.

- Thế nào?

- Người ta đã tìm thấy chúng trong chiếc bể cạn thể hiện Biển Chết - Poirot ôn tồn giải thích.

Lydia kêu lên:

- Trong vườn nhà tôi ư? Thật là... thật là kỳ lạ!

- Có đúng không, thưa bà? - Poirot hỏi.

oOo

Chương 6

Ngày 27, Tháng Chạp

1

Thở dài, Alfred tuyên bố:

- Phiên tòa đã diễn ra một cách dễ chịu hơn là tôi lo ngại.

Họ vừa trở lại nhà sau khi dự phiên tòa điều tra tư pháp.

Ông Charlton, vị chương khế già, đã dự phiên tòa lúc này theo họ trở về lâu đài Gortston.

- Như tôi đã dự kiến - Ông nói - Phiên tòa này chỉ là một thủ tục đơn giản... Phiên sơ thẩm sẽ còn phải đợi kết quả điều tra của cảnh sát.

Bực mình, George Lee kêu lên:

- Thật là phiền... người ta đặt chúng tôi vào một hoàn cảnh phức tạp! Về phần mình, tôi tin chắc rằng tội ác do một thằng điên tiến hành, bằng cách nào đó, hẳn đã lọt được vào trong nhà. Sugden bướng bỉnh như một con bò. Lẽ ra đại tá Johnson phải cầu cứu Scotland Yard. Cảnh sát địa phương không làm được gì. Ví dụ thằng Horbury có một quá khứ tồi tệ mà cảnh sát để nó được tự do

Ông Charlton lưu ý:

- Horbury có chứng cứ vô can trong thời điểm ông Simeon Lee bị sát hại. Cảnh sát đã kiểm tra lại chứng cứ đó.

- Tại sao? - George nổi cáu lên nói - Nếu là cảnh sát tôi chỉ chấp nhận những lời khai ấy trong những điều kiện ngặt nghèo nhất. Tất nhiên kẻ gian thì bao giờ cũng sẵn sàng có chứng cứ ngoại phạm! Cảnh sát phải chỉ ra sự dối trá trong đó... Ít nhất là khi họ biết cách làm việc.

- Trời! - Ông Charlton nói - Chúng ta không cần phải dạy họ cách làm việc. Đây là những người tài giỏi.

- Tôi không biết rõ quan điểm của ông - Ông Charlton cãi lại - Đối với tôi thì Sugden là một người có nhiều khả năng. Ông ấy không bỏ dở công việc mà theo đuổi đến cùng.

- Cảnh sát làm hết khả năng của họ - Lydia nói - Ông Charlton, ông có muốn dùng một cốc rượu xê - ry không?

Người chương khế lễ phép từ chối rồi hắng giọng, ông bắt đầu đọc bản di chúc trước mặt đông đủ mọi người.

Khi đọc xong ông nhắc kính mắt ra, lau kính và nhìn cử tọa với cặp mắt dò hỏi.

Harry lee nói:

- Tôi không hiểu những danh từ pháp luật ấy. Nhờ ông nói một cách đơn giản ý muốn của cha chúng tôi là như thế nào?

- Nào! - Ông chương khế nói - Bản di chúc này là rõ ràng nhất.

- Vậy như thế nào mới là một bản di chúc không rõ ràng? - Harry cãi lại.

Ông Charlton nhìn anh với vẻ chê trách rồi nói:

- Những ý chính của bản di chúc rất là đơn giản. Một nửa số tài sản của ông Simeon Lee thuộc về con trai ông là Alfred Lee. Phần còn lại chia đều cho những người con khác.

Harry cười một tiếng khó chịu rồi kêu lên:

- Gặp vận may, Alfred! Một nửa tài sản của cha. Anh vớ bở đấy, Alfred!

Alfred đỏ mặt còn Lydia thì lạnh lùng nói:

- Alfred là một người con trai thật thà và dễ bảo. Anh ấy quản lý nhà máy trong nhiều năm và đảm đương những trách nhiệm lớn.

- Đúng thế - Harry nói - Alfred bao giờ cũng là đứa con ngoan của gia đình.

Alfred nói bằng giọng khô khan:

- Harry, đáng lẽ chú phải vui mừng vì cha đã để lại cho chú cái gì đó.

- Anh thích ông cụ truất quyền thừa kế của tôi, phải không? Bao giờ anh cũng ghét bỏ tôi!

Ông Charlton húng hắng ho. Ông đã chứng kiến nhiều cảnh độc di chúc chia gia tài và chỉ muốn đi khỏi nơi này trước khi nổ ra những vụ cãi cộ trong gia đình.

Ông lẩm bẩm:

- Tôi cho rằng... rằng... đến đây là hết....

Harry hỏi tiếp:

- Còn Pilar thì sao?

Một lần nữa, ông chường khế lại ho... lần này ra vẻ xin lỗi:

- Cô... cô Estravados không có tên trong bản di chúc.

- Nó không có quyền hưởng phần của mẹ nó ư?

Ông Charlton giải thích:

- Bà Estravados, nếu còn sống, cũng sẽ được hưởng một phần bằng những người con còn lại, nhưng vì bà ấy đã qua đời, phần của bà ấy được chia đều cho mọi người.

Với giọng phương Bắc, Pilar chậm chạp hỏi:

- Như vậy tôi không được gì ư?

Lydia nói ngay:

- Cháu thân yêu, gia đình sẽ lo liệu cho cháu.

George nói với cô gái:

- Cháu sẽ ở lại đây với bác Alfred ư?... Cháu là cháu gái của tất cả chúng ta. Chúng ta có bốn phận phải lo liệu cho cháu.

Hilda nói thêm:

- Pilar, chúng ta sẽ rất sung sướng khi thấy cháu ở bên chúng ta.

- Nhất định nó phải có phần - Harry khẳng khẳng nói... - Phần của mẹ nó.

Ông Charlton lẩm bẩm:

- Đúng là tôi phải... ra về. Xin tạm biệt ông Lee. Tôi sẵn sàng phục vụ ông... Nếu cần ông cứ gọi tôi.

Ông vội vàng ra đi, biết rằng, theo kinh nghiệm, ông đã để lại sau lưng những yếu tố của một cuộc cãi cộ trong gia đình.

oOo

*

Sau khi ông công tố đi khỏi, Lydia dịu dàng nói:

- Tôi chia sẻ ý kiến với chú Harry. Pilar có quyền hưởng phần của mẹ nó. Bản di chúc này được lập nhiều năm trước khi cô Jennifer qua đời.

- Thật là kỳ cục - George tuyên bố - Chị Lydia, chị có những ý kiến ngốc nghếch. Luật là luật. Mọi người chúng ta phải tuân theo.

- Thật không may, chúng ta lấy làm tiếc cho Pilar - Magdalene nói - Nhưng George có lý. Như anh ấy nói, luật là luật.

Lydia đứng lên và nắm lấy tay cô gái:

- Cháu thân yêu - Chị nói với cô - Cái cảnh này làm cháu khổ tâm. Cháu có muốn để chúng ta bàn bạc riêng không?

Chị đi theo Pilar ra cửa và nói:

- Đừng nghĩ ngợi gì, cháu thân yêu. Để mặc chúng ta.

Pilar chậm chạp đi ra. Lydia đóng cửa lại và trở về ngồi trên ghế.

Sau một lúc tạm lắng dịu, trong lúc ấy mỗi người đều nín thở, cuộc chiến đấu đến hồi quyết liệt.

Harry kêu tướng lên:

- George, bao giờ mà cũng là thằng keo kiệt.

George cãi lại:

- Nhưng tôi không phải là một thằng ăn cắp, thằng moi tiền.

- mà cũng là thẳng mòi tiền như tao thôi. Bao nhiêu năm nay mà đã chẳng sống bằng tiền của cha là gì?

- Anh quên rằng tôi là người có địa vị và chịu những trách nhiệm lớn lao.

- Nói nữa đi! Mà chỉ là một cái thùng rỗng tuếch!

- Tại sao anh dám... - Magdalene cự người anh chồng.

Tiếng nói trong trẻo của Hilda cất lên:

- Chúng ta không thể bình tĩnh thảo luận được ư?

Bất chợt giận dữ, David nói to:

- Tại sao lại có cuộc cãi nhau đáng xấu hổ này vì tiền bạc nhỉ?

Magdalene nói với người anh chồng này bằng giọng ngọt ngào:

- Cái đó làm cho bác trở thành hào hiệp đấy! Bác sẽ từ bỏ phần được thừa kế của mình ư?

Bác cũng cần tiền như những người khác thôi. Xin đừng làm ra vẻ nữa.

David lẩm bẩm:

- Thím bảo tôi từ chối phần của mình ư? Tôi đang tự hỏi...

- Chắc chắn là không - Hilda bảo chồng - Chúng ta xử sự như những đứa trẻ. Alfred, bác là chủ gia đình.

Như vừa ra khỏi một giấc mộng, Alfred nói:

- Xin lỗi... Nhưng mọi người cùng kêu lên một lúc. Tôi... tôi nhức cả đầu.

- Như thím Hilda đã nhận xét, đúng là chúng ta đã xử sự như những đứa trẻ - Lydia nói - Nói phải có thiện ý và bình tĩnh... người này đến người kia. Alfred phát biểu trước với tư cách là con trưởng. Alfred, chúng ta phải làm gì cho Pilar?

Alfred chậm chạp nói:

- Cháu nó sẽ ở đây và chúng ta sẽ cho nó một khoản trợ cấp. Tôi không nghĩ rằng nó sẽ khiêu nại để được hưởng phần của mẹ nó. Nên nhớ, nó không mang họ Lee. Nó mang họ Tây Ban Nha.

- Về mặt pháp luật thì nó không có quyền gì cả - Lydia nói - Nhưng về mặt đạo đức thì có. Dù rằng cô Jennifer đã lấy một người chồng ngoại quốc, chống lại ý muốn của cha mình, nhưng cha cũng cho cô ấy một phần gia tài như những người con khác. Harry, David, George và Jennifer đều được những phần bằng nhau. Jennifer mới qua đời năm trước đây thôi, và tôi tin chắc rằng khi cha gọi ông Charlton thì cha đã có ý định nh cho Pilar một phần lớn trong bản di chúc mới. Ít nhất là bằng phần của mẹ nó. Cũng có thể là lớn hơn. Nó là đứa cháu duy nhất của cha. Theo tôi, cái ít nhất mà chúng ta có thể làm được là sửa lại cái không công bằng mà cha đã định sửa.

Alfred hồ hởi tán thành:

- Nói đúng, Lydia. Tôi đã nhầm. Tôi tán thành ý kiến của em. Pilar phải được hưởng phần của mẹ nó mà cha đã phân phối.

Lydia nói:

- Đến lượt chú, Harry.

- Bác biết là tôi đồng ý rồi mà. Bác Lydia sắp xếp công việc đâu vào đấy và tôi xin gửi bác những lời khen ngợi.

- Còn chú, George? - Lydia nói.

Mặt đỏ như gấc, George ấp úng:

- Ô! Không. Chắc chắn là không! Tôi không tán thành ý kiến của mọi người. Cho nó chỗ ở và đủ ăn đủ mặc là được. rồi.

- Thế là chú từ chối hợp tác với chúng tôi ư? - Alfred hỏi.

- Phải, tôi từ chối.

- Anh ấy có lý - Magdalene nói - Thật là xấu hổ khi đòi hỏi một sự hy sinh như vậy! George là người duy nhất trong gia đình đã làm một cái gì đó có ích cho xã hội, tôi xấu hổ vì cha đã cho anh ấy ít như vậy.

Lydia nói:

- Còn chú, David?

David mở miệng trả lời:

- Tôi, tôi tán thành, bác Lydia và tôi chán ngấy việc cãi vã đê tiê.n này.

- Lydia, chị có lý - Hilda nói thêm - Chỉ cần công bằng là ổn.

Harry lần lượt nhìn từng người rồi tuyên bố:

- Như vậy là xong. Anh Alfred, tôi và chú David đồng ý với đề nghị của chị Lydia. Riêng chú George thì không đồng ý. Lý do thì mọi người đã nghe rõ.

George cãi lại bằng giọng cáu kỉnh:

- Không phải. Tôi giữ cái quyền của mình hưởng phần mà cha đã chia cho tôi. Tôi không chịu thiếu một xu.

- Chắc chắn là không! - Magdalene nói.

- Hai người có quyền tự do giữ ý kiến của mình - Lydia nói ngay - Mỗi người chúng tôi sẽ bỏ ra một ít cho đủ số tiền.

Chị đưa mắt dò hỏi những người khác và mọi người gật đầu đồng ý.

Harry nói sau một lúc suy nghĩ:

- Anh Alfred sẽ được hưởng phần lớn như sư tử. Anh ấy phải bỏ ra nhiều hơn chúng tôi.

- Tôi biết sự không vụ lợi của mình không giữ được lâu. - Alfred nói.

Bằng một giọng nghiêm khắc, Hilda lập lại trật tự:

- Không bàn đi, bàn lại nữa! Chị Lydia chịu trách nhiệm đi báo tin cho Pilar về quyết định này của chúng ta. Sau này chúng ta sẽ bàn thêm những chi tiết.

Chị nói thêm để chuyển hướng câu chuyện.

- Ông Poirot và cậu Farr đâu nhỉ?

Alfred trả lời:

- Chúng ta đã để ông Poirot ở trong làng khi chúng ta ra tòa án. Ông ấy nói là mình sẽ đi tìm mua một thứ hàng quan trọng.

Harry hỏi:

- Ông ấy không có mặt ở tòa án ư? Đáng lẽ ông ấy phải tới đấy chứ?"

Hilda trả lời:

- Hẳn là ông Poirot biết phiên tòa không mang lại cho ông ấy điều gì mới. Ai đang ở trong vườn kia? Cảnh sát trưởng Sugden hay anh chàng Farr?

Câu chuyện của hai người đàn bà đã kết thúc cuộc họp gia đình.(261)

*

Khi chỉ còn hai người ngồi với nhau, Lydia bảo Hilda:

- Cảm ơn Hilda. Trong việc này thím cư xử rất nhã nhặn. Thím làm cho chị có thêm sức mạnh để giải quyết vấn đề.

Ngẫm nghĩ một lát, Hilda nói:

- Tiền làm thay đổi con người một cách ghê gớm.

- Phải - Lydia nói - Chính chú Harry lại là người đầu tiên có gợi ý đó! Và anh Alfred khốn khổ của chị... Là người Anh, anh ấy không muốn nhìn thấy tiền của nhà họ Lee chuyển vào tay một người Tây Ban Nha.

Hilda cười:

- Hãy nghĩ đến phụ nữ chúng ta, chúng ta có phải là những người ít bị ràng buộc vào của cải của người ta không?

Lydia nhún vai:

- Ô! Thím biết, tùy từng lúc vì đây có phải là tiền của chúng ta... của cải của cá nhân chúng ta đâu. Nó mang một sắc thái khác.

Hilda suy nghĩ rồi lẩm bẩm:

- Con bé thật kỳ cục... em muốn nói Pilar. Nó sẽ ra sao đây?

Lydia thở dài:

- Cũng may là nó có thể sống độc lập nhờ vào tài sản của mẹ nó. Nó không thể chấp nhận đề nghị của anh Alfred được. Nó rất kiêu hãnh và có ít tính chất người Anh để sống theo kiểu chỉ được chu cấp ăn mặc.

Chị mợ mường nói thêm:

- Đã nhiều năm chị giữ một sợi giây chuyền Ai Cập. Ở đấy, trên là nắng mặt trời, dưới là cát bỏng, nhưng nó vẫn lấp lánh một cách kỳ diệu. Ở đây nó bị xỉn đi và không lấp lánh nữa.

- Vâng, em hiểu...

Lydia nói với người em dâu bằng giọng dễ mến:

- Chị rất sung sướng được gặp thím, thím và chú David. Cả hai cùng trở về là rất tốt.

Hilda thở dài:

- Về phần mình, em lấy làm tiếc là đã trở về đây.

- Phải, chị biết. Nhưng hãy yên tâm, Hilda. Chuyện vừa xảy ra không làm xáo động chú David như người ta tưởng. Chú ấy rất nhạy cảm, một cú sốc đủ làm chú ấy quy. Ngược lại, chị thấy David vẫn bình tĩnh...

Hilda bối rối:

- Cả chị nữa, Lydia, chị cũng đã chú ý đến anh ấy ư? Tuy nhiên đó là sự thật...

Hilda yên lặng một lúc lâu và nhớ lại những lời chồng mình nói tối hôm qua. Hất mớ tóc vàng ra đằng sau, anh nói bằng giọng sôi nổi:

- Em có nhớ" không, Hilda, khi Tosca thấp gối trước Scarpia, đó là lúc Scarpia vừa nói: "Bây giờ ta tha thứ cho hắn...". Nhân chuyện này anh nghĩ đến cha. Đã nhiều năm anh muốn tha thứ cho cha, nhưng không thể được. Bây giờ... anh không thể làm như vậy được nữa. Sự thù hận của anh đã tiêu tan. Anh thấy mình thanh thản như người vừa cất được gánh nặng trên vai.

- Vì ông cụ vừa qua đời, đúng không? - Chị hỏi với vẻ sợ hãi.

Anh cãi lại, giọng nói hơi lắp bắp:

- Không. Em không hiểu anh rồi... Không phải vì cha anh đã chết... mà là vì sự thù hận ngu ngốc trong con người anh đã chết...

Hilda nhớ lại cuộc nói chuyện ấy với David.

Chị muốn kể lại cho Lydia nghe, nhưng lại thấy khôn ngoan hơn cả là giấu biệt nó đi.

*

Hilda đi theo Lydia ra khỏi phòng khách. Tới phòng xếp họ thấy Magdalene đang đứng ngắm một gói hàng đặt trên bàn. Chị ta giật mình khi thấy hai người chị dâu bước tới.

- Ô! Chắc chắn đây là món hàng quan trọng của ông Poirot. - Chị nói - Em vừa đặt nó lên bàn và đang tự hỏi đây là cái gì.

Lydia cau mày rồi nói:

- Tôi phải đi chuẩn bị bữa ăn đây.

Bằng giọng của một đứa trẻ được chiều chuộng nhưng vẫn còn đôi chút lo ngại, Magdalene tuyên bố:

- Em phải nhìn qua mới được!

Chị mở gói giấy rồi kêu lên một tiếng khi nhìn thấy vật được gói ở trong gói hàng.

Lydia và Hilda cùng quay lại và mở to mắt.

Magdalene lắp bắp nói:

- Một bộ ria giả. Tại sao?

Hilda trả lời:

- Để cải trang; nhưng...

Lydia nói tiếp:

- Nhưng ông Poirot đã có một bộ ria đẹp rồi kia mà... bộ ria thật!

Magdalene gói món hàng lại rồi nói:

- Em chẳng hiểu gì hết. Thật là... điên rồ. Ông Poirot mua bộ ria giả để làm gì nhỉ?

oOo

2

Pilar rời khỏi phòng khách khi mọi người đang tranh luận về bản di chúc của ông ngoại. Cô đi tới phòng xép trong khi Stephen Farr từ ngoài vườn trở vào.

- Này - Anh hỏi cô - Cuộc họp gia đình đã xong rồi ư? Người ta đã đọc bản di chúc chứ?

Như muốn khóc, cô gái nói:

- Tôi không có gì... không có gì cả! Bản di chúc ấy đã lập từ lâu. Ông ngoại đã chia phần cho mẹ tôi, nhưng vì con gái ông đã qua đời nên phần của mẹ tôi được chia đều cho những người khác.

- Thật là khổ tâm - Stephen nói.

- Nếu còn sống, hẳn là ông ngoại đã viết một bản di chúc khác c. Ông sẽ dành phần cho tôi... cho tôi. Tôi sẽ có rất nhiều tiền. Có thể sau này ông sẽ cho tôi toàn bộ tài sản của mình nữa ấy chứ!

Stephen mỉm cười cãi lại:

- Nhưng như vậy thật không công bằng với mọi người trong gia đình.

- Không. Ông ngoại yêu quý tôi hơn những người khác.

- Thật là tham lam, Pilar thân mến!

Cô gái bình tĩnh nói:

- Cuộc sống thật là cay độc với phụ nữ! Họ phải tự lo liệu khi còn trẻ. Khi họ trở về già và xấu xí thì người ta đuổi họ đi.

- Chuyện cô nói thì không hẳn thế đâu, nhưng không nên buồn phiền. Gia đình sẽ chăm sóc cho cô, Pilar.

- Tôi không muốn sống trong cảnh đó - Pilar nói với giọng buồn khôn nguôi.

- Tôi biết cô không muốn ở đây. Pilar, cô có thích sống ở Nam Phi không?

- Thích chứ.

- Ở đấy có mặt trời, có không gian rộng rãi - Stephen nói - Nhưng người ta phải làm việc căng thẳng. Cô có chịu được không?

Cô gái ngập ngừng trả lời:

- Tôi không biết.

- Cô thích ngồi trên bao lơn, miệng nhai kẹo hết ngày, đúng không? Người cô sẽ béo phì ra.

Pilar bật cười.

- Tốt rồi! - Stephen nói - Cuối cùng thì tôi đã thành công trong việc làm cho cô cười rồi.

- Tôi đã hy vọng được cười thỏa thích trong dịp lễ Noel. Trong sách vở, người ta nói lễ Noel ở nước Anh rất vui. Người ta nói đến những chiếc bánh ngọt có nho, có cây thông Noel...

- Với điều kiện là không có vụ giết người nào xảy ra! Đi theo tôi, Pilar. Bà Lydida đã cho tôi xem những chuẩn bị cho ngày lễ của bà. Đây là những thức ăn đồ uống.

Anh dẫn cô gái vào một căn phòng nhỏ.

- Nhìn đây: những hộp bánh kẹo, mứt, những thùng cam và hạt dẻ... đây là phá ọ Còn đây là...

- Ô! - Cô gái vỗ tay reo lên - Đây là những khayên tai bằng vàng và bạc!

- Người ta treo chúng lên cây thông để tặng cho những người giúp việc. Đây là ông già Noel và những thằng lùn để trang trí cho phòng ăn. Đây là những quả bóng bay muôn màu! Chỉ cần thổi phồng chúng lên thôi.

- Ô! - Cô gái kêu lên - Chúng ta có thể thổi một quả được không? Bác Lydia chắc không phật ý. Tôi rất thích những quả bóng bay.

- Nào, em bé, hãy chọn một quả đi!

- Tôi lấy quả màu đỏ! - Pilar nói.

Cả hai người lấy một quả bóng và cùng thổi. Pilar ngừng lại để cười khi thấy quả bóng đã căng phồng.

- Trông anh có vẻ kỳ cục - Cô nói với người bạn - Má anh cũng phồng lên.

Thôi cười, cô buộc đầu quả bóng lại và tung nó lên. Họ chuyền quả bóng sang tay nhau để đi ra phòng xép. Poirot đang đứng ở đây và nhìn họ với vẻ khó tin.

- Hai người chơi đùa như những đứa trẻ - Anh bảo họ - Những quả bóng bay rất đẹp.

Pilar nói:

- Quả bóng của tôi màu đỏ. Nó lớn hơn quả của anh. Nếu tung nó ra ngoài, nó sẽ bay lên tận trời.

- Nào, chúng ta ra ngoài vườn, nói một điều ước rồi tung bóng lên.

Cô gái chạy ra vườn có Stephen theo sau. Poirot thích thú đi theo họ.

- Tôi, tôi ước có thật nhiều tiền - Pilar tuyên bố.

Cô giữ một đầu dây và tung quả bóng lên. Bóng bay trong không trung.

- Không cần nói to điều ước như vậy - Stephen cười nói.

- Tại sao?

- Vì nó không bao giờ thành sự thật. Đến lượt tôi đọc điều ước và tung bóng.

Bóng của Stephen bay vào một bụi cây và nổ tung.

Pilar chạy lại rồi nói bằng giọng buồn rầu:

- Thế là xong!...

Dưới chân cô là một mẫu ống cao su trên đầu quả bóng. Cô gái nhặt vật đó lên rồi nói:

- Đây giống cái mà tôi nhặt được trong phòng ông ngoại. Nó cũng ở quả bóng ra nhưng nó màu hồng chứ không phải màu đỏ.

Poirot bỗng kêu lên một tiếng. Pilar quay lại, lạ lùng nhìn anh.

- Không có gì. - Anh bảo cô gái - Tôi vừa bước một bước hụt.

Nói xong anh trở vào trong nhà.

- Những ô cửa sổ! - Anh lẩm bẩm - Thưa cô, một ngôi nhà có mắt... có tai. Tôi không hiểu tại sao người Anh lại thích để ngỏ cửa sổ như vậy.

Lydia ra vườn và kêu lên:

- Bữa ăn đã chuẩn bị xong. Pilar thân yêu, bác Alfred sẽ cho cháu biết quyết định của cuộc họp sau bữa ăn này. Cháu có muốn vào không?

Họ đi vào trong nhà. Về nghĩ ngơi, Poirot đi theo.

oOo

3

Khi ra khỏi phòng ăn, Alfred bảo Pilar:

- Cháu có muốn vào văn phòng của ta không? Ta muốn nói chuyện với cháu.

Cả hai đi qua phòng xép để vào văn phòng. Những người khác vào phòng khách. Chỉ một mình Hercule Poirot ở lại phòng xép, mắt nhìn vào cánh cửa mà Pilar đã đi vào cùng Alfred.

Bất chợt anh thấy người quản gia đang đến bên mình. Ông Tressilian đang tỏ vẻ khó chịu.

- Có chuyện gì vậy, ông Tressilian?

Người giúp việc bối rối:

- Tôi muốn nói với cậu Lee. Nhưng tôi không muốn làm phiền cậu ấy trong lúc này.

- Có chuyện gì khác thường ư?

Ông Tressilian lẩm bẩm một cách chậm chạp:

- Thật là kỳ cục! Chẳng ra nghĩa lý gì cả!

- Cho tôi biết việc gì đã xảy ra?

Sau một lúc ngập ngừng, ông nói với Poirot:

- Thế này, thưa ông. Chắc hẳn ông đã chú ý mỗi bên cửa có một đầu đạn trái phá. Nhưng một

trong hai viên đã biến mất rồi.

Poirot cau mày.

- mất từ lúc nào?

- Sáng nay tôi còn thấy cả hai đầu đạn. Tôi xin thề là như vậy.

- Chúng ta ra đây xem sao.

Hai người đi ra cổng. Poirot cúi xuống đẩy đầu đạn còn lại rồi đứng lên, mặt nghiêm nghị.

Bằng một giọng run rẩy người giúp việc hỏi:

- Ai có thể lấy cắp vật đó, thưa ông? Việc này chẳng có nghĩa lý gì cả.

- Tôi cũng không thích chuyện này... không thích chút nào! - Poirot nói.

Ông Tressilian lo ngại nhìn anh rồi lắp bắp:

- Ngôi nhà này sẽ ra sao đây? từ khi ông chủ tôi bị giết hại, có một cái gì đó làm lâu đài Gorston thay đổi. Tôi tưởng như mình đang sống trong một cơn ác mộng. Tôi lẫn lộn tất cả và nhiều khi tự hỏi hay là tại mắt của mình.

- Ông nhầm rồi - Poirot ngẩng đầu bảo ông già - Ông nên tự hào về cặp mắt của mình.

- Nhưng tôi nhìn kém... tôi nhìn không rõ như trước kia nữa. Tôi bị nhầm lẫn. Tôi nhìn người nọ lại tưởng là người kia. Ông thấy không, tôi già rồi, không thể làm việc được nữa.

Hercule Poirot vỗ vai ông rồi nói:

- Can đảm lên!

- Cảm ơn ông. Ông rất tốt, nhưng tuổi tác nói rằng tôi đã già rồi. Tôi chỉ nhìn thấy những bộ mặt trong quá khứ. Cô Jennifer, cậu David, cậu Alfred.. tôi chỉ nhìn thấy bộ mặt thời trai trẻ của họ... từ cái ngày mà cậu Harry trở về..

- Đúng như tôi đã nghĩ - Poirot nói - Vừa rồi ông nói: Từ khi ông chủ tôi bị giết hại... nhưng cái đó đã xảy ra từ trước. Mà chỉ từ sau cái ngày mà ông Harry trở về thì ông mới thấy ngôi nhà này có vẻ lạ lùng, đúng không?

- Vâng, đúng như thế, thưa ông. Cậu Harry luôn mang những chuyện rắc rối bên mình, cũng như ngày xưa...

Ông Tressilian nhìn cái bệ xây nay thiếu đầu đạn trái phá.

- Ai có thể lấy nó, thưa ông? - Ông già lẩm bẩm - Và để làm gì? Người ta tưởng đây là ngôi nhà của những người điên!

- Tôi không cho rằng người ta điên! - Poirot nói - Nhưng một người nào đó sắp gặp nguy hiểm, ông Tressilian.

Poirot nhanh chóng trở vào phòng xép.

Cùng lúc ấy, Pilar từ trong văn phòng đi ra. Mặt đỏ bừng, mắt sáng lên, đầu ngẩng cao mà đi ra.

Khi Poirot đến bên cô gái thì cô giậm chân xuống đất kêu to:

- Tôi không muốn như vậy!

Poirot nhìn cô.

- Cô không muốn cái gì, thưa cô?

Pilar giải thích:

- Bác Alfred vừa cho tôi biết rằng tôi sẽ nhận phần gia tài ông ngoại chia cho mẹ tôi.

- Rồi sao nữa.

- Bác ấy bảo luật pháp thì không cho phép nhưng vợ chồng bác ấy và các bác khác cho rằng tôi hưởng số tiền ấy là hợp lẽ công bằng.

Poirot lại hỏi:

- Rồi sao nữa?

Cô gái lại giậm chân xuống đất:

- Ông không hiểu gì ư? Mọi người cho tôi số tiền ấy. Họ cho tôi số tiền ấy.

- Tôi không hiểu tại sao cô lại bực mình... vì mọi người cho rằng theo lẽ công bằng thì số tiền

ấy phải thuộc về cô.

- Ông không hiểu....

- Ngược lại - Poirot bảo cô - Tôi hiểu rất rõ.

- Ô!...

Cô gái bực mình bỏ đi.

Có tiếng chuông gọi cổng. Poirot ngoái cổ lại nhìn thấy cái bóng của cảnh sát trưởng Sugden trước ô kính. Anh hỏi Pilar:

- Cô đi đâu?

Cô nhăn mặt trả lời:

- Đến gặp mọi người trong phòng khách.

- Tốt - Poirot nói - Nhưng cô hãy ở trong ấy! Đừng đi quanh nhà.. nhất là những chỗ tối. Hãy coi chừng, thưa cô, có một mối nguy hiểm đang đe dọa cô... một mối nguy hiểm ghê gớm.

Anh bỏ cô gái để đến với Sugden.

Người cảnh sát trưởng đợi ông già Tressilian vào hẳn trong bếp rồi anh mở một bức điện tín giờ lên trước mặt Poirot.

- Bây giờ thì chúng ta nắm được hẳn rồi - Anh tuyên bố - Đây, ông đọc đi. Nó vừa được gửi từ Nam Phi tới.

Bức điện viết: "Người con trai độc nhất của ông Ebenezer Farr đã chết cách đây hai năm".

- Chúng ta đã được báo tin - Sugden nói.

oOo

4

Đầu ngẩng cao, Pilar bước vào phòng khách.

Cô đến bên Lydia đang ngồi đan bên cửa sổ.

- Bác Lydia - Cô nói - Cháu đến báo cho bác là cháu không nhận số tiền ấy. Cháu sẽ đi khỏi đây ngay lập tức.

Ngạc nhiên, Lydia đặt chiếc áo xuống rồi nói:

- Cháu thân yêu. Hẳn là bác Alfred đã giải thích kém. Đây không phải là việc làm từ thiện, nếu điều đó làm cho cháu phật ý. Không phải là một cử chỉ hào hiệp của chúng ta mà chỉ là một việc làm theo lẽ công bằng. Nếu bình thường thì mẹ c cháu là người được hưởng khoản tiền ấy và sau đó là cháu. Cháu được hưởng do cái quyền, bởi cái quyền của người con.

Pilar giận dữ kêu lên:

- Bác chỉ nói như thế thôi... cháu không thể nhận được. Cháu rất hài lòng khi tới đây... Đối với cháu thì đây là một cuộc phiêu lưu lớn, nhưng các bác đã làm hỏng hết cả rồi. Cháu sẽ đi... đi ngay lập tức... và mọi người sẽ không nói gì về cháu nữa.

Nghẹn lời, cô gái chạy ra khỏi phòng khách.

Lydia mở to mắt và thở dài:

- Mình không thể tưởng tượng nổi con bé lại xử sự như vậy.

- Nó đúng là một đứa hư hỏng - Hilda nhận xét.

George hắng giọng rồi trịnh trọng nói:

- Sáng nay tôi đã nói mà... cái nguyên tắc ấy là sai. Pilar khá thông minh và nó từ chối sự ban ơn...

- Đây không phải là sự ban ơn. Nó có quyền được hưởng số tiền ấy! - Lydia kêu lên.

- Nó có cách hiểu củ nó - George nhận xét.

*

Đúng lúc ấy thì Poirot và Sugden bước vào phòng khách. Người cảnh sát trưởng nhìn xung quanh rồi hỏi.

- Stephen Farr đâu? Tôi muốn gặp anh tạ

Trước khi mọi người kịp trả lời thì Poirot đã đặt ra một câu hỏi khác:

- Cô Estravados đi đâu rồi?

Với vẻ ranh mãnh, George báo tin:

- Nó sẽ rời khỏi nhà này, ít nhất như nó nói. Chắc chắn là nó đã mỗi một với những bà con người Anh của nó.

- Nhanh lên!... Thưa ông! - Poirot bảo Sugden.

- Đi ngay!

Khi hai người chạy vào phòng xếp thì có tiếng người ngã và tiếng kêu thét.

- Nhanh lên!... Thưa ông! - Poirot giục.

Hai người trèo lên thang gác. Cửa phòng của Pilar để ngỏ và một người đang đứng ngoài cửa. Đó là Stephen Farr.

- Cô ấy đã thoát nạn! - Anh báo tin.

Đứng dựa lưng vào tường, mắt mở to và sợ hãi nhìn vào đầu đạn đại bác nằm lăn lóc trên sàn, Pilar giải thích:

- Đầu đạn được đặt trên cánh cửa phòng tôi. Tôi sẽ bị nó rơi trúng đầu nếu chiếc áo đang mặc của tôi không vướng vào một mẫu đinh nhọn trên cửa khi tôi bước vào.

Poirot quì xuống nhìn đầu đinh còn vương một sợi len đỏ. Nghiêm khắc nhìn Pilar, anh nói:

- Thưa cô, mẫu đinh này đã cứu cô.

Người cảnh sát trưởng hoảng hốt kêu lên:

- Thế này là thế nào?

- Có một người nào đó muốn giết tôi! - Pilar nói ị

Sugden nhìn ra cửa:

- Một trò lừa ngốc nghếch... nhưng với ý định giết người. Lần này kẻ giết người đã hỏng việc.

Với giọng ồm ồm, Stephen bảo Pilar:

- Ơn trời! Cô đã thoát chết.

Pilar giơ tay lên làm ra vẻ hùng biện.

- Ơn trời - Cô kêu lên - Tại sao người ta muốn giết tôi? Tôi đã làm gì?

- Cô nên tự hỏi: tôi biết gì?

- Tôi ư? - Pilar ngạc nhiên hỏi lại - Tôi không biết gì cả, thưa ông.

- Cô nhầm rồi. Cô Pilar, cô nó xem, khi xảy ra vụ giết người ấy thì cô đang ở đâu?

- Tôi đã nói rồi.

Người cảnh sát trưởng bảo cô:

- Cô chưa nói đúng sự thật, thưa cô. Cô đã nói rằng mình nghe thấy tiếng kêu của ông ngoại...

Nếu đang ở trong phòng này thì cô không thể nghe thấy được... Hôm qua ông Poirot và tôi đã làm một cuộc thí nghiệm.

- Ô!

Pilar tỏ ra luống cuống.

Poirot bảo cô:

- Lúc ấy cô đang ở rất gần phòng của ông ngoại cô. Tôi tin rằng cô đang đứng nấp vào phần hõm trên tường nơi có hai pho tượng.

Pilar giật mình:

- Ô! Sao ông biết?

Poirot cười:

- Anh Farr đã nhìn thấy cô.

- Không đúng! - Stephen Farr nói - Tôi không nói như vậy.

- Xin lỗi - Poirot bảo anh - Anh đã nhìn thấy cô ấy. Hãy nhớ lại cảm giác lúc ấy của mình. Anh đã tưởng rằng mình nhìn thấy ba pho tượng, nhưng thật ra chỉ có hai. Tối hôm ấy duy nhất có một người vận đồ trắng, đó là cô Estravados. Chính cô ấy là pho tượng thứ ba. Đúng thế không, thưa cô?

- Vâng, đúng thế.

Poirot ôn tồn hỏi:

- Hãy nói thật đi. Lúc ấy cô đang làm gì ở đấy?

- Sau bữa ăn, để lại cái bà trong phòng khách, tôi lên phòng ông ngoại để nói chuyện làm ông hài lòng. Nhưng khi đến hành lang, tôi thấy một người đang đứng trước cửa phòng của ông. Sợ bị bắt gặp, vì ông đã ra lệnh cấm mọi cuộc viếng thăm, tôi bèn nấp vào chỗ hõm trên tường. Bất chợt tôi nghe thấy tiếng động ghê rợn... Bàn, ghế, đồ sứ... đổ vỡ. Nỗi sợ hãi làm tôi đứng như chôn chân xuống đất. Và rồi một tiếng kêu khủng khiếp (Pilar làm dấu thánh) làm tim tôi như ngừng đập và tôi tự nhủ: "Ai đó sắp chết!".

- Rồi sao nữa?

- Sau đó mọi người chạy lên phòng ông ngoại. Tôi ra khỏi chỗ nấp và trà trộn vào đám người. Bằng một giọng nghiêm khắc, viên cảnh sát trưởng hỏi cô:

- Khi bị thẩm vấn tại sao cô không nói rõ như vậy?

Pilar ngẩng đầu và trả lời:

- Thật không khôn ngoan khi nói quá nhiều với cảnh sát. Nếu nói đúng như thế thì các ông sẽ cho tôi là thủ phạm. Tốt nhất là tôi nói tôi đang ở trong phòng của mình.

- Càng nói dối cô càng làm chúng tôi nghi ngờ cô hơn.

Stephen Farr bảo cô gái:

- Nói đi, Pilar...

- Gì vậy?

- Ai đang đứng trước cửa phòng khi cô bước vào hành lang?

Đến lượt mình, Sugden cũng căn vặn:

- Phải, ai là người đang đứng ở đấy?

Cô gái ngập ngừng. Cô mở to mắt và chậm chạp nói:

- Tôi không thể nói người ấy là ai được vì trời tối quá. Nhưng đó là một phụ nữ....

oOo

5

Người ta đã mời mọi người vào phòng khách và cảnh sát trưởng Sugden đang nhìn những bộ mặt lo âu. Với vẻ bức mình, anh nói với nhà thám tử:

- Đây là một thủ tục làm việc khác thường, ông Poirot.

- Đó là một ý kiến nhỏ của tôi - Poirot tuyên bố - Tôi muốn xác minh mọi tin tức mình đã nắm được. Tiếp đó để mọi người đóng góp ý kiến tìm ra sự thật.

Sugden tự nhủ:

- Thật là mù quáng!

Và anh ngồi ngả lưng vào thành ghế.

- Trước hết - Poirot bảo anh - Hình như ông có một vấn đề đòi hỏi ông Farr giải thích, đúng không?

Sugden mím môi:

- Tôi không muốn làm việc khi có quá nhiều người như thế này. Thôi được!

Anh đưa bức điện cho Stephen Farr.

- Ông Farr, vì ông có mặt ở đây dưới cái tên đó, ông có thể giải thích cho tôi cái này được không?

Nhướn lông mày lên, Stephen Farr chậm chạp đọc bức điện. Sau đó anh trả nó cho người cảnh sát trưởng rồi nói.

- Thật là bẽ bối, đúng không?

- Đó là điều ông muốn nói ư? - Sugden hỏi - Không bắt buộc ông phải trả lời ngay....

Stephen Farr ngắt lời Sugden:

- Không cần nói về thủ tục nữa, ông cảnh sát trưởng. Tôi đã đoán ra ý muốn của ông. Tôi sẽ

giải thích cho ông về bức điện. Trước mặt ông tôi có vẻ là con người kỳ cục, nhưng tôi hoàn toàn thật thà.

Nghỉ một thoáng, anh bắt đầu nói:

- Tôi không phải là con trai của ông Ebenezer Farr; nhưng tôi có quen biết bố con nhà ông Farr. Tôi là Stephen Grant. Xin ông đặt mình vào địa vị tôi. Tôi tới một xứ sở tẻ nhạt và buồn bã. Trên xe lửa, tôi nhìn thấy một cô gái trẻ, và, tôi xin thú nhận ngay với ông, tôi đã chết mệt vì cô. Cô rất đẹp và hấp dẫn và tôi tìm cách bắt chuyện với cô. Tôi quyết định không rời mắt khỏi cô. Khi ra khỏi toa xe của cô, tôi thấy một mảnh giấy dán trên va-li của cô. Tên cô ta thì ít quan trọng, nhưng nơi cô sẽ đến làm tôi chú ý. Tôi thường nghe nói về lâu đài Gorston và chủ nhân của nó qua người bạn cũ đồng thời là người cùng cộng tác làm ăn với ông Simeon Lee là ông Ebenezer Farr.

- Thế là tôi quyết định tới lâu đài Gorston dưới cái tên Stephen Farr. Như ông đã thấy trên bức điện, con trai của ông Ebenezer Farr đã qua đời trước đây hai năm, nhưng ông già Ebenezer đã nói chuyện nhiều lần với tôi rằng ông không được tin tức gì về người bạn Anh của mình và ông Simeon Lee cũng không biết gì về cái chết của anh Stephen Farr. Và thế là tôi thực hiện trò đánh tráo này.

Sugden lưu ý anh:

- Ông đã nhả lại khách sạn Vũ khí của Đức vua hai ngày để chuẩn bị thực hiện ý đồ của mình.

- Đúng thế. Tôi đã tự hỏi mình có quá táo tợn khi làm việc này không và tôi quyết định thử vận may. Mọi việc diễn ra hoàn hảo. Ông già Lee thân mật tiếp đón tôi và mời tôi ở lại để dự lễ Noel. Tôi nhận lời. Đó là câu giải thích, thưa ông Sugden. Nếu có điều gì khác thường thì xin ông nhớ lại thời ông mê một cô gái. Có việc điên rồ nào mà người ta không làm trong trường hợp ấy? Như đã nói với ông, tên thật của tôi là Stephen Grant. Ông có thể đánh điện về Nam Phi để kiểm tra lại, nhưng tôi xin báo trước : người ta sẽ trả lời ông rằng tôi là một công dân gương mẫu, chứ không phải là một tên vô lại, một tên cướp của, giết người.

- Tôi cũng không nghĩ như vậy - Poirot nói.

Sugden gãi má:

- Tôi cần kiểm tra lại việc này - Anh nói - Trong khi chờ đợi, tôi muốn biết tại sao ông không nói thật ngay sau khi có vụ án mạng thay vì phải nói dối?

- Tôi đã xử sự như một thằng ngốc! Tôi hy vọng thoát ra khỏi cái đó. Ông sẽ nghi ngờ tôi nếu tôi nói mình tới đây với một tên giả. Mặt khác, tôi không đến nổi ngu dại mà không biết ông sẽ đánh điện hỏi Johannesburg.

Sugden nói thêm:

- Ông Farr, tôi không nghi ngờ gì về lời khai của ông. Tuy nhiên, chúng tôi cũng sẽ nhanh chóng kiểm tra lại xem ông có nói thật không.

Anh nhìn Poirot bằng cặp mắt dò hỏi.

[/b]*[/b]

- Hình như cô Estravados cũng có điều gì muốn nói với chúng tôi - Poirot nói.

Pilar tái mặt, lấm bầm:

- Vâng. Tôi sẽ gặp nguy khốn nếu không có câu chuyện chia gia tài và những lời của bà Lydia. Tới đây, đóng kịch, giả làm một người khác, những cái đó làm tôi vô cùng thích thú, nhưng khi bà Lydia tuyên bố rằng tôi có quyền hưởng số tiền đó vì tôi là con gái bà Jennifer thì tôi biết rằng mình không thể đi xa hơn nữa.

Về bức mình, Alfred kêu lên:

- Ta không hiểu gì cả, cháu gái.

- Ông cho rằng tôi là Pilar Estravados, cháu gái của mình ư? Sai rồi! Chị Pilar và tôi cùng đi trên một chuyến xe khách ở Tây Ban Nha. Một quả bom rơi trúng xe; chị ấy bị chết, còn tôi thì hao hao giống chị. Không thân quen, nhưng chị ấy đã kể về gia đình mình, ở nước Anh đang đợi chị về, với tôi. Ông ngoại chị là một thân hào giàu có, gọi chị về sống bên ông. Không tiền bạc, không biết phải đi đâu, không biết phải làm gì, tôi nghĩ: Tại sao mình không lấy tấm hộ chiếu của Pilar để tới nước Anh và thay thế chị để trở nên giàu có?

Mặt cô gái nở một nụ cười rất tươi.

- Tôi lập kế hoạch và tự hỏi mình có thành công không. Trên ảnh bộ mặt của Pilar cũng gần giống mặt tôi. Khi ông Poirot hỏi tôi về hộ chiếu, tôi mở cửa sổ và ném nó ra ngoài, sau đó tôi chạy xuống nhặt lên và lấy đất bôi bẩn vào ảnh. Trong khi đi đường, các nhân viên không nhìn kỹ, nhưng ở đây...

Tức giận Alfred nói:

- Thế là cô đã lừa dối cha tôi bằng cách nói mình là cháu ngoại của ông cụ và cô muốn khai thác tình yêu thương của ông.

Pilar xác nhận và nói với vẻ hài lòng:

- Phải, tôi biết ngay là ông rất yêu quý tôi.

- Vớ vẩn! - George kêu lên - Nhưng đây là một tội ác! Giả danh người khác để moi tiền!

- Dù sao thì chú cũng chẳng cho cô ấy cái gì. Pilar, tôi khâm phục sự can đảm của cô. Cảm ơn trời! Tôi không phải là bác của cô!

Pilar bảo Poirot:

- Ông biết ư? Từ lúc nào vậy?

Nhà thám tử cười:

- Thưa cô, nếu cô đã nghiên cứu luật Mendel (Gregor Mendel (822 - 1884) nhà thực vật học người Áo - ND) cô sẽ biết hai người có mắt màu xanh thì không thể sinh con có mắt màu đen được. Bà Estravados là một người vợ đoant rang. Tôi dễ dàng nhận ra cô không phải là Pilar Estravados. Cái trò đánh rơi tấm hộ chiếu xuống vườn làm tôi càng khẳng định được điều này. Cô rất khôn ngoan nhưng không qua mắt được Hercule Poirot đâu.

Người cảnh sát trưởng nói bằng giọng cộc cằn:

- Tôi thấy ở đây chẳng có gì là thông minh cả.

Pilar hỏi.

- Tôi không hiểu...

Sugden nói:

- Hình như cô còn nhiều chuyện cần nói với chúng tôi.

- Để cho cô ấy yên! - Stephen quát to.

Không thềm nghe, Sugden nói tiếp:

- Cô nói sau bữa ăn cô đã lên phòng của ông ngoại đơn giản là làm cho ông cụ vui lòng. Tôi không tin. Chính cô là người đã lấy cắp những viên kim cương ấy. Sau khi cho cô xem kim cương, ông cụ sai cô cất chúng vào két sắt mà không canh chừng cô. Khi phát hiện ra mình bị mất cắp, ông cụ biết chỉ có hai người có khả năng làm việc này: Horbury, kẻ biết mật mã của khóa két, và cô.

- Thế là ông Simeon Lee gọi điện thoại cho tôi, mời tôi tới ngay. Ông cụ cũng gọi cô lên sau bữa ăn. Cô lên và ông cụ đã tố cáo cô. Cô chối. Tôi không biết những gì xảy ra sau đó. Có thể ông cụ cũng phát hiện ra cô không phải là cháu ngoại của ông mà là một tên kẻ cắp chuyên nghiệp. Dù sao cô cũng thấy mình đã lộ mặt và có thể bị đưa ra trước tòa án. Đã có một cuộc vật lộn và ông cụ đã kêu lên. Cô nhanh chóng rời khỏi phòng của ông cụ, sau khi đã khóa cửa từ bên ngoài. Không thể chạy trốn ngay được, cô đã nấp vào khoảng hõm trên tường, bên cạnh những pho tượng.

Pilar kêu to:

- Không đúng! Không đúng! Tôi không ăn cắp kim cương! Tôi không giết ông già! Tôi xin thề trước Đức Mẹ Đồng Trinh.

- Vậy thì ai là thủ phạm? - Sugden hỏi - Cô nói là mình đã nhìn thấy một người đàn bà đứng trước cửa phòng của ông già Lee. Qua câu chuyện ấy thì đó là một người khác chứ không phải là kẻ giết người! Mặt khác cô là người duy nhất nhìn thấy người ấy. Chắc rằng cô đã bịa ra để trốn tội.

George Lee nói qua kẽ răng:

- Đúng thế, chính cô ta là thủ phạm! Vấn đề đã quá rõ. Tôi vẫn nói một người ngoài đã giết

cha chúng tôi! Có điên mới nói rằng một thành viên nào đó trong gia đình đã phạm một tội ác như thế này! Thật là không tự nhiên!

Poirot cựa quậy trên ghế và nói:

- Tôi không đồng ý với ông. Theo tính cách của ông già Lee thì, ngược lại, cái đó rất tự nhiên.
- Thế nào? - Quai hàm trể xuống, George nhìn Poirot.

Nhà thám tử nói tiếp:

- Theo tôi, phải căn cứ vào những cái đã xảy ra. Ông Simeon Lee bị giết hại bởi một trong những người của mình, người đó có đủ lý do để kết liễu đời ông.

George kêu lên:

- Một người trong chúng tôi ư? Tôi phản đối...

*

Poirot ngắt lời anh:

- Tất cả mọi người đang ngồi đây đều đáng bị nghi vấn cả. Trước hết là ông, George Lee. Ông không yêu quý cha mình. Ông sống hòa thuận với cha là vì của cải của ông cụ. Cha ông đã đe dọa giảm bớt trợ cấp của ông và ông biết rằng mình chỉ có một khoản tiền lớn sau cái chết của ông cụ. Đó là một động cơ có thể chấp nhận được. Sau bữa ăn, ông đã đi gọi điện thoại. Đúng, cuộc điện đàm chỉ mất năm phút. Sau đó ông có thể lên phòng cha ông để giết ông cụ. Khi rời khỏi phòng, ông đã đứng bên ngoài khóa cửa, hy vọng rằng sẽ có một vụ trộm cắp tiếp sau vụ giết người. Trong khi hốt hoảng ông đã quên không mở cửa sổ để tên kẻ cắp có thể chạy trốn. Thật là đại dột, xin lỗi, tôi cho rằng ông không thông minh lắm.

Poirot nghỉ một lát, trong khi đó George không thể cãi lại được, vì người ngu ngốc cũng có thể phạm tội.

Poirot quay sang Magdalene:

- Bà cũng có một động cơ. Bà mang công mắc nợ khá nhiều và những lời nói của người bố chồng làm bà tức giận. Bà không có chứng cứ ngoại phạm. Bà đến phòng đặt máy điện thoại nhưng không gọi điện và bà không nói gì về việc mình ở đâu khi xảy ra vụ án mạng ấy.

Bây giờ nói về ông David Lee. Nhiều lần chúng tôi được nghe nói về sự thù hận và lòng thèm khát trả thù trong gia đình ông Simeon Lee. Ông David Lee không bao giờ quên, nói cách khác là, không bao giờ tha thứ cho người cha đã đối xử tàn nhẫn với mẹ ông. Câu nói về người vợ đã qua đời cuối cùng của ông già như là những giọt nước làm tràn cốc nước. Ông David chơi dương cầm trong thời gian có vụ giết người. Một sự trùng hợp lạ kỳ là ông đã chơi bản Hành khúc tang tóc. Giả định là một người khác chơi bản Hành khúc tang tóc thì có thể không có chuyện gì.

Bằng một giọng bình tĩnh, Hilda nói:

- Đây là một gợi ý đáng sợ!

Poirot quay sang người vừa phát biểu ý kiến.

- Bây giờ tôi nói sang một người khác, thưa bà. Chính bà đã phạm tội. Bà đã nhẹ nhàng lên phòng của người bố chồng và kết liễu cuộc sống của ông già, một người mà bà cho rằng không xứng đáng được tha thứ. Thưa bà, khi tức giận thì bà rất dữ tợn.

- Tôi không giết bố chồng tôi - Bà David Lee tuyên bố.

Cảnh sát trưởng Sugden bất chợt nói:

- Ông Poirot hoàn toàn có lý. Người ta có thể nghi ngờ tất cả trừ ông Alfred Lee, ông Harry Lee và bà Alfred Lee.

- Tôi không đồng ý loại trừ ba người ấy.
- Vậy ông nói đi, ông Poirot.
- Ông nghi vấn tôi vì lý do gì? - Lydia hỏi.

Chị nhướn cặp lông mày và cười.

- Tôi không nói về động cơ, thưa bà, nó đã quá rõ ràng. Còn về chứng cứ vô can của bà, tôi xin lưu ý bà, người quản gia, Ông Tressilian bị cận thị, chỉ nhìn thấy mờ mờ những vật ở xa. Mặt khác, phòng khách rất rộng, có chụp đèn dày. Một hoặc hai phút trước khi có tiếng động trên

lầu, ông Tressilian vào phòng khách thu dọn đĩa chén. Ông ấy tưởng mình đã nhìn thấy bà trong một tư thế quen thuộc trước cửa sổ có màn gió dày che lấp.

Lydia cãi:

- Ông ấy thấy tôi đang đứng đấy, thưa ông.

Poirot nói tiếp:

- Bà mặc một chiếc áo dài đẹp có mũ trùm đầu... Có thể là ông Tressilian chỉ nhìn thấy chiếc áo treo bên rèm che nên có cảm giác là bà đang đứng đấy.

- Nhưng đúng là... tôi đang đứng ở đấy... - Lydia nói.

- Tại sao ông dám.... - Alfred lên tiếng.

Harry ngắt lời anh trai.

- Cứ để ông ấy nói, Alfred. Sẽ đến lượt anh. Làm thế nào mà anh Alfred lại có thể giết người cha yêu quý của mình trong khi anh ấy đang cùng với tôi ngồi trong phòng ăn lúc ấy?

Poirot nhìn người vừa nói với vẻ chiến thắng:

- Rất đơn giản. Một chứng cứ ngoại phạm có thể do kẻ dối địch đưa ra. Cả hai ông đều không ưa nhau. Mỗi người đều biết như thế. Về mặt công khai, ông đưa ra những lời châm chọc với anh trai và ông ấy cũng có những lời nặng nề với ông. Ông Alfred đã mệt mỏi với người cha có nhiều tật xấu nên gọi ông về. Hai ông đã cùng nhau lập kế hoạch. Alfred phải tỏ ra ghen tị với em trai. Ông phải tỏ ra khinh thường người anh. Buổi tối xảy ra vụ án mạng, một trong hai ông ngồi lại phòng ăn nói rất to làm như cả hai đang có mặt ở đấy. Người kia lên lầu và gây án...

Alfred nhảy lên một bước.

- Đồ quỷ sứ! - Anh hét lên - Đồ quỷ sứ vô nhân đạo...

Anh không thể nói được gì hơn nữa.

Sugden mở to mắt nhìn Poirot.

- Ông cho là như vậy ư?

- Tôi chỉ muốn nói với mọi người những cái có thể xảy ra! Nhưng sự việc đã diễn ra như thế nào? Để hiểu chúng, chúng ta phải đi từ bề ngoài tới thực tế... Chúng ta phải bắt đầu từ tư cách của ông Simeon Lee.

oOo

6

Cảnh sát trưởng thở dài rồi tuyên bố:

- Hoặc là tôi đã loạn óc... hoặc là mọi người đã điên cả rồi. Bà Lee, bà vừa kể một câu chuyện khá kỳ cục.

Hilda cãi lại:

- Tôi đã nói với ông rằng tôi nghe thấy tiếng vật lộn và tiếng kêu của ông già khi người ta cắt cổ ông... và, sau đó không nhìn thấy ai ra khỏi phòng!

- Và bà đã không nói gì từ đấy đến nay? - Poirot hỏi.

Mặt hơi tái đi, Hilda nói với giọng quả quyết:

- Nếu nói thì các ông sẽ cho tôi là người giết bố chồng mình.

Poirot lắc đầu:

- Không. Không phải bà... mà là con trai của ông cụ.

Stephen Farr phản đối:

- Tôi xin thề trước Thượng Đế rằng tôi không đụng vào người ông già.

- Cũng không phải ông. Ông cụ có nhiều con trai.

Harry can thiệp:

- Quỷ thần ơi!

George nhìn thẳng phía trước, David đưa tay lên che mặt còn Alfred thì hấp háy mắt.

Poirot nói:

- Buổi tối khi tôi tới đây... buổi tối xảy ra án mạng... tôi đã nhìn thấy một bóng ma... Bóng ma

của cái chết! Khi nhìn thấy ông Harry Lee tôi rất ngạc nhiên. Tôi có cảm giác là đã gặp ông ta ở đâu rồi. Tôi nhìn kỹ khuôn mặt và thấy Harry rất giống cha. Do đó tôi có cảm giác là đã nhìn thấy ông ta.

Hôm qua một người ngồi trước mặt tôi đầu ngả về đằng sau mà cười... tôi tưởng đây là Harry Lee. Tôi thấy một người khác cũng có những nét của người qua đời.

Không có gì đáng ngạc nhiên nếu ông Tressilian nói mình đã mở cổng cho không phải là hai mà là ba người giốn gnhau. Sự nhầm lẫn người nọ với người kia trong trường hợp này là không có gì đáng ngạc nhiên. Cùng tầm thước, cùng cử chỉ (nhất là cách đưa tay lên gãi má), cùng cách ngửa đầu ra phía sau mà cười, mũi cũng khoằm. Tuy nhiên nhận ra sự giống nhau đó không dễ dàng gì... vì một trong ba người có bộ ria.

Hơi nghiêng đầu trước cử toạ của mình anh nói tiếp:

- Người ta thường quên những người cảnh sát. Họ đều là những người đàn ông như những người khác và họ có vợ, con, mẹ và... cha. Nếu các vị còn nhớ thì ông Simeon Lee là người có nhiều tai tiếng. Chạy theo phụ nữ, ông cụ làm vợ rất đau khổ. Một đứa con ngoài giá thú có thể được người cha di truyền cho những đặc tính về thể chất và tinh thần của mình; anh ta được thừa kế tính kiêu ngạo, lòng ham trả thù và cả những cử chỉ của người cha nữa.

Quay sang người cảnh sát trưởng anh cao giọng:

- Cả cuộc đời anh, Sugden, anh đã nuôi một mối hận đối với cha anh. Đã từ lâu anh nghĩ đến việc giết ông già để trả thù những tội lỗi mà ông đã gây ra. Ông sống ở quận bên. Nhờ vào tiền của ông Simeon Lee, mẹ anh đã có thể kiếm được người chồng chịu nuôi con riêng của vợ. Anh vào ngành cảnh sát ở Midleshire một cách thuận lợi: một cảnh sát trưởng có thể giết người và thoát ra một cách dễ dàng.

Mặt của Sugden trắng bệch như tờ giấy.

- Ông điên rồi! - Anh ta kêu lên - Tôi ở ngoài lâu đài Gorston khi ông già Lee bị giết hại.

Poirot ngẩng đầu:

- Không. Anh đã giết ông già trước khi rời khỏi lâu đài trong cuộc viếng thăm đầu tiên của anh. Không một ai nhìn thấy anh ra về. Anh không gặp khó khăn gì trong việc này. Ông Simeon Lee đợi anh, đứng, nhưng không phải ông già gọi anh. Chính anh là người gọi điện thoại cho ông già nói mơ hồ là có một ý định ăn trộm. Anh hẹn mình sẽ tới lâu đài Gorston vào lúc tám giờ với lý do quyên tiền cho công tác từ thiện! Anh không gây ngạc nhiên nào cho ông già, ông cụ hoàn toàn không biết anh là con trai ông. Anh vào trong phòng và kể một chuyện ăn cắp kim cương do anh bịa ra. Ông già mở két sắt để chỉ cho anh ông vẫn còn giữ những viên kim cương ấy. Anh xin lỗi và cùng ông già trở về ngồi bên lò sưởi rồi bất thần anh bịt miệng ông già để ông không kêu được và cắt họng ông. Một trò trẻ con đối với một người lực lưỡng như anh.

Sau khi lấy những viên kim cương, anh dàn cảnh. Anh chồng bàn, ghế, lọ sứ, đèn, cốc chén lên nhau và quàng một sợi giây mang theo vào đó. Anh cũng mang theo một cái chai đựng máu súc vật có pha thêm xi - trát xô - đi - um. Anh vấy máu khắp nơi và cả trên cổ nạn nhân. Anh cho lửa trong lò sưởi cháy to để giữ hơi ấm cho xác chết. Sau đó anh cho hai đầu sợi giây ra ngoài khe cửa sổ, cho nó chạy dọc tường xuống đất. Anh rời khỏi phòng và từ bên ngoài anh khóa cửa lại. Điểm này rất quan trọng, vì không ai vào phòng ông Simeon Lee được nữa.

Anh giấu những viên kim cương vào chiếc bể cạn thể hiện Biển Chết. Việc làm này nhằm dồn mọi nghi ngờ vào những người con chính thức của ông già Lee. Trước chín giờ anh tới chân tường, phía dưới cửa sổ và anh kéo hai đầu dây. Đồ đạc trong phòng đổ vỡ. Anh thu sợi dây và giấu vào trong người.

Nhưng một mảnh khốe khác của anh không thành công.

Poirot nhìn mọi người trong phòng:

- Các vị mô tả tiếng kêu của ông Simeon Lee trước khi chết mỗi người một khác. Ông Alfred đã ví đây như tiếng kêu của một người bị tử thương. Vợ ông và ông David đều nói đây là tiếng kêu của người bị hành hình. Ngược lại bà David Lee lại cho đây là tiếng kêu vô hồn... một cái gì đó không phải là của con người, một tiếng kêu của con thú. Ông Harry đi sát sự thật hơn khi nói đây là tiếng kêu của một con lợn bị chọc tiết.

Các vị có biết những quả bóng bằng cao su màu hồng để người ta vẽ những hình ngộ nghĩnh

trên đó không? Người ta bán chúng trong các chợ phiên dưới cái tên là "lợn bị chọc tiết". Khi không khí được thổi đầy vào quả bóng thoát ra thì nó gây nên một tiếng rên rỉ kéo dài. Sugden, đây là mảnh khố cuối cùng của anh. Anh đã đặt vào trong phòng ông già Lee một quả bóng như vậy, nút nó bằng một mẫu gỗ, buộc vào sợi dây nối vào dây rỗng ra ngoài cửa sổ. Khi anh kéo sợi dây, quả bóng xì hơi từ từ. Cùng với tiếng đổ vỡ có tiếng lợn bị cắt tiết.

Các vị hãy đoán xem cô Pilar nhặt được cái gì trên sàn nhà?

Người cảnh sát trưởng muốn làm biến mất mẫu cao su trước khi mọi người nhìn thấy nó. DÙ sao anh ta cũng lấy một cách khéo léo vật đó từ tay cô gái. Cái đó cũng đáng khả nghi. Tôi biết chuyện này qua miệng của bà Magdalene Lee. Dự phòng trước, Sugden đã cắt một mẫu cao su từ chiếc khăn kỳ cọ của ông Simeon Lee, và đưa nó cho tôi xem cùng với mẫu gỗ. Thoạt tiên tôi thấy những vật ấy chẳng có ý nghĩa gì cả. Nhưng tôi vẫn suy nghĩ vấn đề này. Khi cô Estravados nhặt mẫu bóng bay bị vỡ nói mình đã nhặt được một mẫu cao su màu hồng ở phòng ông ngoại thì sự thật hiện ra trước mắt tôi.

Đến đây thì mọi việc đã phù hợp với nhau. Cuộc vật lộn, giờ xảy ra cái chết, cửa bị khóa trái. Bây giờ thì tất cả đều hợp lý.

Nhưng từ sau lúc nói về mẫu cao su, Pilar Estravados trở thành kẻ thù của kẻ giết người. Hơn nữa, chính cô gái đã làm cho hắn hoảng hốt. Chẳng phải cô ấy đã nói về ông ngoại mình: "Chắc thời trẻ ông là người đẹp trai" rồi quay sang người cảnh sát cô nói thêm: "như ông đấy" đó sao? Từ đó hắn hướng mọi nghi ngờ về phía Pilar. Nhưng rất khó vu cho cô gái giết ông ngoại mình. Lúc đứng ngoài phòng nhỏ, nghe thấy cô gái nói về mẫu cao su, hắn thấy thất vọng. Trong khi mọi người đang dùng bữa, hắn đặt đầu đạn đại bác lên phía trên cánh cửa phòng của cô Pilar. May thay, cô gái đã thoát chết....

Một bầu không khí nặng nề đè nặng lên đám cử tọa của Poirot.

Rồi bằng một giọng rất bình tĩnh, Sugden hỏi Poirot:

- Ông biết tôi là kẻ gây án từ lúc nào?

- Những hoài nghi của tôi tan biến khi tôi mua bộ ria giả về nhà gắn vào bức chân dung của ông Simeon Lee. Thế là tôi thấy ở đây bộ mặt của anh, giống từng nét một với mặt của ông già.

- Cầu cho linh hồn của ông ta xuống địa ngục! - Sugden kêu lên - Tôi không hối hận gì về những hành động của mình!

oOo

Chương 7

Ngày 28, Tháng Chạp

1

Lydia Lee bảo Pilar:

- Cháu có thể ở lại đây cho đến khi chúng ta thu xếp mọi việc cho cháu.

Cô gái thân mật trả lời:

- Lydia, bác rất đáng mến. Bác đã nhanh chóng tha thứ cho cháu, không để xảy ra chuyện gì đáng tiếc cả.

Lydia cười:

- Ta vẫn gọi cháu là Pilar tuy đó không phải là tên thật của cháu.

- Thật vậy, cháu là Conchita Lopez.

- Cái tên rất đẹp, Conchita.

- Bác rất tốt, bác Lydia. Nhưng không nên băn khoăn về cháu. Cháu sẽ lấy anh Stephen và chúng cháu sẽ về Nam Phi.

- Ta mừng cho cháu, Conchita. Cháu thu xếp mọi việc rất tốt.

Ngập ngừng, cô nói với Lydia:

- Vì bác có lòng tốt, bác Lydia. Sau này chúng cháu có tới thăm bác, dự lễ Noel với gia đình được không? Lúc ấy chúng ta sẽ đốt pháo, có nến sáng và những chú lùn trên bàn ăn!

- Chắc chắn là như vậy, cháu và chồng cháu sẽ trở về và chúng ta sẽ có một lễ Noel linh đình.

- Thật là tốt, bác Lydia. Lễ Noel năm nay không thành công rồi.

- Đối với chúng ta, đây không phải là lễ Noel thực sự - Lydia thở dài.

oOo

2

- Tạm biệt anh Alfred - Harry nói - Không nên cho rằng em về chuyến này để quấy phá anh. Em sẽ đi Hawaii. Em vẫn tự nhủ là mình sẽ trở về sống ở đất nước tươi đẹp của chúng ta khi em có ít tiền.

- Tạm biệt chú Harry. Anh cầu chúc cho chú sống hạnh phúc ụ

Có vẻ khó chịu, Harry nắm bắt:

- Em lấy làm tiếc nhiều khi em đã làm anh tức giận, anh thân mến. Tinh thần em không vững và thường trêu chọc mọi người.

Alfred cố gắng để nói:

- Anh cũng cần làm quen với sự bông đùa.

Yên tâm, Harry ra đi.

- Tạm biệt anh... hẹn gặp lại!

oOo

3

Alfred báo David:

- Chị Lydia và anh đã quyết định bán lâu đài này. Có thể là chú muốn giữ lại một vài đồ gỗ của mẹ... ví dụ chiếc ghế bành và cái bàn nhỏ của bà. Tất cả những gì mà chú muốn.

Ngập ngừng một lát rồi David trả lời:

- Em cảm ơn anh đã nghĩ đến việc đó, Alfred. Nhưng em không muốn mang cái gì ở ngôi nhà này đi cả. Em cho rằng tốt hơn cả là đoạn tuyệt với quá khứ.

- Anh hiểu chú, David. Chú có lý.

oOo

4

- Tạm biệt anh Alfred - George nói - Tạm biệt chị Lydia. Lễ Noel chúng ta vừa trải qua khủng

khiếp biết chừng nào! Câu chuyện xấu xa đó sẽ om xòm lên cho mà xem vì Sugden là con trai ông cụ. Liệu chúng ta có thể nói nó thuộc phe cực tả... và cho nó một động cơ của việc này vì ông cụ là một nhà tư bản không?

- Chú George thân mến - Lydia trả lời - Liệu chú có tin một người như Sugden lại đi nói dối để làm vừa lòng chú không?

- Ừ.. chắc chắn là không. Em hiểu. Có họa là nó điên! thôi, tạm biệt!

- Tạm biệt - Magdalene nói - Năm sau chúng em sẽ có một lễ Noel vui vẻ ở Riviera và chúng em sẽ vui chơi thỏa thích.

- Cái đó còn tùy thuộc vào... - George lưu ý vợ.

- nào, anh yêu dấu, hãy thôi tính toán tiền nong đi - Vợ George nói.

oOo

5

Alfred đi dạo trong vườn. Lydia đang cúi húi trên một trong những chiếc bể cạn của mình. Chị đứng lên khi chồng tới nơi.

Anh thở dài:

- Thế là mọi người đã đi hết.

- Vâng... thật sung sướng.

- Em có thích rời khỏi lâu đài Gorston này không?

- Anh thì sao?

- Anh rất tán thành. Chúng ta sẽ rất hạnh phúc khi ở nơi khác. Ở đây mọi thứ đều gọi nhớ lại cơn ác mộng. Cảm ơn Thượng đế, mọi cái đã kết thúc!

- Đó là nhờ ông Hercule Poirot - Lydia nói.

- Đúng thế. Thật lạ lùng khi thấy mọi việc trở nên đơn giản khi ông ấy trình bày mọi chi tiết của vụ án.

- Cái đó làm em nghĩ đến những trò chơi cần có sự nhẫn nại. Khi có lời giải đáp thì mọi chi tiết tưởng chừng có thể vứt bỏ đi đều được sắp xếp đúng vào vị trí của chúng.

- Còn một chi tiết anh chưa rõ - Alfred nói - Chú George đã làm gì sau khi gọi điện thoại xong? Tại sao chú ấy không nói?

- Anh không đoán ra ư? Lúc ấy em hiểu ra ngay. Chú ấy đang lục soát giấy tờ của anh trên bàn giấy.

- Ô! Lydia. Không ai cả gan làm một việc như vậy!

- Xin lỗi. George thì có thể. Chú ấy rất quan tâm đến tiền bạc. Đúng là chú ấy không dám thú nhận. Muốn cho chú ấy nói ra, phải đưa chú ấy ra trước tòa án kia.

Alfred hỏi vợ:

- Em định làm một cái bể cạn nữa ư?

- Vâng.

- Lần này em định thể hiện cái gì?

- Em định xây dựng một Thiên đường trên mặt đất... Đây là một mẫu chưa từng có... Không có rạn vì ông Adam và bà Eva đã già lắm rồi.

Thương cảm, Alfred bảo vợ:

- Em thân yêu, em đã nhẫn nại trong nhiều năm! Đối với anh, em luôn luôn là một người vợ hoàn hảo.

- Vì em yêu anh, Alfred.

oOo

6

Đại tá Johnson nói:

- Trời! Có thể như vậy được không? Ai mà ngờ được?

Ném người xuống ghế bành, ông nhìn Poirot. Sau đó ông buồn rầu nói:

- Cánh tay phải của tôi! Anh ta thuộc loại cảnh sát nào vậy?
 - Cảnh sát cũng có cuộc sống riêng - Poirot lưu ý - Sugden là người rất kiêu ngạo.
- Đại tá Johnson ngẩng đầu.
- Để nguội giận, ông lấy chân đá khúc củi vào lò sưởi. Giọng nhát gừng, ông nói:
- Đối với tôi... không gì tốt hơn là... sưởi bằng củi gỗ!
- Thấy gió lạnh thổi vào vai, Hercule Poirot tự nhủ:
- Tôi thích sưởi bằng hơi nước từ một lò sưởi trung tâm...

Hết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>